

QUỐC HỘI KHÓA XV  
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI  
TỈNH CÀ MAU

Số: 14 /ĐĐBQH  
V/v đóng góp ý kiến về  
Dự án Luật Phòng thủ dân sự

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cà Mau, ngày 27 tháng 3 năm 2023

Kính gửi:

- Lãnh đạo: Bộ Chỉ huy Quân sự; Công an tỉnh Cà Mau;
- Lãnh đạo Sở: Tư Pháp; Tài chính; Xây dựng; Giao thông vận tải; Kế hoạch và Đầu tư; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thông tin và Truyền thông; Khoa học và Công nghệ; Tài nguyên và Môi trường; Y tế;
- UBND các huyện, thành phố Cà Mau;
- Hội Chữ thập đỏ tỉnh.

Thực hiện Công văn số 2098/TTKQH-QPAN, ngày 21 tháng 3 năm 2023 của Tổng Thư ký Quốc hội về việc xin ý kiến về Dự án Luật Phòng thủ dân sự.

Để kịp thời báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn ĐBQH tỉnh đề nghị quý cơ quan, đơn vị nghiên cứu đóng góp ý kiến vào dự án luật nêu trên. Ý kiến đóng góp của quý cơ quan, đơn vị gửi về Đoàn ĐBQH tỉnh qua Phòng Công tác Quốc hội thuộc Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh (số 288, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau) **trước ngày 03 tháng 4 năm 2023** hoặc gửi file word qua địa chỉ email của chuyên viên Trương Minh Tam: [minhtamcm287@gmail.com](mailto:minhtamcm287@gmail.com), điện thoại liên hệ: 0941422022.

Dự án luật và các văn bản có liên quan được đăng tải trên địa chỉ: <https://hdnd.camau.gov.vn> (mục: Góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật).

Xin trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Bộ phận CNTT. HD;
- Lưu: VT, T.

TM. ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI  
KT. TRƯỞNG ĐOÀN  
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN PHỤ TRÁCH



Nguyễn Quốc Hận

Luật số: /20.../QH15

**DỰ THẢO**  
Xin ý kiến các Đoàn ĐBQH,  
các cơ quan của Quốc hội

**LUẬT**  
**PHÒNG THỦ DÂN SỰ**

*Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;  
Quốc hội ban hành Luật Phòng thủ dân sự.*

**Chương I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Luật này quy định **nguyên tắc**, hoạt động phòng thủ dân sự; quyền và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân **trong** hoạt động phòng thủ dân sự; quản lý nhà nước và nguồn lực bảo đảm thực hiện phòng thủ dân sự.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong Luật này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. **Phòng thủ dân sự** là bộ phận của phòng thủ đất nước bao gồm các biện pháp phòng, chống, khắc phục hậu quả chiến tranh; phòng, chống, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ Nhân dân, cơ quan, tổ chức và nền kinh tế quốc dân.

2. Sự cố là tình huống **bất thường** do thiên nhiên, dịch bệnh, con người, hậu quả chiến tranh gây ra **hoặc đe dọa gây ra thiệt hại về người, tài sản, môi trường**.

3. **Thảm họa** là biến động do thiên nhiên, dịch bệnh nguy hiểm lây lan trên quy mô rộng hoặc do con người, hậu quả chiến tranh **gây ra** làm thiệt hại nghiêm trọng về người, tài sản, môi trường.

4. **Đối tượng dễ bị tổn thương** là nhóm người có đặc điểm và hoàn cảnh khiến họ có khả năng phải chịu nhiều tác động bất lợi **hơn** từ sự cố, thảm họa so với những nhóm người khác trong cộng đồng. Đối tượng dễ bị tổn thương bao gồm trẻ em, người cao tuổi, phụ nữ đang mang thai hoặc đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi, người khuyết tật, người bị bệnh hiểm nghèo, người nghèo, người mất năng lực hành vi dân sự, **người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn** và các đối tượng khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 3. Nguyên tắc hoạt động phòng thủ dân sự**

1. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

2. **Đặt** dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước;

phát huy *vai trò, sự tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội, các đoàn thể và Nhân dân.*

3. *Được tổ chức thống nhất từ Trung ương đến địa phương; có sự phân công, phân cấp, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức và các lực lượng trong hoạt động phòng thủ dân sự.*

4. Phòng thủ dân sự phải chuẩn bị *từ sớm, từ xa*, phòng là chính; thực hiện phương châm *bốn tại chỗ*; chủ động ứng phó kịp thời và khắc phục hậu quả *chiến tranh, sự cố, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh.*

5. Kết hợp phòng thủ dân sự với bảo đảm quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản, *ổn định đời sống* Nhân dân, bảo vệ môi trường, hệ sinh thái và thích ứng với biến đổi khí hậu.

6. Việc áp dụng các biện pháp, huy động nguồn lực trong phòng thủ dân sự phải bảo đảm tính hợp lý, khả thi, hiệu quả, tránh lãng phí và phù hợp với *đối tượng, tính chất và cấp độ phòng thủ dân sự.*

7. *Hoạt động phòng thủ dân sự phải đảm bảo tính nhân đạo, công bằng, minh bạch và bình đẳng giới.*

#### **Điều 4. Chính sách của Nhà nước trong phòng thủ dân sự**

1. *Ưu tiên đầu tư xây dựng công trình phòng thủ dân sự chuyên dùng theo quy hoạch, kế hoạch; mua sắm vật tư, trang thiết bị phòng thủ dân sự.*

2. Nâng cao năng lực cho lực lượng phòng thủ dân sự, xây dựng lực lượng chuyên trách về tổ chức và trang bị hiện đại, chuyên nghiệp; tăng cường trang bị, phương tiện lưỡng dụng cho lực lượng vũ trang.

3. *Huy động các nguồn lực của cơ quan, tổ chức và cá nhân trong nước để thực hiện hoạt động phòng thủ dân sự.*

4. *Phát triển*, nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ tiên tiến và hiện đại vào hoạt động phòng thủ dân sự.

5. Có chính sách, kế hoạch xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, ưu tiên thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao để bảo đảm cho nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

6. *Khuyến khích, tạo điều kiện để cơ quan, tổ chức, cá nhân ủng hộ vật chất, tài chính, tinh thần cho hoạt động phòng thủ dân sự trên nguyên tắc tự nguyện, không trái với pháp luật Việt Nam và phù hợp với luật pháp quốc tế.*

7. Có kế hoạch xây dựng dự trữ quốc gia để bảo đảm cho phòng thủ dân sự. Việc quản lý, sử dụng dự trữ quốc gia để bảo đảm cho phòng thủ dân sự thực hiện theo quy định của pháp luật về dự trữ quốc gia.

#### **Điều 5. Áp dụng Luật Phòng thủ dân sự và các luật liên quan**

1. *Hoạt động phòng thủ dân sự trên lãnh thổ Việt Nam thực hiện theo quy định của Luật này và luật khác có liên quan.*

**2. Hoạt động phòng, chống, khắc phục hậu quả của các sự cố được quy định trong luật khác thì áp dụng quy định của luật đó nhưng không trái với nguyên tắc hoạt động phòng thủ dân sự quy định tại Điều 3 của Luật này.**

**3. Trường hợp luật khác ban hành sau ngày Luật này có hiệu lực thi hành có quy định về phòng thủ dân sự khác với quy định của Luật này thì phải xác định cụ thể nội dung thực hiện hoặc không thực hiện theo quy định của Luật này, nội dung thực hiện theo quy định của luật đó.**

#### **Điều 6. Cấp độ phòng thủ dân sự và ban bố tình trạng thảm họa**

1. Cấp độ phòng thủ dân sự là **sự phân định mức độ áp dụng các biện pháp** của các cấp chính quyền **trong phạm vi quản lý để** ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố làm cơ sở xác định trách nhiệm, biện pháp, nguồn lực của các cấp chính quyền, cơ quan, tổ chức, cá nhân trong **phòng thủ dân sự**.

**2. Căn cứ xác định cấp độ phòng thủ dân sự bao gồm:**

a) Phạm vi ảnh hưởng, khả năng lan rộng và **hậu quả có thể xảy ra** của sự cố, thảm họa;

b) **Vị trí** địa lý, **điều kiện tự nhiên, xã hội, đặc điểm tình hình quốc phòng, an ninh** của địa bàn chịu ảnh hưởng của sự cố, thảm họa;

c) Diễn biến, **mức độ** gây thiệt hại và thiệt hại **do** sự cố, thảm họa **gây ra**;

d) Khả năng ứng phó, **khắc phục hậu quả** sự cố, thảm họa của chính quyền địa phương và lực lượng phòng thủ dân sự.

**3. Cấp độ phòng thủ dân sự được quy định như sau:**

a) Phòng thủ dân sự cấp độ 1 được áp dụng để ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa trong phạm vi địa bàn cấp huyện, **khi diễn biến, mức độ thiệt hại của sự cố, thảm họa vượt quá khả năng, điều kiện ứng phó, khắc phục hậu quả của lực lượng chuyên trách và chính quyền cấp xã**;

b) Phòng thủ dân sự cấp độ 2 được áp dụng để ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa trong phạm vi địa bàn cấp tỉnh, **khi diễn biến, mức độ thiệt hại của sự cố, thảm họa vượt quá khả năng, điều kiện ứng phó, khắc phục hậu quả của chính quyền cấp huyện**;

c) Phòng thủ dân sự cấp độ 3 được áp dụng để ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa trên địa bàn một hoặc một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương **khi diễn biến, mức độ thiệt hại của sự cố, thảm họa vượt quá khả năng, điều kiện ứng phó, khắc phục hậu quả của chính quyền cấp tỉnh**.

**4. Trên cơ sở căn cứ xác định cấp độ phòng thủ dân sự quy định tại khoản 2 Điều này, theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Thủ tướng Chính phủ quyết định ban bố, bãi bỏ tình trạng thảm họa trong cả nước hoặc ở từng địa phương.**

#### **Điều 7. Khoa học và công nghệ trong phòng thủ dân sự**

1. Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến để đầu tư, xây dựng các công trình phòng thủ dân sự, công trình dân sinh **và trang bị các phương tiện, thiết bị, vật tư phòng thủ dân sự** đáp ứng yêu cầu phòng ngừa, ứng phó sự cố, thảm họa.

2. **Ứng dụng khoa học, công nghệ để** dự báo, cảnh báo tình hình sự cố, thảm họa, chuẩn bị nguồn lực và thực hiện các biện pháp phù hợp nhằm phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả.

3. Ứng dụng công nghệ dữ liệu trong quản lý, khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu phục vụ phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa.

## **Điều 8. Hợp tác quốc tế trong phòng thủ dân sự**

1. Nguyên tắc hợp tác quốc tế **trong phòng thủ dân sự bao gồm:**

a) Bảo đảm tôn trọng độc lập, chủ quyền, bình đẳng, cùng có lợi; tuân thủ **pháp luật Việt Nam**, điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên **và thỏa thuận quốc tế có liên quan;**

b) Tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài và tổ chức quốc tế hợp tác trong phòng thủ dân sự;

c) Ưu tiên trong lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ; phối hợp tìm kiếm, cứu nạn; đầu tư, xây dựng; công trình phòng thủ dân sự.

2. Nội dung hợp tác quốc tế **trong phòng thủ dân sự bao gồm:**

a) Trao đổi thông tin, dự báo, cảnh báo sự cố, thảm họa, **thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh;**

b) Tìm kiếm, cứu nạn; **cứu trợ nhân đạo;**

c) Hỗ trợ **ứng phó, khắc phục hậu quả** sự cố, thảm họa, **thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh;**

d) Đào tạo, huấn luyện, diễn tập, đầu tư, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ; **xây dựng công trình phòng thủ dân sự.**

## **Điều 9. Các hành vi bị nghiêm cấm**

1. Chống đối, cản trở, cố ý trì hoãn hoặc không chấp hành sự chỉ đạo, chỉ huy phòng thủ dân sự của cơ quan hoặc người có thẩm quyền; từ chối tham gia tìm kiếm, cứu nạn trong trường hợp điều kiện thực tế cho phép.

2. **Làm hư hỏng, phá hủy, chiếm đoạt trang thiết bị, công trình phòng thủ dân sự;** sử dụng trang thiết bị phòng thủ dân sự **chuyên dùng** không đúng mục đích.

3. Gây **ra** sự cố, thảm họa làm tổn hại đến tính mạng, sức khỏe con người; thiệt hại tài sản của Nhà nước, Nhân dân, cơ quan, tổ chức và môi trường; nền kinh tế quốc dân.

4. Tạo chướng ngại vật nguy hiểm, cản trở hoặc chống lại người thi hành

nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

5. Xây dựng công trình làm giảm hoặc mất tác dụng của công trình phòng thủ dân sự; xây dựng trái phép công trình trong phạm vi quy hoạch công trình phòng thủ dân sự, công trình phòng thủ dân sự hiện có.

6. Khai thác, sử dụng không đúng công năng của công trình phòng thủ dân sự.

7. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn làm trái quy định về phòng thủ dân sự; bao che cho người có hành vi vi phạm pháp luật về phòng thủ dân sự.

8. Lợi dụng hoạt động phòng thủ dân sự để xâm phạm lợi ích Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

## **Chương II**

### **HOẠT ĐỘNG PHÒNG THỦ DÂN SỰ**

#### **Mục 1**

#### **HOẠT ĐỘNG PHÒNG NGỪA**

##### **Điều 10. Xây dựng Chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự**

1. Chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự được xây dựng theo chu kỳ 10 năm, tầm nhìn 20 năm và được cập nhật, điều chỉnh định kỳ 05 năm hoặc khi có thảm họa, chiến tranh.

2. Cơ sở xây dựng chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự **bao gồm:**

a) Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng thủ dân sự, phòng thủ đất nước và phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh;

b) Thực tiễn hoạt động phòng thủ dân sự của quốc gia;

c) Kết quả xác định, đánh giá, phân vùng có nguy cơ sự cố, thảm họa;

d) Nguồn lực cho hoạt động phòng thủ dân sự.

3. Nội dung Chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự **bao gồm:** Quan điểm, mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ, giải pháp, chương trình, đề án, dự án trọng điểm và việc tổ chức thực hiện phòng thủ dân sự trên phạm vi cả nước.

4. Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự.

##### **Điều 11. Xây dựng Kế hoạch phòng thủ dân sự**

1. Kế hoạch phòng thủ dân sự các cấp được xây dựng theo chu kỳ 05 năm và được điều chỉnh hằng năm khi cần thiết.

2. Nội dung Kế hoạch phòng thủ dân sự **bao gồm:**

a) Đánh giá, cập nhật hằng năm về đặc điểm dân sinh, kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, môi trường, tình hình phát triển của các ngành kinh tế và cơ sở hạ tầng;



- b) Dự báo các tình huống sự cố, thảm họa có thể xảy ra;
- c) Xác định các biện pháp có thể được áp dụng tương ứng với từng cấp độ phòng thủ dân sự;
- d) Xác định nội dung phòng thủ dân sự cần lồng ghép vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả nước hoặc địa phương;
- đ) Xác định nguồn lực và tiến độ hằng năm và 05 năm để thực hiện kế hoạch phòng thủ dân sự;
- e) Xác định trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

### 3. Xây dựng, ban hành Kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia

a) Căn cứ quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự, kế hoạch phòng thủ đất nước và nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, cơ quan chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự phối hợp với các bộ, ngành có liên quan và địa phương xây dựng Kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia trình Thủ tướng Chính phủ ban hành.

b) Hằng năm hoặc khi có yêu cầu đột xuất, cấp bách, vì lý do quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, cơ quan chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự, phối hợp với bộ, ngành có liên quan điều chỉnh Kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia trình Thủ tướng Chính phủ ban hành.

4. Cơ quan chỉ huy phòng thủ dân sự cấp Bộ căn cứ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự, Kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành kế hoạch phòng thủ dân sự cấp bộ.

5. Cơ quan chỉ huy phòng thủ dân sự địa phương các cấp căn cứ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, Chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự, Kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia, kế hoạch phòng thủ dân sự cấp trên chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp ban hành kế hoạch phòng thủ dân sự của cấp mình.

## **Điều 12. Công trình phòng thủ dân sự**

1. Công trình phòng thủ dân sự là công trình ***được sử dụng cho mục đích*** phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa, chiến tranh.

2. Công trình phòng thủ dân sự ***bao*** gồm:

***a) Công trình phòng thủ dân sự chuyên dụng;***

***b) Công trình khác có thể sử dụng cho mục đích phòng thủ dân sự.***

3. ***Việc*** xây dựng công trình phòng thủ dân sự ***chuyên dụng theo quy hoạch, kế hoạch***, gắn với thể trận quân sự trong khu vực phòng thủ, đảm bảo kết hợp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

4. Nhà nước có chính sách ***khuyến khích*** nhà đầu tư trong ***nước***, ngoài nước xây dựng công trình ***có thể sử dụng cho mục đích phòng thủ dân sự***. Chủ

đầu tư khi lập và thực hiện dự án đầu tư xây dựng mới hoặc cải tạo công trình, hạ tầng kỹ thuật liên quan đến phòng thủ dân sự phải bảo đảm yêu cầu hạn chế đến mức thấp nguy cơ rủi ro sự cố, thảm họa và bảo đảm tính ổn định của công trình trước sự cố, thảm họa; tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, xây dựng, quy hoạch.

### **5. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.**

#### **Điều 13. Trang bị phòng thủ dân sự**

1. Trang bị phòng thủ dân sự bao gồm các loại phương tiện, thiết bị, vật tư bảo đảm cho hoạt động phòng *thủ dân sự*.

2. Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các Bộ, **ngành, địa phương** trình Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục trang **thiết** bị phòng thủ dân sự; hướng dẫn việc sản xuất, dự trữ, sử dụng trang **thiết** bị phòng thủ dân sự.

**3. Các Bộ, ngành, địa phương thực hiện việc đầu tư, mua sắm trang thiết bị phòng thủ dân sự theo kế hoạch phòng thủ dân sự các cấp.**

#### **Điều 14. Theo dõi, giám sát nguy cơ về sự cố, thảm họa**

1. Điều tra, khảo sát, quan trắc, cập nhật, tổng hợp, xử lý thông tin và dự báo về nguy cơ xảy ra sự cố, thảm họa.

2. Nghiên cứu, phân tích các dạng thảm họa, sự cố có thể xảy ra trên địa bàn; lập bản đồ phân vùng rủi ro để theo dõi, giám sát.

3. Xây dựng cơ sở dữ liệu, cập nhật, liên thông và bảo đảm thông tin cho chính quyền các cấp và Nhân dân.

4. Sử dụng chung 01 số điện thoại **để tiếp nhận** thông tin về sự cố, thảm họa trên phạm vi toàn quốc.

#### **Điều 15. Tuyên truyền, giáo dục về phòng thủ dân sự**

1. Công dân được tuyên truyền, phổ biến đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng thủ dân sự; trang bị kiến thức về phòng thủ dân sự theo quy định của pháp luật.

2. Nội dung giáo dục, bồi dưỡng kiến thức về phòng thủ dân sự được đưa vào môn học giáo dục quốc phòng và an ninh trong nhà trường, chương trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh theo quy định của Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh.

3. Các cơ quan, tổ chức từ Trung ương đến địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình, tổ chức tuyên truyền, ứng dụng khoa học công nghệ để nâng cao nhận thức về phòng thủ dân sự.

#### **Điều 16. Đào tạo, huấn luyện, diễn tập phòng thủ dân sự**

1. Đào tạo, huấn luyện phòng thủ dân sự **được quy định như sau:**

**a) Các Bộ** quy định nội dung, thời gian đào tạo, huấn luyện cho lực lượng phòng thủ dân sự do bộ mình quản lý;



b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh **chỉ đạo** đào tạo, huấn luyện **cho lực lượng** phòng thủ dân sự tại địa phương.

2. Diễn tập phòng thủ dân sự **được quy định như sau:**

a) Cơ quan quân sự các cấp tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ có nội dung phòng thủ dân sự;

b) Các bộ chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc phối hợp với các địa phương trên địa bàn thực hiện diễn tập phòng thủ dân sự theo kế hoạch của địa phương.

## Mục 2

### HOẠT ĐỘNG PHÒNG THỦ DÂN SỰ KHI CÓ NGUY CƠ XẢY RA SỰ CỐ, THẢM HỌA

#### Điều 17. Thông tin khi có nguy cơ sự cố, thảm họa

1. Thông tin về nguy cơ sự cố, thảm họa phải kịp thời, chính xác, được chuyển tải bằng ngôn ngữ tiếng Việt và ngôn ngữ khác phù hợp với đối tượng dễ bị tổn thương; trong trường hợp cần thiết được chuyển tải bằng tiếng dân tộc và tiếng nước ngoài.

2. Thông tin về nguy cơ sự cố, thảm họa được truyền tải bằng nhiều hình thức phù hợp với từng loại đối tượng.

3. Nội dung chính của bản tin dự báo, cảnh báo thảm họa, sự cố bao gồm: Loại sự cố, thảm họa; cường độ, cấp độ sự cố, thảm họa; dự kiến khu vực ảnh hưởng và dự báo diễn biến của sự cố, thảm họa.

#### Điều 18. Các biện pháp được áp dụng khi có nguy cơ xảy ra sự cố, thảm họa

**Khi có nguy cơ xảy ra** sự cố, thảm họa, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp được áp dụng các biện pháp **quy định tại các luật khác có liên quan và các biện pháp** sau:

1. **Hướng dẫn**, sơ tán người, tài sản đến khu vực an toàn; bảo đảm trang bị, phương tiện bảo vệ cá nhân, lương thực, thực phẩm, **thuốc chữa bệnh**, nước uống và **nhu yếu phẩm** thiết yếu **khác** cho người tại khu vực sơ tán;

2. **Đặt biển báo hiệu, trạm gác và hạn chế** người, **phương tiện** vào khu vực có nguy cơ xảy ra sự cố, thảm họa;

3. Ưu tiên, tạo điều kiện thuận lợi cho lực lượng chuyên trách tiếp cận hiện trường để kịp thời tiến hành các biện pháp ứng phó với sự cố, thảm họa.

4. Tạm dừng một số hoạt động làm tăng nguy cơ xảy ra sự cố, thảm họa hoặc giảm hiệu quả các biện pháp ứng phó.

#### Điều 19. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện

1. Rà soát, điều chỉnh kế hoạch, xây dựng phương án huy động lực lượng,

phương tiện để ứng phó thảm họa, sự cố.

2. Kiểm tra trang bị, phương tiện, vật tư hiện có; bổ sung trang bị, phương tiện, vật tư cho các khu vực trọng yếu.

3. Rà soát, chuẩn bị vật chất đảm bảo, các khu vực tập kết, tránh trú cho người dân.

4. Tăng cường bảo đảm thông tin liên lạc cho các lực lượng ở nơi có nguy cơ cao. Chuẩn bị tiếp nhận nhân lực, cơ sở hạ tầng viễn thông và công nghệ thông tin.

5. Các đơn vị tăng cường lực lượng trực, triển khai trước một bộ phận ở khu vực có nguy cơ cao để sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ.

### Mục 3

## HOẠT ĐỘNG PHÒNG THỦ DÂN SỰ

### KHI XẢY RA SỰ CỐ, THẢM HỌA

**Điều 20. Thẩm quyền ban bố, bãi bỏ cấp độ phòng thủ dân sự *khi xảy ra sự cố, thảm họa***

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 1 trên địa bàn quản lý.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 trên địa bàn quản lý.

3. Thủ tướng Chính phủ ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 3.

4. Chính phủ quy định chi tiết trình tự, thủ tục ban bố, bãi bỏ cấp độ phòng thủ dân sự.

**Điều 21. Thẩm quyền điều động, huy động lực lượng, phương tiện**

1. Bộ trưởng, ***Thủ trưởng cơ quan ngang bộ*** quyết định điều động, huy động lực lượng, vật tư, phương tiện, trang bị theo quy định của pháp luật để ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp quyết định điều động, huy động lực lượng của các ban, ngành, đoàn thể và người dân, các loại vật tư, phương tiện, trang bị của địa phương thuộc quyền quản lý theo quy định của pháp luật để ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa.

3. Vật tư, phương tiện được huy động để thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự phải được hoàn trả ngay sau khi kết thúc nhiệm vụ; trường hợp bị thiệt hại thì được bồi thường theo quy định của pháp luật.

4. Trong trường hợp cấp ***thiết***, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp nơi xảy ra sự cố, thảm họa ***được*** đề nghị tổ chức, cá nhân nước ngoài ***trên địa bàn quản lý*** hỗ trợ, giúp đỡ để ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa.

**Điều 22. Thẩm quyền chỉ đạo, chỉ huy trong các cấp độ phòng thủ dân sự**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ huy các lực lượng, phương tiện tại chỗ để ứng phó kịp thời ngay khi sự cố, thảm họa xảy ra trên địa bàn.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện **chỉ đạo**, chỉ huy các lực lượng, phương tiện trên địa bàn để thực hiện các biện pháp phòng thủ dân sự cấp độ 1.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh **chỉ đạo**, chỉ huy các lực lượng, phương tiện trên địa bàn để thực hiện các biện pháp phòng thủ dân sự cấp độ 2.

4. Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, **địa phương** liên quan chỉ đạo các lực lượng thuộc quyền thực hiện phòng thủ dân sự **ở khu vực Quân đội quản lý và** trên các vùng biển Việt Nam không thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

5. Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện các biện pháp phòng thủ dân sự cấp độ 3.

### **Điều 23. Biện pháp được áp dụng trong phòng thủ dân sự cấp độ 1**

Chủ tịch Ủy ban Nhân dân cấp huyện có quyền quyết định áp dụng các biện pháp sau đây:

1. Sơ tán người, tài sản ra khỏi khu vực nguy hiểm.

2. Bảo đảm trang bị, phương tiện bảo vệ cá nhân, lương thực, thực phẩm, **thuốc chữa bệnh**, nước uống và **nhu yếu phẩm** thiết yếu **khác** cho người trong khu vực xảy ra sự cố, thảm họa.

3. Cấm, **hạn chế** người, phương tiện vào những khu vực nguy hiểm

4. Phòng, chống cháy, nổ; bảo đảm an ninh trật tự **tại khu vực xảy ra sự cố, thảm họa**.

5. Tổ chức tiêu tủy, khử độc, khử khuẩn, **vệ sinh môi trường**.

6. Bảo vệ công trình phòng thủ dân sự đang bị sự cố.

### **Điều 24. Biện pháp được áp dụng trong phòng thủ dân sự cấp độ 2**

Chủ tịch Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh có quyền quyết định áp dụng các biện pháp sau đây:

1. **Các biện pháp quy định tại Điều 22 của Luật này.**

2. Thực hiện **cách ly**, giãn cách xã hội **phù hợp với** mức độ **của sự cố, thảm họa** trên địa bàn.

3. Chuyển đổi hình thức hoặc tạm dừng hoạt động **của** trường học, hoạt động tập trung đông người **tại nơi** công cộng, cơ sở vui chơi, giải trí, hoạt động kinh doanh dịch vụ không thiết yếu.

4. Hạn chế **hoặc tạm dừng** tổ chức lễ hội, nghi lễ tôn giáo, giải đấu thể thao, hoạt động văn hóa nghệ thuật, sự kiện có tập trung đông người.

5. **Kiểm tra**, kiểm soát hoạt động giao thông **tại khu vực xảy ra sự cố, thảm họa**.

6. Áp dụng các **biện pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng** theo quy định của pháp luật.

**Điều 25. Biện pháp được áp dụng trong phòng thủ dân sự cấp độ 3**

*Thủ tướng Chính phủ có quyền quyết định áp dụng các biện pháp sau đây:*

1. Các biện pháp quy định tại Điều 23 của Luật này.

2. Cách ly tập trung, giãn cách xã hội **phù hợp với mức độ của sự cố, thảm họa** trên địa bàn.

3. Tạm dừng một số hoặc tất cả hoạt động của trường học, hoạt động tập trung đông người **tại nơi** công cộng, cơ sở vui chơi, giải trí, tập trung đông người, các hoạt động **sản xuất**, kinh doanh, dịch vụ không thiết yếu.

4. Tạm dừng **tổ chức** lễ hội, nghi lễ tôn giáo, giải đấu thể thao, hoạt động văn hóa nghệ thuật, sự kiện có tập trung đông người.

5. Hạn chế hoặc tạm dừng việc xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh nếu thấy cần thiết để bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

5. Hạn chế hoặc tạm dừng **hoạt động giao thông vận tải** ra vào địa bàn xảy ra sự cố, thảm họa **trừ trường hợp vì lý do công vụ**.

6. Tạm dừng tiếp nhận trực tiếp hồ sơ yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến.

**Điều 26. Biện pháp phòng thủ dân sự trong tình trạng khẩn cấp**

1. Biện pháp phòng thủ dân sự **khi xảy ra sự cố, thảm họa trong tình trạng khẩn cấp** bao gồm:

a) Các biện pháp quy định tại Điều 24 của Luật này;

b) Giãn cách xã hội, cách ly tập trung người đi và đến từ khu vực xảy ra thảm họa;

c) Hỗ trợ an sinh xã hội tại các vùng dịch, khu vực cách ly, chia cắt ở khu vực xảy ra thảm họa;

d) Ổn định tâm lý của người dân trong khu vực xảy ra thảm họa;

đ) Dừng hoạt động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở khu vực xảy ra thảm họa.

2. Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp căn cứ tình hình thực tế quyết định áp dụng các biện pháp quy định tại Điều 22, Điều 23 và Điều 24 của Luật này, quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp và biện pháp quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Người chỉ huy đơn vị quân đội được giao quản lý địa phương thiết quân luật căn cứ tình hình thực tế quyết định áp dụng các biện pháp quy định tại Điều 23, Điều 24 và Điều 25 của Luật này, quy định của pháp luật về thiết quân luật và biện pháp quy

*định tại khoản 1 Điều này.*

**Điều 27. Biện pháp phòng thủ dân sự được áp dụng trong tình trạng chiến tranh**

1. Biện pháp *phòng thủ dân sự* được áp dụng *trong tình trạng chiến tranh* bao gồm:

- a) Triển khai hệ thống đài quan sát, thông báo, báo động và cảnh báo;
- b) Tổ chức sơ tán người và tài sản;
- c) Cát giấu phương tiện, trang bị vào các công trình ngầm, hang, động;
- d) Dự trữ lương thực, thực phẩm và nước uống;
- đ) Xây dựng bổ sung hầm ẩn nấp, công trình ngầm, công trình phòng, tránh kết hợp với ngụy trang, nghi binh; triển khai mục tiêu giả, hạn chế ánh sáng, tiếng động vào ban đêm;
- e) Khắc phục, vô hiệu hóa *tác nhân gây hại của* vũ khí hủy diệt *hàng loạt*.

*2. Căn cứ tình hình thực tế, người có thẩm quyền quyết định áp dụng các biện pháp quy định tại Điều 23, 24, 25 và Điều 26 của Luật này, quy định của pháp luật về tình trạng chiến tranh và biện pháp quy định tại khoản 1 Điều này.*

#### **Mục 4**

### **KHẮC PHỤC HẬU QUẢ SỰ CỐ, THẢM HỌA**

**Điều 28. Hoạt động khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa**

1. Tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn; hỗ trợ nhu yếu phẩm thiết yếu đảm bảo đời sống của người dân.

2. Khắc phục, sửa chữa cơ sở hạ tầng công cộng thiết yếu.

3. Khắc phục hậu quả ô nhiễm môi trường, phòng, chống dịch bệnh.

4. Thống kê, *đánh giá* thiệt hại; hỗ trợ an sinh xã hội, *khôi phục sản xuất, bảo đảm đời sống Nhân dân và duy trì mọi hoạt động của xã hội*.

5. *Ban hành, thực hiện chính sách, biện pháp hỗ trợ đặc biệt về an sinh xã hội, lao động việc làm; thuế; tài chính; thủ tục hành chính; đầu tư, kinh doanh; xuất nhập cảnh và các lĩnh vực cần thiết khác.*

6. *Điều trị người bị thương, nhiễm độc, nhiễm xạ; dự trữ, vô trùng nước; hạn chế, cách ly, chống các tác nhân sinh học trong khu vực bị nhiễm độc, nhiễm xạ.*

**Điều 29. Thống kê, đánh giá thiệt hại**

1. *Ban* chỉ huy phòng thủ dân sự cấp bộ có trách nhiệm giúp Bộ trưởng thống kê, đánh giá thiệt hại do sự cố, thảm họa gây ra trong phạm vi lĩnh vực quản lý, gửi *Ban* chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự để tổng hợp, báo cáo Chính phủ,

Thủ tướng Chính phủ.

2. **Ban** chỉ huy phòng thủ dân sự **địa phương** các cấp có trách nhiệm thống kê, **đánh giá** thiệt hại trên địa bàn quản lý, báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp và cơ quan phòng thủ dân sự cấp trên.

3. Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm thống kê, đánh giá thiệt hại do sự cố, thảm họa gây ra **trên** địa bàn quản lý và báo cáo Ủy ban nhân dân cấp trên. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh **thống kê**, đánh giá thiệt hại do sự cố, thảm họa gây ra tại địa phương mình gửi **Ban** chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

### **Điều 30. Cứu trợ, hỗ trợ khắc phục thiệt hại**

1. Ủy ban nhân dân các cấp căn cứ vào **thống kê, đánh giá** thiệt hại **tại** địa phương **để** xây dựng kế hoạch cứu trợ, hỗ trợ **khắc phục** thiệt hại do sự cố, thảm họa gây ra.

2. Kế hoạch cứu trợ, hỗ trợ **khắc phục** thiệt hại xác định cụ thể đối tượng cần cứu trợ, hỗ trợ và nguồn lực để thực hiện.

### **Điều 31. Huy động, vận động đóng góp tự nguyện và phân bổ nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ**

1. **Nguyên tắc** huy động, **vận động đóng góp tự nguyện** và phân bổ nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ để khắc phục thiệt hại do sự cố, thảm họa **được quy định như** sau:

- a) Tuân theo quy định của pháp luật;
- b) Căn cứ vào mức độ thiệt hại;
- c) Bảo đảm công bằng, công khai, **kịp thời, đúng đối tượng** và tránh trùng lặp;
- d) Có sự phối hợp với chính quyền địa phương nơi có đối tượng được cứu trợ, hỗ trợ;
- đ) Việc cứu trợ, hỗ trợ cần tập trung đáp ứng nhu cầu thiết yếu của người dân bị ảnh hưởng bởi sự cố, thảm họa, **ưu tiên** đối tượng dễ bị tổn thương.

2. **Việc** huy động, **vận động đóng góp tự nguyện** và phân bổ nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ **được quy định như sau:**

- a) Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp huy động nguồn lực theo thẩm quyền để phục vụ công tác cứu trợ khẩn cấp và hỗ trợ theo quy định của pháp luật;
- b) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam các cấp vận động **đóng góp tự nguyện** và phân bổ nguồn lực để cứu trợ, hỗ trợ khẩn cấp theo quy định của pháp luật;

c) Tổ chức, cá nhân **vận động đóng góp tự nguyện thực hiện** theo quy định của pháp luật **và** có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân nơi được hỗ trợ.

trợ để thực hiện cứu trợ, hỗ trợ cho các đối tượng bị thiệt hại do sự cố, thảm họa gây ra.

3. Chính phủ quy định chi tiết khoản 2 Điều này.

### **Chương III**

## **CHỈ ĐẠO, CHỈ HUY, LỰC LƯỢNG PHÒNG THỦ DÂN SỰ**

### **Điều 32. Hoạt động chỉ đạo, điều hành**

1. Theo dõi, giám sát nguy cơ xảy ra thảm họa, sự cố; nắm chắc diễn biến tình hình; thông báo cho các lực lượng, người dân tin tức có liên quan.

2. Xác định cấp độ và áp dụng biện pháp phòng thủ dân sự phù hợp.

3. Chuẩn bị phương án ứng phó; phân công cán bộ kiểm tra địa bàn có nguy cơ xảy ra sự cố, thảm họa.

4. Bổ sung lực lượng, sẵn sàng triển khai sở chỉ huy tại chỗ, chỉ đạo trực tiếp khu vực trọng yếu, địa bàn trọng điểm.

5. Kiểm tra khu vực sơ tán, khu tập kết để sẵn sàng sử dụng khi chuyển lên cấp độ phòng thủ dân sự cao hơn.

### **Điều 33. Thẩm quyền chỉ đạo hoạt động phòng thủ dân sự**

1. *Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo phòng thủ dân sự trong phạm vi cả nước.*

2. *Bộ trưởng Bộ Quốc phòng giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo về phòng thủ dân sự.*

3. *Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ chỉ đạo, điều hành về phòng thủ dân sự đối với các cơ quan, đơn vị thuộc quyền và hướng dẫn triển khai thực hiện phòng thủ dân sự trên lĩnh vực ngành trong phạm vi cả nước.*

4. *Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình chỉ đạo, tổ chức thực hiện về phòng thủ dân sự ở địa phương.*

### **Điều 34. Chỉ huy lực lượng phòng thủ dân sự**

1. *Việc tổ chức chỉ huy các lực lượng thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự của bộ, ngành trung ương, địa phương do người đứng đầu bộ, ngành trung ương, địa phương quyết định.*

2. *Người đứng đầu các cơ quan chức năng ở địa phương theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trực tiếp chỉ huy lực lượng thuộc quyền thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo lĩnh vực quản lý.*

3. *Trường hợp hoạt động phòng thủ dân sự liên quan đến nhiều lĩnh vực, cơ quan chỉ huy phòng thủ dân sự địa phương tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp trực tiếp chỉ huy, phối hợp các cơ quan, lực lượng*



*tham gia. Trường hợp vượt quá khả năng, phải báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp trên; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải báo cáo Ban chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự và Thủ tướng Chính phủ.*

*4. Chỉ huy các đơn vị Quân đội, Công an điều động và chỉ huy lực lượng thuộc quyền tham gia, phối hợp thực hiện hoạt động phòng thủ dân sự.*

**Điều 35. Cơ quan chỉ đạo quốc gia, cơ quan chỉ huy phòng thủ dân sự**

*1. Ban chỉ đạo phòng thủ dân sự quốc gia có chức năng tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc tổ chức, chỉ đạo, điều hành hoạt động phòng thủ dân sự trên phạm vi cả nước. Bộ Quốc phòng là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo phòng thủ dân sự quốc gia.*

*2. Ban chỉ huy phòng thủ dân sự được thành lập ở các bộ, cơ quan ngang bộ, có chức năng tham mưu cho Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ, trong việc tổ chức, chỉ đạo, điều hành hoạt động phòng thủ dân sự trong phạm vi, lĩnh vực quản lý.*

*3. Ban chỉ huy phòng thủ dân sự địa phương có chức năng tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp tỉnh trong việc tổ chức, chỉ đạo, điều hành hoạt động phòng thủ dân sự trong địa bàn quản lý; các sở, ban, ngành chịu trách nhiệm tham mưu, chỉ huy, chỉ đạo theo lĩnh vực được phân công.*

*4. Chính phủ quy định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, của Ban chỉ đạo phòng thủ dân sự quốc gia; ban chỉ huy phòng thủ dân sự cấp bộ; ban chỉ huy phòng thủ dân sự địa phương.*

**Điều 36. Lực lượng phòng thủ dân sự**

*1. Lực lượng nòng cốt bao gồm:*

*a) Dân quân tự vệ;*

*b) Công an xã, phường, thị trấn, dân phòng;*

*c) Lực lượng chuyên trách để ứng phó, khắc phục các sự cố, thảm họa theo quy định của pháp luật đối với các ngành và lĩnh vực cụ thể;*

*d) Lực lượng thuộc Quân đội nhân dân, Công an nhân dân được huy động, điều động theo quy định của pháp luật.*

*đ) Lực lượng khác thuộc Bộ, ngành có chức năng theo quy định của pháp luật.*

*d) Lực lượng thuộc Quân đội nhân dân, Công an nhân dân theo quy định của pháp luật.*

*2. Lực lượng rộng rãi do toàn dân tham gia.*

*3. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.*

#### **Chương IV**

### **QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC VÀ CÁ NHÂN TRONG HOẠT ĐỘNG PHÒNG THỦ DÂN SỰ**

### **Điều 37. Quyền và nghĩa vụ của cá nhân**

1. Cá nhân có quyền sau đây:

- a) Tiếp cận thông tin về sự cố, thảm họa do cơ quan có thẩm quyền ban hành;
- b) Tham gia hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa khi được huy động;

c) Được bồi thường, hoàn trả vật tư, phương tiện theo quy định của pháp luật về trưng mua, trưng dụng tài sản;

d) **Được** hưởng tiền công lao động khi tham gia phòng thủ dân sự theo **quyết định** huy động của người có thẩm quyền;

đ) **Người tham gia hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa** nếu bị thương, bị chết được xem xét, hưởng chế độ, chính sách như đối với thương binh, liệt sỹ theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng;

e) Được cứu trợ, hỗ trợ khi bị thiệt hại do sự cố, thảm họa theo quy định của pháp luật.

2. Cá nhân có nghĩa vụ sau đây:

a) Thực hiện các biện pháp phòng thủ dân sự theo kế hoạch của địa phương;

b) **Tham gia hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện, diễn tập phòng thủ dân sự khi có yêu cầu;**

c) Chuẩn bị sẵn sàng vật tư, phương tiện **theo khả năng** để đảm bảo an toàn trước sự cố, thảm họa;

d) Chủ động ứng phó, khắc phục hậu quả nhằm bảo đảm an toàn cho bản thân và gia đình khi sự cố, thảm họa xảy ra; tham gia hỗ trợ cộng đồng phòng, chống sự cố, thảm họa; giúp đỡ người bị thiệt hại do sự cố, thảm họa tại địa phương; thực hiện vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh trong khu vực sinh sống và làm việc;

đ) Chấp hành sự hướng dẫn, yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền về sơ tán người, phương tiện ra khỏi hoặc không đi vào khu vực nguy hiểm; chấp hành quyết định huy động nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để phục vụ hoạt động ứng phó khẩn cấp của cơ quan có thẩm quyền;

g) **Thông báo**, cung cấp thông tin về diễn biến sự cố, thảm họa, thiệt hại do sự cố, thảm họa cho cơ quan có thẩm quyền trong phạm vi nhận biết của mình.

### **Điều 38. Quyền và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức**

1. Cơ quan, tổ chức có quyền sau đây:

a) Tiếp cận thông tin về phòng thủ dân sự do các cơ quan có thẩm quyền ban hành;

b) Được hoàn trả hoặc bồi thường vật tư, phương tiện bị hư hỏng trong

quá trình huy động làm nhiệm vụ;

c) Tham gia xây dựng kế hoạch phòng thủ dân sự tại địa phương;

d) Tham gia thông tin, truyền thông, giáo dục về phòng thủ dân sự; nâng cao kiến thức về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa phù hợp với điều kiện cụ thể;

đ) Được cứu trợ, hỗ trợ khi bị thiệt hại do sự cố, thảm họa theo quy định của pháp luật.

2. Cơ quan, tổ chức có nghĩa vụ sau đây:

a) Tuyên truyền, vận động người **lao động, người** dân, thành viên trong **cơ quan**, tổ chức mình chấp hành nghiêm quy định của pháp luật về phòng thủ dân sự;

b) Chủ động xây dựng, bảo vệ công trình, cơ sở vật chất thuộc phạm vi quản lý bảo đảm an toàn trước sự cố, thảm họa;

c) Xây dựng và tổ chức thực hiện phương án phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa;

d) Tuân thủ quyết định huy động nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm của người có thẩm quyền để phục vụ hoạt động phòng thủ dân sự;

đ) Chủ động thực hiện vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh trong phạm vi quản lý.

### **Điều 39. Quyền và nghĩa vụ của cá nhân, tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế**

1. Tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế tham gia hoạt động ứng phó và khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa tại Việt Nam có quyền sau đây:

a) Được miễn thuế, lệ phí về nhập khẩu, xuất khẩu đối với phương tiện, trang thiết bị, hàng hóa phục vụ hoạt động cứu trợ khẩn cấp, tìm kiếm, cứu nạn theo quy định của pháp luật **về thuế, phí, lệ phí**;

b) Được ưu tiên về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú; nhập khẩu, xuất khẩu đối với phương tiện, trang thiết bị, hàng hóa phục vụ hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu trợ.

2. Tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế tham gia hoạt động ứng phó và khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa tại Việt Nam có nghĩa vụ sau đây:

a) Đăng ký hoạt động với cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam;

b) Hoạt động đúng mục đích đã đăng ký, tuân thủ pháp luật Việt Nam.

**3. Tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế tại Việt Nam tham gia hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa có các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 37, Điều 38, khoản 1 và khoản 2 Điều này.**

## Chương V

### NGUỒN LỰC CHO PHÒNG THỦ DÂN SỰ, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI THAM GIA HOẠT ĐỘNG PHÒNG THỦ DÂN SỰ

#### **Điều 40. Nguồn lực cho phòng thủ dân sự**

1. Nguồn tài chính cho phòng thủ dân sự bao gồm:

- a) Ngân sách nhà nước;
- b) Nguồn đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân;
- c) Quỹ phòng thủ dân sự.
- d) Nguồn khác theo quy định của pháp luật.

2. Nhà nước bảo đảm ngân sách cho phòng thủ dân sự theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước ở khu vực biên giới, hải đảo, vùng chiến lược, trọng điểm về phòng thủ dân sự.

3. Tài sản phục vụ phòng thủ dân sự là tài sản công do Nhà nước thống nhất quản lý và bảo đảm bao gồm:

a) Tài sản công tại cơ quan, tổ chức, địa phương, đơn vị lực lượng vũ trang bao gồm tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng, tài sản phục vụ công tác quản lý về quốc phòng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Đất đai và quy định khác của pháp luật có liên quan;

b) Tài sản trung mua, trung dụng, huy động và tài sản khác được Nhà nước giao cho các cơ quan, tổ chức, địa phương, đơn vị lực lượng vũ trang quản lý phục vụ phòng thủ dân sự theo quy định của pháp luật về trung mua, trung dụng tài sản.

4. Nhà nước có kế hoạch xây dựng dự trữ quốc gia để bảo đảm cho phòng thủ dân sự. Việc quản lý, sử dụng dự trữ quốc gia để bảo đảm cho phòng thủ dân sự thực hiện theo quy định của pháp luật về dự trữ quốc gia.

#### **Điều 41. Quỹ phòng thủ dân sự**

##### **Phương án 1:**

1. Quỹ phòng thủ dân sự là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, được thành lập ở Trung ương và cấp tỉnh để huy động nguồn lực xã hội cho hoạt động quy định tại khoản 2 Điều này.

Quỹ phòng thủ dân sự được hình thành trên cơ sở điều tiết từ các quỹ ngoài ngân sách có liên quan đến hoạt động phòng thủ dân sự.

2. Quỹ phòng thủ dân sự được sử dụng để hỗ trợ hoạt động phòng thủ dân sự và ưu tiên hỗ trợ cho các hoạt động sau đây:

a) Cứu trợ khẩn cấp về lương thực, nước uống, thuốc chữa bệnh và các nhu cầu cấp thiết khác cho đối tượng bị thiệt hại do sự cố, thảm họa;

b) Hỗ trợ tu sửa nhà ở, làm nhà ở, cơ sở y tế, trường học.

3. Nguồn tài chính của Quỹ phòng thủ dân sự:

a) Nguồn tài chính của Quỹ phòng thủ dân sự Trung ương bao gồm hỗ trợ, đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước; ***Trong trường hợp cấp bách, Thủ tướng Chính phủ quyết định điều tiết từ các quỹ để phục vụ việc ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa.***

b) Nguồn tài chính của Quỹ phòng thủ dân sự cấp tỉnh bao gồm hỗ trợ, đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước.

4. Nguyên tắc hoạt động của Quỹ phòng thủ dân sự:

a) Không vì mục đích lợi nhuận;

b) Quản lý, sử dụng đúng mục đích, đúng pháp luật, kịp thời, hiệu quả, bảo đảm công khai, minh bạch;

c) Hỗ trợ cho các hoạt động phòng thủ dân sự mà ngân sách nhà nước chưa đầu tư hoặc chưa đáp ứng yêu cầu.

5. Chính phủ quy định chi tiết việc thành lập, quản lý, sử dụng quỹ phòng thủ dân sự; điều tiết từ các quỹ ngoài ngân sách có liên quan đến hoạt động phòng thủ dân sự.

## **Phương án 2: Quỹ phòng thủ dân sự**

***Trong trường hợp cấp bách, Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập quỹ theo quy định của pháp luật để quản lý, sử dụng các nguồn tài trợ, hỗ trợ, đóng góp tự nguyện bằng tiền, tài sản của các tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và các nguồn hợp pháp khác cho hoạt động phòng chống, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa.***

## **Điều 42. Chế độ, chính sách đối với lực lượng phòng thủ dân sự**

1. Người làm nhiệm vụ trực thường xuyên tại cơ quan thường trực **Ban** chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự, **Ban** chỉ huy phòng thủ dân sự cấp bộ, **Ban** chỉ huy phòng thủ dân sự các cấp địa phương được hưởng chế độ khi thực hiện nhiệm vụ.

2. Người được điều động, huy động huấn luyện, diễn tập, làm nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo quyết định của cấp có thẩm quyền được hưởng trợ cấp; khi ốm đau, bị tai nạn, chết hoặc bị suy giảm khả năng lao động được hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, trợ cấp tiền tuất, tiền mai táng phí, trường hợp chưa tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc thì được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật; ***có thành tích thì được khen thưởng.***

3. Cơ quan, tổ chức, công dân tham gia, phối hợp, cộng tác, hỗ trợ lực lượng phòng thủ dân sự có thành tích thì được khen thưởng; bị thiệt hại về tài sản thì được đền bù; bị tổn hại về danh dự, nhân phẩm thì được khôi phục; người bị thương tích, tổn hại sức khỏe, tính mạng thì bản thân hoặc gia đình được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.

4. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

## Chương VI

### TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC VỀ PHÒNG THỦ DÂN SỰ

**Điều 43. Nội dung, trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự**

1. Nội dung quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự **bao gồm**:

a) Ban hành, **trình cấp có thẩm quyền ban hành** và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về phòng thủ dân sự; Xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, kế hoạch, đề án, dự án về phòng thủ dân sự;

b) Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và kiến thức về phòng thủ dân sự;

c) Tổ chức đào tạo, huấn luyện, diễn tập, xây dựng lực lượng, công trình và **bảo đảm** trang bị, phương tiện phòng thủ dân sự;

d) Hợp tác quốc tế về phòng thủ dân sự;

đ) Kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm, **giải quyết khiếu nại tố cáo**, sơ kết, tổng kết, khen thưởng về phòng thủ dân sự.

2. Trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự **được quy định như sau**:

a) Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự trong phạm vi cả nước;

b) Các bộ, cơ quan ngang bộ chịu trách nhiệm trước Chính phủ, **chủ trì, phối hợp** thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự thuộc phạm vi lĩnh vực được phân công trên phạm vi cả nước;

c) Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự tại địa phương.

**Điều 44. Trách nhiệm của Bộ Quốc phòng**

**Bộ Quốc phòng chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự**; chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan **thực hiện các nhiệm vụ sau đây**:

1. Ban hành, trình cấp có thẩm quyền ban hành và chỉ đạo thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về phòng thủ dân sự.

2. Giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các vấn đề liên ngành về phòng thủ dân sự theo quy định của pháp luật.

3. Xây dựng và **tổ chức thực hiện** chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự, kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia; hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch, bảo đảm **trang bị**, phương tiện, thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự thuộc lĩnh vực được phân công trong phạm vi cả nước.

4. Xây dựng nội dung, chương trình giáo dục, huấn luyện, diễn tập, bồi

dưỡng kiến thức phòng thủ dân sự cho lực lượng **phòng thủ dân sự** trên lĩnh vực được phân công.

**5. Hướng dẫn xây dựng** các công trình phòng thủ dân sự **chuyên dụng gắn với thể trận quân sự trong khu vực phòng thủ.**

6. Thẩm định kế hoạch phòng thủ dân sự.

7. Tổ chức nghiên cứu, phổ biến ứng dụng tiên bộ khoa học và công nghệ về phòng thủ dân sự.

8. Thực hiện hợp tác quốc tế về phòng thủ dân sự.

9. Tổ chức thống kê, kiểm tra, **xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo**, thanh tra, sơ kết, tổng kết, khen thưởng về hoạt động phòng thủ dân sự.

#### **Điều 45. Trách nhiệm của Bộ Công an**

1. Ban hành, trình cấp có thẩm quyền ban hành và chỉ đạo thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về phòng thủ dân sự **thuộc lĩnh vực quản lý.**

2. Chủ trì, phối hợp với các Bộ có liên quan và chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch, phương án và tổ chức thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội **trên** địa bàn, khu vực xảy ra sự cố, thảm họa.

3. Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, các Bộ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng kế hoạch cấp quốc gia ứng phó sự cố cháy lớn; ứng phó sự cố an ninh mạng.

4. Xây dựng kế hoạch phòng thủ dân sự trong Công an nhân dân; phối hợp tổ chức lực lượng, phương tiện sẵn sàng, ứng phó sự cố, thảm họa, tìm kiếm cứu nạn theo quy định.

5. Chủ trì, **phối hợp với các Bộ có liên quan và chính quyền địa phương** đấu tranh với **hoạt động** lợi dụng sự cố, thảm họa **để gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội.**

#### **Điều 46. Trách nhiệm của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

1. Ban hành, trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về phòng thủ dân sự **thuộc** lĩnh vực **quản lý.**

2. Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương thực hiện các biện pháp giảm nhẹ hậu quả sự cố, thảm họa do thiên tai theo quy định của pháp luật về phòng, chống thiên tai.

3. Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan xây dựng kế hoạch cấp quốc gia ứng phó sự cố vỡ đê, hồ, đập; sự cố cháy rừng; bão, áp thấp, lũ, lụt; lũ quét, lũ ống, sạt, lở đất đá và các loại hình thiên tai khác.

#### **Điều 47. Trách nhiệm của Bộ Giao thông vận tải**

1. Ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và chỉ đạo thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về bảo đảm giao thông trong phòng thủ dân sự.

2. Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, các bộ có liên quan và Ủy ban nhân



dân cấp tỉnh xây dựng và triển khai các kế hoạch, phương án về sử dụng hạ tầng giao thông, các trang thiết bị, phương tiện, vật tư vận tải trong phạm vi phụ trách để thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự. Khi xảy ra sự cố, thảm họa, chỉ đạo, điều hành các cơ quan, đơn vị thuộc quyền tổ chức lực lượng, phương tiện sơ tán người dân, tìm kiếm, cứu nạn theo chỉ đạo của Ban chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự.

3. Chủ trì, phối hợp với các Bộ: Quốc phòng, Công an, Y tế, các bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng kế hoạch cấp quốc gia: Ứng phó tai nạn tàu, thuyền trên biển; tai nạn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa đặc biệt nghiêm trọng; tai nạn máy bay xảy ra trên lãnh thổ Việt Nam. Triển khai kế hoạch, phương án sử dụng lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, vật tư thực hiện nhiệm vụ ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn; điều hành các đội tìm kiếm, cứu nạn thuộc ngành giao thông vận tải; khi xảy ra sự cố chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương tổ chức các đội vận tải để sơ tán người dân, phương tiện đến khu vực an toàn, tiếp tế hậu cần, chuyển thương.

4. Phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao trong việc cấp phép và phối hợp với lực lượng, phương tiện của nước ngoài thực hiện tìm kiếm, cứu nạn khi xảy ra sự cố, thảm họa.

#### **Điều 48. Trách nhiệm của Bộ Tài chính**

1. Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương trình cấp có thẩm quyền bố trí dự toán chi thường xuyên hàng năm để thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách nhà nước.

2. Tổ chức điều hành việc thực hiện kế hoạch dự trữ quốc gia được Thủ tướng Chính phủ giao, thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định xuất cấp kịp thời, đầy đủ hàng dự trữ quốc gia phục vụ công tác phòng thủ dân sự khi có quyết định của cấp có thẩm quyền.

#### **Điều 49. Trách nhiệm của Bộ Y tế**

1. Ban hành, trình cấp có thẩm quyền ban hành và chỉ đạo thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về phòng thủ dân sự *thuộc lĩnh vực quản lý*.

2. *Công bố, thông tin về* tình hình dịch bệnh, mức độ ảnh hưởng và biện pháp phòng chống dịch bệnh.

3. Xây dựng, huấn luyện lực lượng huy động *cho* ngành y tế *để phòng thủ dân sự*.

4. Phối hợp với Bộ Quốc phòng quy hoạch hệ thống các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quân dân y ở khu vực biên giới, biển, đảo; tăng cường năng lực hệ thống y tế cho hoạt động phòng thủ dân sự.

#### **Điều 50. Trách nhiệm của Bộ Tài nguyên và Môi trường**

1. Ban hành hoặc *trình cấp có thẩm quyền* ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa về môi trường. Chỉ đạo và điều phối việc tổ chức kiểm tra, xác định khu vực bị ô nhiễm môi trường trên địa bàn liên tỉnh, liên quốc gia, hướng dẫn việc xác định thiệt hại và việc tổ

chức khắc phục ô nhiễm môi trường, suy thoái môi trường.

2. Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ có liên quan xây dựng trung tâm nghiên cứu, hệ thống dự báo, cảnh báo sự cố, thảm họa do thiên nhiên, môi trường liên quan đến phòng thủ dân sự.

3. Tổ chức thực hiện các hoạt động quan trắc, điều tra, khảo sát thu thập thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, tai biến địa chất.

4. Chỉ đạo thực hiện dự báo, cảnh báo, cung cấp đầy đủ, kịp thời các bản tin dự báo, cảnh báo sự cố, thiên tai liên quan đến địa chất, khí tượng, thủy văn, hải văn cho Ban chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự, các bộ, ngành, địa phương và phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

5. Chỉ đạo việc nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ và triển khai các giải pháp thông minh trong quan trắc, giám sát, quản lý, xử lý sự cố môi trường, cảnh báo sớm thiên tai.

### **Điều 51. Trách nhiệm của Bộ Công Thương**

1. Ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và chỉ đạo thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về phòng thủ dân sự, bảo đảm an toàn các công trình thủy điện thuộc phạm vi quản lý.

2. Quản lý chặt chẽ việc sản xuất, khai thác điện nguyên tử, khoáng sản, hóa chất độc hại, vật liệu nổ công nghiệp để hạn chế nguy cơ xảy ra sự cố, thảm họa trong lĩnh vực công nghiệp; quản lý chặt chẽ việc xuất nhập khẩu các loại hóa chất độc hại, gây nguy hiểm.

3. Chủ trì, phối hợp với các bộ có liên quan chỉ đạo và hướng dẫn việc xử lý các vụ nổ, sập hầm lò ở các cơ sở sản xuất, khai thác điện nguyên tử, than, xăng, dầu mỏ, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp.

4. Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có liên quan xây dựng Kế hoạch quốc gia ứng phó sự cố cháy nổ giàn khoan, đường ống dẫn dầu, hóa chất độc, khí, sự cố sập đổ hầm lò khai thác khoáng sản; hướng dẫn các địa phương liên quan xây dựng kế hoạch và chuẩn bị lực lượng, phương tiện thực hiện ứng phó sự cố tràn dầu, sự cố hóa chất độc theo quy định.

5. Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng kế hoạch dự trữ nguồn năng lượng để duy trì các hoạt động quốc phòng, an ninh, kinh tế - xã hội và phục vụ nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

6. Ổn định giá cả thị trường, bảo đảm các mặt hàng thiết yếu cho người dân trong vùng xảy ra sự cố, thảm họa và khi có chiến tranh.

### **Điều 52. Trách nhiệm của Bộ, cơ quan ngang Bộ**

*Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, Bộ, cơ quan ngang Bộ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng thực hiện quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự và có trách nhiệm sau đây:*

1. Ban hành, trình cấp có thẩm quyền **ban hành và tổ chức thực hiện** văn bản pháp luật về phòng thủ dân sự thuộc lĩnh vực **quản lý**.

2. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc quyền tổ chức thực hiện kế hoạch, biện pháp phòng thủ dân sự; tổ chức lực lượng, phương tiện của mình làm nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo lệnh điều động của cấp có thẩm quyền.

3. Phối hợp với Bộ Quốc phòng thanh tra, kiểm tra, **xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo**, sơ kết, tổng kết việc thực hiện công tác phòng thủ dân sự.

### **Điều 53. Trách nhiệm của chính quyền địa phương**

**1. Hội đồng nhân dân các cấp, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm sau đây:**

a) Quyết định **chủ trương, biện pháp xây dựng lực lượng phòng thủ dân sự, ngân sách** bảo đảm thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo quy định của pháp luật.

b) Giám sát việc tuân **thủ** Hiến pháp, pháp luật và thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân về phòng thủ dân sự ở địa phương.

2. Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình thực hiện quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự ở địa phương, có trách nhiệm sau đây:

a) Ban hành văn bản đề tổ chức thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo quy định của pháp luật, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp và các nhiệm vụ do cấp có thẩm quyền giao về phòng thủ dân sự ở địa phương;

b) Chỉ đạo xây dựng, thực hiện kế hoạch phòng thủ dân sự; xây dựng, huấn luyện, huy động lực lượng, phương tiện, vật tư của địa phương thực hiện các biện pháp phòng thủ dân sự; bảo đảm chế độ, chính sách đối với lực lượng phòng thủ dân sự ở địa phương;

c) Chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp về bảo đảm ngân sách cho hoạt động phòng thủ dân sự ở địa phương.

d) Chỉ đạo và thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, báo cáo, khen thưởng về phòng thủ dân sự ở địa phương.

### **Điều 54. Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận**

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, cơ quan tuyên truyền, vận động người dân thực hiện pháp luật về phòng thủ dân sự; giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng thủ dân sự của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

## **Chương VII**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

## **Điều 55. Quy định chuyển tiếp**

1. Ban chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự được thành lập trên cơ sở hợp nhất Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia, Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng, chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn.

**2. Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng, chống thiên tai, Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn các bộ, ngành, địa phương tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự, Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự các bộ, ngành, địa phương thành lập.**

**Điều 56. Bãi bỏ, sửa đổi một số điều của các luật có liên quan đến phòng thủ dân sự**

**1. Sửa đổi Điều 13 của Luật Quốc phòng như sau:**

**“Điều 13. Phòng thủ dân sự**

**Hoạt động phòng thủ dân sự thực hiện theo quy định của Luật Phòng thủ dân sự.”**

2. Bãi bỏ Điều 44 Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 60/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều.

3. Sửa đổi, bổ sung cụm từ “Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh” tại Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 thành “Ban chỉ huy phòng thủ dân sự địa phương”; “Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai cấp bộ” tại Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 thành “Ban chỉ huy phòng thủ dân sự”.

4. Sửa đổi khoản 3 Điều 10 Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 như sau:

**“3. Quỹ phòng, chống thiên tai được sử dụng để hỗ trợ hoạt động phòng, chống thiên tai và ưu tiên hỗ trợ cho các hoạt động sau đây:**

**a) Cứu trợ khẩn cấp về lương thực, nước uống, thuốc chữa bệnh và các nhu cầu cấp thiết khác cho đối tượng bị thiệt hại do thiên tai, sự cố, thảm họa; ưu tiên cho đối tượng dễ bị tổn thương;**

**b) Hỗ trợ tu sửa nhà ở, cơ sở y tế, trường học;**

**c) Xử lý vệ sinh môi trường vùng thiên tai, sự cố, thảm họa.”**

5. Sửa đổi khoản 1 Điều 62 Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm như sau:

**“1. Quỹ hỗ trợ phòng, chống dịch được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật để hỗ trợ điều trị, chăm sóc người mắc bệnh truyền nhiễm, các hoạt động phòng, chống dịch khác và điều tiết để hỗ trợ các hoạt động phòng thủ dân sự”**

6. Sửa đổi khoản 1 Điều 151 Luật Bảo vệ môi trường như sau:

*“1. Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam, quỹ bảo vệ môi trường cấp tỉnh là tổ chức tài chính nhà nước, được thành lập ở trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để cho vay ưu đãi, nhận ký quỹ, tài trợ, hỗ trợ, đóng góp tài chính đầu tư cho hoạt động bảo vệ môi trường và điều tiết để hỗ trợ các hoạt động phòng thủ dân sự.”*

7. Bổ sung điểm c khoản 1 Điều 91 Luật Năng lượng nguyên tử như sau:

*“c) Điều tiết để hỗ trợ các hoạt động phòng thủ dân sự.”*

**Điều 57. Hiệu lực thi hành**

Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2024.

---

*Luật này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ .... thông qua ngày      tháng      năm 2023.*

**CHỦ TỊCH QUỐC HỘI**

**Vương Đình Huệ**

Số: /BC-UBTVQH15

Hà Nội, ngày tháng 3 năm 2023

## DỰ THẢO

(Xin ý kiến các Đoàn ĐBQH, các cơ quan của Quốc hội)

## BÁO CÁO tiếp thu, giải trình, chỉnh lý dự thảo Luật Phòng thủ dân sự

Kính gửi: Các vị đại biểu Quốc hội,

Tại Kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV, các vị đại biểu Quốc hội (ĐBQH) đã thảo luận, cho ý kiến về dự án Luật Phòng thủ dân sự (sau đây gọi là dự thảo Luật Chính phủ trình). Hầu hết ý kiến ĐBQH tán thành sự cần thiết ban hành Luật; cơ bản nhất trí với các nội dung của dự thảo Luật và góp ý nhiều vấn đề cụ thể.

Trên cơ sở ý kiến của các vị ĐBQH, Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) đã chỉ đạo Thường trực Ủy ban Quốc phòng và An ninh (UBQPAN) chủ trì, phối hợp với Ban soạn thảo dự án Luật Phòng thủ dân sự (PTDS) và các cơ quan hữu quan tổ chức nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý và hoàn thiện dự thảo Luật (sau đây gọi là dự thảo Luật tiếp thu, chỉnh lý). Trên tinh thần tiếp thu nghiêm túc, tôi đa ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đề nghị Quốc hội:

- Cho bổ sung **04 điều**, cụ thể: Điều 5 (Áp dụng Luật PTDS và các luật liên quan); Điều 33 (Thẩm quyền chỉ đạo hoạt động PTDS); Điều 34 (Chỉ huy lực lượng PTDS); Điều 55 (Quy định chuyển tiếp<sup>1</sup>) như dự thảo Luật tiếp thu, chỉnh lý.

- Cho bỏ **15 điều** trong dự thảo Luật Chính phủ trình, cụ thể: Điều 5 (Các dạng thảm họa, sự cố); Điều 29 (Chỉ đạo, chỉ huy trong PTDS cấp độ 4); Điều 40 (Quyền và nghĩa vụ của tổ chức kinh tế); Điều 46 (Chế độ, chính sách đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia, phối hợp, cộng tác, hỗ trợ lực lượng PTDS); Điều 47 (Bảo hiểm rủi ro do thảm họa, sự cố); Điều 54 (Trách nhiệm của Bộ Xây dựng); Điều 55 (Trách nhiệm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư); Điều 58 (Trách nhiệm của Bộ Thông tin và Truyền thông); Điều 60 (Trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ); Điều 61 (Trách nhiệm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội); Điều 62 (Trách nhiệm của Bộ Ngoại giao); Điều 63 (Trách nhiệm của Bộ Giáo dục và Đào tạo); Điều 68 (Kiểm tra, thanh tra thực hiện nhiệm vụ PTDS) và Điều 69 (Xử lý vi phạm pháp luật về PTDS) và cho bỏ tên Mục 4 Chương II (Hoạt động PTDS trong tình trạng khẩn cấp).

Đồng thời, UBTVQH đã chỉnh sửa nội dung và kỹ thuật lập pháp ở 46 điều và sắp xếp lại một số điều, chương, mục để bảo đảm tính thống nhất ngay trong dự thảo Luật và trong hệ thống pháp luật, khả thi và dễ áp dụng.

<sup>1</sup> Trên cơ sở thu hút quy định tại khoản 2 Điều 37 dự thảo Luật Chính phủ trình.

UBTVQH xin báo cáo Quốc hội cụ thể như sau:

## **1. Về phạm vi điều chỉnh (Điều 1)**

*Nhiều ý kiến cho rằng, dự thảo Luật có phạm vi điều chỉnh rộng, cần rà soát để tránh chồng chéo, mâu thuẫn với các luật chuyên ngành và chỉ quy định những vấn đề chung mang tính nguyên tắc để bảo đảm tính khả thi; xây dựng Luật này theo hướng dẫn chiếu những quy định của các luật khác để tránh trùng lặp hoặc xung đột; bổ sung các quy định còn thiếu trong các luật khác.*

UBTVQH cho rằng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật PTDS có liên quan đến hoạt động, chính sách, biện pháp... phòng, chống, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh đã quy định tại nhiều luật chuyên ngành có liên quan, nên dự thảo Luật cần xác định cho được phạm vi điều chỉnh trên cơ sở quy định những nguyên tắc, xác định những vấn đề chung nhất, bao quát, ổn định nhất để thực hiện đồng bộ, hiệu quả hoạt động PTDS.

Trên cơ sở ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉnh lý lại quy định về phạm vi điều chỉnh như dự thảo Luật tiếp thu, chỉnh lý; đồng thời, rà soát, quy định rõ thêm các nội dung khác của dự thảo Luật liên quan đến hoạt động PTDS như: Quy định cấp độ PTDS và ban bố tình trạng thảm họa (Điều 6); Xây dựng chiến lược, kế hoạch PTDS (Điều 10, Điều 11); biện pháp ứng phó trong từng cấp độ PTDS, hoạt động PTDS trong tình trạng khẩn cấp, tình trạng chiến tranh (Điều 23, 24, 25, 26, 27); hoạt động khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố (Điều 28).

Để tạo cơ sở cho việc triển khai các biện pháp PTDS phù hợp với từng cấp độ, dự thảo Luật quy định: Cấp độ PTDS; căn cứ xác định các cấp độ PTDS; các biện pháp được áp dụng trong từng trong từng cấp độ PTDS và thẩm quyền được áp dụng của các cấp chính quyền. Trên cơ sở ý kiến ĐBQH, để bảo đảm phân định rõ phạm vi áp dụng Luật PTDS, Luật PTDS áp dụng đối với những sự cố có nguy cơ dẫn tới thảm họa và thảm họa, việc phòng ngừa, ứng phó với các sự cố thông thường thực hiện theo quy định của các luật chuyên ngành có liên quan. Với tính chất đó, để thuận lợi trong tổ chức thực hiện, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho bổ sung 01 Điều quy định về Áp dụng Luật PTDS và các luật liên quan như Điều 5 dự thảo Luật tiếp thu, chỉnh lý<sup>2</sup>. Cụ thể:

### **“Điều 5. Áp dụng Luật Phòng thủ dân sự và các luật liên quan**

*1. Hoạt động phòng thủ dân sự trên lãnh thổ Việt Nam thực hiện theo quy định của Luật này và luật khác có liên quan.*

*2. Hoạt động phòng, chống, khắc phục hậu quả của các sự cố được quy định trong luật khác thì áp dụng quy định của luật đó, nhưng không trái với nguyên tắc hoạt động phòng thủ dân sự quy định tại Điều 3 của Luật này.*

*3. Trường hợp luật khác ban hành sau ngày Luật này có hiệu lực thi hành*

---

<sup>2</sup> Trong hệ thống pháp luật hiện hành, nhiều Luật đã thiết kết quy định tương tự, như: Bộ Luật Dân sự, Luật đầu tư, ....Quy định này cũng bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật



*có quy định về phòng thủ dân sự khác với quy định của Luật này thì phải xác định cụ thể nội dung thực hiện hoặc không thực hiện theo quy định của Luật này, nội dung thực hiện theo quy định của luật đó.”*

## **2. Về giải thích từ ngữ (Điều 2)**

### **2.1. Về khái niệm “Phòng thủ dân sự” (khoản 1)**

*Có ý kiến đề nghị bổ sung vào cuối khái niệm này nội dung “hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản, ổn định đời sống Nhân dân, đưa hoạt động kinh tế xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trở lại trạng thái bình thường” nhằm thể chế đầy đủ Nghị quyết số 22/NQ-TW.*

UBTVQH thấy rằng, khái niệm “Phòng thủ dân sự” tại dự thảo Luật Chính phủ trình được xây dựng đã kế thừa các quy định tại khoản 1 Điều 13 Luật Quốc phòng năm 2018, đồng thời đã bổ sung cụm từ “khắc phục hậu quả” vào trước từ “chiến tranh” để thể chế Nghị quyết số 22/NQ-TW ngày 30/8/2022 của Bộ Chính trị về PTDS đến năm 2030 và những năm tiếp theo (Sau đây gọi là Nghị quyết số 22). Theo đó, “Phòng thủ dân sự là bộ phận của phòng thủ đất nước bao gồm các biện pháp phòng, chống, khắc phục hậu quả chiến tranh; phòng, chống, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ Nhân dân, cơ quan, tổ chức và nền kinh tế quốc dân.”

Nội dung “hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản, ổn định đời sống Nhân dân, đưa hoạt động kinh tế xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trở lại trạng thái bình thường” được nêu tại Nghị quyết số 22 đã được Luật hóa trong các quy định của Dự thảo Luật, trong đó tập trung ở nguyên tắc hoạt động PTDS (Điều 3), chính sách của Nhà nước trong PTDS (Điều 4) và quy định về hoạt động khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa (Mục 4 Chương II). Do đó, để bảo đảm tính khái quát, thống nhất trong hệ thống pháp luật, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho giữ khái niệm PTDS như dự thảo Chính phủ trình.

### **2.2. Về khái niệm “sự cố”, “thảm họa” và “Đối tượng dễ bị tổn thương” (khoản 2, 3 và khoản 4)**

*Một số ý kiến đề nghị giải thích cụ thể hơn về sự cố, thảm họa để làm rõ hai khái niệm này, đồng thời thống nhất với các loại sự cố trong các luật chuyên ngành; có ý kiến đề nghị bổ sung nội dung “vượt quá khả năng ứng phó và khắc phục hậu quả của chính quyền và Nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện trở lên” vào cuối giải thích khái niệm “Thảm họa” tại khoản 3; có ý kiến đề nghị bổ sung đối tượng người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn vào khoản 4.*

UBTVQH nhận thấy, hoạt động PTDS với mục tiêu là bảo vệ Nhân dân, cơ quan, tổ chức và nền kinh tế quốc dân và tuân thủ một trong những nguyên tắc quan trọng là chuẩn bị từ sớm, từ xa, phòng là chính; thực hiện phương châm bốn tại chỗ; chủ động ứng phó kịp thời và khắc phục hậu quả chiến tranh, sự cố, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh đã được cụ thể hóa từ Nghị quyết 22/NQ-TW trong dự thảo Luật. Theo đó, khái niệm “Sự cố” trong dự thảo Luật là không tách rời và phải bao quát được tất cả các loại sự cố đang được quy định trong

các luật chuyên ngành gắn với đặc điểm, tính chất của các sự kiện chuyên biệt<sup>3</sup>; như vậy, dự thảo Luật quy định chỉ đối với loại sự cố có nguy cơ dẫn đến thảm họa là không đầy đủ, làm hạn chế mục tiêu, yêu cầu của hoạt động PTDS. Mặt khác, dự thảo Luật cũng không thể xác định được loại sự cố nào là có nguy cơ dẫn đến thảm họa, mà đây là nhiệm vụ của các luật chuyên ngành<sup>4</sup>; việc giải thích khái niệm “sự cố” trong dự thảo Luật vừa phải bảo đảm tính thống nhất chung, vừa phải bảo đảm thống nhất ngay với các quy định trong dự thảo Luật<sup>5</sup>. Vì vậy, trên cơ sở ý kiến ĐBQH, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho bỏ cụm từ “có nguy cơ dẫn đến thảm họa” tại khái niệm “Sự cố”; đồng thời cho chỉnh lý lại khái niệm “Sự cố” và khái niệm “Thảm họa” rõ ràng, cụ thể, làm cơ sở quy định các nội dung khác như dự thảo Luật tiếp thu, chỉnh lý.

Về đề nghị bổ sung nội dung “vượt quá khả năng ứng phó và khắc phục hậu quả của chính quyền và Nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện trở lên” vào cuối giải thích khái niệm “Thảm họa”, UBTVQH đề nghị Quốc hội xin được tiếp thu, chỉnh lý trong quy định về các cấp độ PTDS.

Tiếp thu ý kiến ĐBQH, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho bổ sung đối tượng “người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn” vào khoản 4 như dự thảo Luật tiếp thu, chỉnh lý.

### **3. Về nguyên tắc hoạt động Phòng thủ dân sự (Điều 3)**

*Có ý kiến đề nghị làm rõ nguyên tắc hoạt động PTDS hay nguyên tắc PTDS để bổ cục nội hàm của các nguyên tắc cho phù hợp; tại khoản 2, đề nghị sửa thành: “Hoạt động PTDS là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn dân”; rà soát quy định tại khoản 3 để bảo đảm quy định thống nhất về tổ chức; bổ sung cụm từ “phát huy tối đa phương châm bốn tại chỗ và ba sẵn sàng” và nguyên tắc bình đẳng giới.*

UBTVQH cho rằng, quy định về nguyên tắc hoạt động PTDS là phù hợp, làm căn cứ quy định các nội dung của dự thảo Luật về hoạt động PTDS. Trên cơ sở ý kiến ĐBQH, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho bổ sung cụm từ “vai trò, sự tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội, các đoàn thể và Nhân dân” vào cuối khoản 2; cụm từ “Được tổ chức thống nhất từ Trung ương đến địa phương” vào đầu khoản 3; bổ sung nguyên tắc “từ sớm, từ xa” và “bốn tại chỗ” tại khoản 4; bỏ khoản 6; bỏ khoản 8 vì không cần thiết; bổ sung 01 khoản quy định “Hoạt động PTDS phải đảm bảo

---

<sup>3</sup> Hiện có những loại sự cố như: về “sự cố” được quy định tại khoản 14 Điều 3 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, khoản 1 Điều 82 Luật Năng lượng nguyên tử năm 2008, khoản 13 Điều 2 Luật An ninh mạng năm 2018, khoản 7 Điều 3 Luật An toàn thông tin mạng năm 2015, khoản 12 Điều 3 Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo năm 2015; Luật Phòng, chống thiên tai năm 2013 quy định về “rủi ro thiên tai”, Luật Phòng chống bệnh truyền nhiễm năm 2007 quy định về “dịch”, “dịch bệnh”.

<sup>4</sup> Hiện trong các luật chuyên ngành không có quy định về sự cố nào thì có nguy cơ dẫn đến thảm họa.

<sup>5</sup> Trong đó có quy định về áp dụng Luật phòng thủ dân sự (Điều 5 dự thảo Luật tiếp thu, chỉnh lý) để phân định rõ cùng một loại sự cố thì khi nào thực hiện theo pháp luật chuyên ngành, khi nào thực hiện theo Luật PTDS; các quy định khác như: nguyên tắc hoạt động PTDS (Điều 3); Chính sách của Nhà nước trong PTDS (Điều 4); Hoạt động phòng ngừa (Mục 1 Chương II); Hoạt động PTDS khi có nguy cơ xảy ra sự cố, thảm họa (Mục 2 Chương II); Khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa (Mục 4 Chương II)...

tính nhân đạo, công bằng, minh bạch và bình đẳng giới”; đồng thời chỉnh lý lại các khoản như dự thảo Luật tiếp thu, chỉnh lý.

#### **4. Chính sách của Nhà nước trong Phòng thủ dân sự (Điều 4)**

*- Có ý kiến đề nghị bổ sung cơ chế, chính sách PTDS trong các khu công nghiệp, khu kinh tế, cụm công nghiệp, các vùng trọng yếu về quốc phòng, an ninh, các vùng kinh tế - xã hội trọng điểm.*

UBTVQH nhận thấy, các chính sách của Nhà nước trong PTDS cần được quy định có tính bao quát chung nhất, phổ biến, ổn định và bảo đảm phù hợp với từng đối tượng vùng, miền, khu vực, địa bàn, loại hình kinh tế - xã hội. Hơn nữa, tính chất đặc thù thay đổi trong quá trình phát triển căn cứ vào thực tiễn sẽ báo cáo Quốc hội có chính sách đặc thù, cụ thể ở các luật chuyên ngành. Vì vậy, UBTVQH đề nghị Quốc hội không bổ sung cụ thể nội dung trên trong dự thảo Luật.

*- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định ưu tiên đầu tư xây dựng các công trình, dự án lưỡng dụng nhằm phát triển cơ sở hạ tầng để vừa bảo đảm nhiệm vụ PTDS, vừa phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn; bổ sung chính sách ưu tiên tập trung nguồn lực khắc phục hậu quả sự cố; bổ sung chính sách ưu đãi, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng công trình, trang thiết bị lưỡng dụng về PTDS.*

Tiếp thu ý kiến ĐBQH, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho bổ sung chính sách “Ưu tiên đầu tư xây dựng công trình PTDS chuyên dùng theo quy hoạch, kế hoạch” tại khoản 1; bổ sung các chính sách: “Huy động các nguồn lực của cơ quan, tổ chức và cá nhân trong nước để thực hiện hoạt động PTDS” (khoản 3); thay nội dung “Tăng cường hợp tác quốc tế, ký kết và thực hiện các điều ước quốc tế về PTDS.” bằng “Có chính sách, kế hoạch xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, ưu tiên thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao để bảo đảm cho nhiệm vụ PTDS.” (khoản 5); “Khuyến khích, tạo điều kiện để cơ quan, tổ chức, cá nhân ủng hộ vật chất, tài chính, tinh thần cho hoạt động PTDS trên nguyên tắc tự nguyện, không trái với pháp luật Việt Nam và phù hợp với luật pháp quốc tế” (khoản 6) và “Có kế hoạch xây dựng dự trữ quốc gia để bảo đảm cho PTDS. Việc quản lý, sử dụng dự trữ quốc gia để bảo đảm cho PTDS thực hiện theo quy định của pháp luật về dự trữ quốc gia” (khoản 7); đồng thời, chỉnh lý, sắp xếp lại các khoản như dự thảo Luật tiếp thu, chỉnh lý.

#### **5. Về các dạng thảm họa, sự cố (Điều 5); đánh giá mức độ rủi ro về thảm họa, sự cố (Điều 6) và cấp độ PTDS (Điều 21)**

##### **5.1. Về các dạng thảm họa, sự cố (Điều 5)**

*Có ý kiến cho rằng, quy định như dự thảo Luật thì khó phân biệt được các dạng thảm họa, sự cố do thiên nhiên hay do con người gây ra và thảm họa, sự cố khác theo quy định pháp luật; chưa thống nhất với nội hàm của sự cố, thảm họa tại Điều 2; đề nghị chỉnh sửa lại cho tương ứng với các biện pháp PTDS và phù hợp với cách xác định thảm họa, sự cố trong hệ thống pháp luật; quy định đầy đủ các dạng thảm họa, sự cố và có tiêu chí xác định thảm họa, sự cố.*

UBTVQH thấy rằng, theo quy định tại Điều 5 của dự thảo Luật, các dạng thảm họa, sự cố được phân loại thành 3 dạng (thảm họa, sự cố trong chiến tranh; thảm họa, sự cố do thiên nhiên, con người gây ra và các dạng thảm họa, sự cố khác theo quy định pháp luật). Việc phân loại này mang tính khái quát, trong khi hai khái niệm “sự cố” và “thảm họa” quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 2 (về giải thích từ ngữ) đã thể hiện rõ các nguyên nhân cơ bản của sự cố, thảm họa (do thiên nhiên, dịch bệnh nguy hiểm, con người hoặc chiến tranh gây ra). Như đã báo cáo ở mục trên, hiện nay các dạng sự cố đã được các luật chuyên ngành có liên quan quy định cụ thể tương ứng với nguyên nhân, tính chất của từng loại hình tình huống xảy ra, do đó việc quy định các dạng thảm họa, sự cố ở dự thảo Luật là không cần thiết vì có thể dẫn đến trùng lặp, khó phân biệt. Do đó, UBTWQH đề nghị Quốc hội cho bỏ Điều này.

## **5.2. Về đánh giá mức độ rủi ro thảm họa, sự cố (Điều 6) và cấp độ PTDS (Điều 21)**

*Có ý kiến đề nghị quy định rõ nội dung đánh giá mức độ rủi ro về thảm họa, sự cố hoặc giao Chính phủ quy định chi tiết; kế thừa cách phân loại, đánh giá mức độ ảnh hưởng rủi ro cho thống nhất với các luật chuyên ngành; có ý kiến đề nghị cần quy định tiêu chí có tính định lượng để đánh giá chính xác mức độ rủi ro, tách riêng cấp độ sự cố và cấp độ thảm họa.*

UBTVQH xin báo cáo như sau: Do đặc điểm, tính chất, tác động của các loại sự cố khác nhau nên cách thức, tiêu chí phân loại, đánh giá mức độ rủi ro do các loại sự cố cũng khác nhau (một số sự cố được quy định cụ thể cách thức, tiêu chí phân loại, đánh giá mức độ rủi ro<sup>6</sup> nhưng nhiều sự cố không được quy định về đánh giá mức độ rủi ro. Với đặc thù đó, việc phân cấp độ sự cố cho các loại rủi ro cũng khác nhau<sup>7</sup>. Vì vậy, không thể có cách thức, tiêu chí đánh giá chung về mức độ rủi ro cho tất cả các loại thảm họa, sự cố. Việc đánh giá thảm họa theo tiêu chí nghiêm trọng, rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng là khó khả thi và không có căn cứ định lượng, định tính chung. Từ các lý do trên, UBTWQH đề nghị Quốc hội cho bỏ quy định về đánh giá mức độ rủi ro tại khoản 1 Điều 6 của Dự thảo Luật Chính phủ trình.

*Nhiều ý kiến đề nghị xác định cấp độ PTDS căn cứ vào tính chất, quy mô, mức độ nghiêm trọng của sự cố, thảm họa xảy ra để có các biện pháp ứng phó, khắc phục tương ứng và thống nhất với các luật chuyên ngành; một số ý kiến đề nghị chuyển quy định về cấp độ PTDS ở Điều 21 về Điều này để bảo đảm tính liên thông, logic; rà soát, quy định chặt chẽ, thống nhất và khả thi.*

---

<sup>6</sup> Rủi ro thiên tai, dịch bệnh.

<sup>7</sup> Luật Phòng chống thiên tai quy định cấp độ rủi ro của mỗi loại thiên tai được phân tối đa thành 5 cấp và được gán với một màu đặc trưng; Luật Bảo vệ môi trường phân chia thảm họa, sự cố theo cấp hành chính (sự cố cấp cơ sở, cấp huyện, cấp tỉnh, cấp quốc gia); Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm chia theo nhóm bệnh truyền nhiễm (Nhóm A, Nhóm B và Nhóm C); Luật Năng lượng nguyên tử phân thành thành 5 nhóm tình huống để làm cơ sở xây dựng kế hoạch ứng phó; Sự cố công trình xây dựng được chia thành cấp I, II, III...

Tiếp thu ý kiến các vị ĐBQH, để bảo đảm tính thống nhất trong việc xác định cấp độ PTDS tại dự thảo Luật, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho chuyển nội dung Điều 21 về Điều 6 dự thảo Luật Chính phủ trình và sửa lại thành “cấp độ phòng thủ dân sự”. Theo đó, cấp độ PTDS được xác định là: sự phân định mức độ áp dụng các biện pháp của các cấp chính quyền trong phạm vi quản lý để ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố, làm cơ sở xác định trách nhiệm, biện pháp, nguồn lực của các cấp chính quyền, cơ quan, tổ chức, cá nhân trong PTDS; đồng thời, hoạt động PTDS được chia thành 3 cấp độ<sup>8</sup> để ứng phó với các sự cố, thảm họa. Việc xác định cấp độ PTDS căn cứ vào các tiêu chí: (1) Phạm vi ảnh hưởng, khả năng lan rộng và hậu quả có thể xảy ra của sự cố, thảm họa; (2) đặc điểm vị trí địa lý, dân cư, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa bàn chịu ảnh hưởng của sự cố, thảm họa; (3) diễn biến, mức độ gây thiệt hại và thiệt hại do sự cố, thảm họa gây ra; (4) khả năng ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa của chính quyền địa phương và lực lượng PTDS.

Trên cơ sở ý kiến ĐBQH, qua rà soát, để bảo đảm thống nhất với quy định của Hiến pháp năm 2013 và Luật Tổ chức Quốc hội năm 2014 về nhiệm vụ, quyền hạn của UBTVQH trong việc ban bố, bãi bỏ tình trạng khẩn cấp<sup>9</sup>, thống nhất với quy định các cấp độ PTDS, hoạt động ứng phó khi xảy ra thảm họa; đồng thời, để có cơ sở pháp lý cho Thủ tướng Chính phủ đề nghị UBTVQH quyết định ban bố tình trạng khẩn cấp trong cả nước hoặc ở từng địa phương khi có thảm họa xảy ra theo quy định tại khoản 2 Điều 57 Luật Tổ chức Quốc hội năm 2014, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho bổ sung khoản 4 Điều này quy định: ***“Trên cơ sở căn cứ xác định cấp độ phòng thủ dân sự quy định tại khoản 2 Điều này, theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Thủ tướng Chính phủ quyết định ban bố, bãi bỏ tình trạng thảm họa trong cả nước hoặc ở từng địa phương”***.

## 6. Về xây dựng hệ thống công trình Phòng thủ dân sự (Điều 12)

*Có ý kiến đề nghị cần có tiêu chí phân loại các công trình PTDS để tránh chồng chéo với các luật khác có liên quan; làm rõ hơn một số công trình tại khoản 2; bổ sung quy định để quản lý chặt chẽ việc đầu tư xây dựng, bảo đảm tính lưỡng dụng; việc thẩm định, phê duyệt xây dựng phải đúng quy định, không phát sinh thủ tục hành chính; có ý kiến đề nghị tách thành công trình phòng thủ*

---

<sup>8</sup> Phòng thủ dân sự cấp độ 1; Phòng thủ dân sự cấp độ 2 và Phòng thủ dân sự cấp độ 3.

<sup>9</sup>Điều 74 Hiến pháp năm 2013 quy định: Ủy ban thường vụ Quốc hội có những nhiệm vụ và quyền hạn sau đây: ... 10. ... ban bố, bãi bỏ tình trạng khẩn cấp trong cả nước hoặc ở từng địa phương;...

Điều 57 Luật Tổ chức Quốc hội năm 2014 (Quyết định tình trạng chiến tranh, quyết định tổng động viên hoặc động viên cục bộ; ban bố, bãi bỏ tình trạng khẩn cấp) quy định: ... 2. Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định ban bố tình trạng khẩn cấp trong cả nước hoặc ở từng địa phương khi trong cả nước, một hoặc nhiều địa phương có thảm họa lớn do thiên nhiên hoặc con người gây ra, có dịch bệnh nguy hiểm lây lan trên quy mô rộng, đe dọa nghiêm trọng đến tài sản của Nhà nước, của tổ chức, tính mạng, sức khỏe, tài sản của Nhân dân hoặc có tình hình đe dọa nghiêm trọng đến an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội theo đề nghị của Thủ tướng Chính phủ. Khi không còn tình trạng khẩn cấp, Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định bãi bỏ tình trạng khẩn cấp theo đề nghị của Thủ tướng Chính phủ.

*chuyên dụng và công trình phòng thủ lưỡng dụng; có ý kiến đề nghị nên quy định khái quát các dạng công trình PTDS theo lĩnh vực hoặc theo thảm họa, sự cố; ý kiến khác đề nghị rà soát, bổ sung đầy đủ các loại công trình PTDS.*

UBTVQH nhận thấy, hệ thống công trình PTDS theo quy định tại khoản 2 Điều 11 dự thảo Luật Chính phủ trình là rất rộng, không rõ tiêu chí để phân biệt. Xét về tính chất, các loại công trình PTDS bao gồm các loại công trình chuyên dụng, công trình có tính lưỡng dụng và các công trình khác được sử dụng trong PTDS khi cần thiết. Hiện, pháp luật chuyên ngành đã quy định khá cụ thể về các nội dung cơ bản liên quan như quy trình, thủ tục cấp giấy phép đầu tư, xây dựng hoặc yêu cầu bảo đảm quốc phòng, an ninh, thẩm định... Theo đó, Luật PTDS chỉ nên quy định những nội dung, nguyên tắc chung để tránh chồng chéo trong hệ thống pháp luật và bảo đảm tính khả thi. Trên cơ sở tiếp thu ý kiến của ĐBQH, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho sửa lại tên điều là “Công trình PTDS” và chỉnh lý lại nội dung của Điều này theo hướng quy định “Công trình PTDS là công trình được sử dụng cho mục đích phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa, chiến tranh”. Công trình PTDS gồm 2 loại: Công trình PTDS chuyên dụng và Công trình khác có thể sử dụng cho mục đích PTDS. Đồng thời, đề nghị chỉnh lý lại các khoản khác, bổ sung nội dung khoản 4 và giao Chính phủ quy định chi tiết tại khoản 5 như dự thảo Luật tiếp thu, chỉnh lý.

### **7. Về trang bị phòng thủ dân sự (Điều 13)**

*Có ý kiến đề nghị quy định cụ thể trang bị PTDS tạo thuận lợi cho xác định danh mục mua sắm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng ngành, quan tâm đầu tư trang thiết bị cho các lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm; bổ sung vai trò, trách nhiệm của địa phương; rà soát, quy định cho đầy đủ, dễ thực hiện.*

Về vấn đề nêu trên, UBTVQH cho rằng, về trang thiết bị của các lực lượng đã được quy định cụ thể trong các luật chuyên ngành; dự thảo Luật chỉ quy định chung để thống nhất với pháp luật có liên quan và bảo đảm tính khả thi. Trên cơ sở ý kiến ĐBQH, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho bổ sung khoản 3 quy định: “Các Bộ, ngành, địa phương thực hiện việc đầu tư, mua sắm trang thiết bị PTDS theo kế hoạch PTDS các cấp.”, đồng thời bổ sung, chỉnh lý lại Điều này như dự thảo Luật tiếp thu, chỉnh lý.

### **8. Về theo dõi, giám sát nguy cơ, thông tin về thảm họa, sự cố (Điều 14)**

*Có ý kiến đề nghị quy định cụ thể cơ quan có trách nhiệm theo dõi, giám sát, công bố thông tin về thảm họa, sự cố; có ý kiến đề nghị quy định bảo đảm thông tin rộng rãi, phù hợp với từng vùng, miền, địa bàn, đối tượng, giúp cho người dân kịp thời ứng phó và nâng cao ý thức tự giác trong phòng, chống thảm họa, sự cố.*

UBTVQH nhận thấy, cơ quan có trách nhiệm theo dõi, giám sát, công bố thông tin về sự cố đã được quy định cụ thể tại các luật chuyên ngành, dự thảo Luật chỉ quy định những nguyên tắc chung. Trên cơ sở ý kiến của ĐBQH, qua rà soát, để bảo đảm tính thống nhất, rõ ràng, tránh chồng chéo với các quy định của luật chuyên ngành với nội dung Điều 17 (thông tin khi có nguy cơ thảm họa, sự

có), UBTVQH đề nghị Quốc hội cho bỏ từ “thông tin” ở tên Điều; bỏ khoản 2 quy định về “Thông tin về sự cố, thảm họa” và chỉnh lý lại nội dung Điều này như dự thảo Luật tiếp thu, chỉnh lý.

### **9. Đào tạo, huấn luyện, diễn tập phòng thủ dân sự (Điều 16)**

*Có ý kiến đề nghị thay cụm từ "quy định nội dung, thời gian đào tạo, huấn luyện PTDS cho các lực lượng kiêm nhiệm" bằng cụm từ "tổ chức chỉ đạo, đào tạo, huấn luyện cho các đối tượng theo quy định sát với tình hình thực tế của địa phương" tại điểm c khoản 1; cân nhắc giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định nội dung, thời gian huấn luyện cho lực lượng kiêm nhiệm vì khó thực hiện.*

Trên cơ sở ý kiến ĐBQH, qua rà soát, để bảo đảm quy định chặt chẽ, thống nhất với pháp luật có liên quan và bảo đảm tính khả thi, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho bỏ điểm a khoản 1; thay cụm từ “Bộ trưởng của bộ có lực lượng chuyên trách về PTDS” bằng cụm từ “Các bộ” tại điểm b; bỏ cụm từ “quy định nội dung, thời gian” và từ “kiêm nhiệm” tại điểm b; đồng thời, chỉnh lý, sắp xếp lại các nội dung như dự thảo Luật tiếp thu, chỉnh lý.

### **10. Về thẩm quyền ban bố, công bố, bãi bỏ cấp độ PTDS (Điều 22)**

*Một số ý kiến đề nghị làm rõ từ “công bố” tại tên Điều; có ý kiến cho rằng, luật chuyên ngành đã quy định cụ thể thẩm quyền của chủ thể quản lý Nhà nước trong từng lĩnh vực, từng cấp độ nên đề nghị rà soát các luật có liên quan để tránh chồng chéo về thẩm quyền; một số ý kiến đề nghị bổ sung thẩm quyền ban bố, công bố, bãi bỏ PTDS cấp độ 4 cho thống nhất với quy định tại các khoản khác trong Điều.*

UBTVQH nhận thấy, các nội dung về tình trạng khẩn cấp đã được Pháp lệnh về tình trạng khẩn cấp năm 2000 cũng như một số luật khác quy định. Tình trạng khẩn cấp là một trạng thái đặc biệt, có tính chất, mức độ, đặc điểm khác biệt do đó không nên xác định là PTDS cấp độ 4. Trên cơ sở ý kiến ĐBQH, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho bỏ từ “công bố” tại tên điều và sửa lại tên điều là: “Thẩm quyền ban bố, bãi bỏ cấp độ PTDS khi xảy ra sự cố, thảm họa”; đồng thời bỏ cụm từ “đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt” tại khoản 1, bỏ khoản 4 và chỉnh sửa khoản 5 thành: “Chính phủ quy định chi tiết trình tự, thủ tục ban bố, bãi bỏ cấp độ PTDS” như dự thảo Luật tiếp thu, chỉnh lý.

### **11. Phân công, phân cấp trách nhiệm phòng thủ dân sự (Điều 24)**

*Một số ý kiến đề nghị thu hẹp phạm vi thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp để bảo đảm tính khả thi và cần quy định chi tiết việc thực hiện thẩm quyền này; có ý kiến đề nghị rà soát, quy định thống nhất với quy định tại Điều 23.*

UBTVQH nhận thấy, nội dung Điều này cần quy định rõ thẩm quyền chỉ đạo, chỉ huy trong các cấp độ PTDS, còn thẩm quyền áp dụng cụ thể các biện pháp PTDS đã được quy định cụ thể tại các điều 23, 24, 25, 26 và Điều 27 dự thảo Luật tiếp thu, chỉnh lý. Trên cơ sở ý kiến ĐBQH, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho đổi tên Điều thành “thẩm quyền chỉ đạo, chỉ huy trong các cấp độ phòng thủ dân sự”; bỏ cụm từ “đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt” và từ “trực tiếp” tại khoản 2; đồng thời bổ sung, chỉnh lý lại Điều này như Điều 22 dự thảo Luật

tiếp thu, chỉnh lý.

## **12. Về các biện pháp được áp dụng trong phòng thủ dân sự cấp độ 1, cấp độ 2, cấp độ 3 (Điều 25, 26, 27)**

*Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định trong các cấp độ PTDS cao hơn thì được áp dụng cả các biện pháp PTDS của cấp độ PTDS thấp; có ý kiến đề nghị rà soát các biện pháp để bảo đảm khả thi, tránh chồng chéo.*

UBTVQH nhận thấy, việc quy định cụ thể các biện pháp cần áp dụng trong từng cấp độ PTDS là cần thiết để dễ thực hiện, đồng thời bảo đảm tính bao quát chung đối với các dạng sự cố, thảm họa quy định tại các luật chuyên ngành, còn việc áp dụng các biện pháp của cấp độ PTDS cao hơn là tiếp tục áp dụng các biện pháp đã được thực hiện trước đó, phù hợp với yêu cầu, tình hình thực tế để bảo đảm hiệu quả.

Trên cơ sở ý kiến ĐBQH, qua rà soát, nghiên cứu, để bảo đảm tính thống nhất trong hệ thống pháp luật, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho chỉnh lý theo hướng áp dụng các biện pháp tăng dần theo từng cấp độ PTDS và quy định cụ thể thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp tỉnh và Thủ tướng Chính phủ áp dụng các biện pháp trong từng cấp độ và có thể tiếp tục đồng thời áp dụng các biện pháp của cấp độ thấp hơn như dự thảo Luật tiếp thu, chỉnh lý.

## **13. Về các biện pháp được áp dụng trong phòng thủ dân sự cấp độ 4 (Điều 28)**

*Một số ý kiến đề nghị cân nhắc quy định này, vì tình trạng khẩn cấp đã quy định tại Pháp lệnh Tình trạng khẩn cấp và một số luật chuyên ngành khác; tên điều chưa thống nhất với nội hàm của điều; có ý kiến đề nghị rà soát, bổ sung cho đầy đủ, chặt chẽ, thống nhất với pháp luật có liên quan.*

Trên cơ sở ý kiến ĐBQH, để bảo đảm chặt chẽ và thống nhất với việc xác định các cấp độ PTDS (tại Điều 6) và pháp luật có liên quan, UBTVQH đề nghị cho thay tên Điều “Các biện pháp được áp dụng trong phòng thủ dân sự cấp độ 4” bằng “Phòng thủ dân sự trong tình trạng khẩn cấp”, vì khi xảy ra tình trạng khẩn cấp, ngoài việc áp dụng các biện pháp PTDS theo cấp độ của Luật này, cơ quan, người có thẩm quyền còn áp dụng các quy định khác có liên quan. Đồng thời, UBTVQH đề nghị cho bổ sung khoản 3 quy định: “Người chỉ huy đơn vị quân đội được giao quản lý địa phương thiết quân luật căn cứ tình hình thực tế quyết định áp dụng các biện pháp quy định tại Điều 23, Điều 24 và Điều 25 của Luật này, quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp, quy định của pháp luật về thiết quân luật và biện pháp quy định tại khoản 1 Điều này.” Như Điều 26 dự thảo Luật tiếp thu, chỉnh lý.

## **14. Về hoạt động khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố (Điều 32)**

*Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về tổ chức lực lượng cứu thương, vận chuyển, điều trị người bị thương, xử lý thi thể nhiễm độc, nhiễm xạ, tiêu tủy, tiêu độc, dự trữ nước sạch; các biện pháp nhằm hạn chế cách ly và chống các tác nhân sinh học trong khu vực biển bị nhiễm độc nhiễm xạ; ý kiến khác đề nghị*



*quy định cụ thể, rõ ràng, dễ thực hiện.*

Tiếp thu ý kiến ĐBQH, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho bổ sung nội dung “khôi phục sản xuất, bảo đảm đời sống Nhân dân và duy trì mọi hoạt động của xã hội.” vào cuối khoản 4; bổ sung 2 khoản: “5. Ban hành, thực hiện chính sách, biện pháp hỗ trợ đặc biệt về an sinh xã hội, lao động việc làm; thuế; tài chính; thủ tục hành chính; đầu tư, kinh doanh; xuất nhập cảnh và các lĩnh vực cần thiết khác.” và “6. Điều trị người bị thương, nhiễm độc, nhiễm xạ; dự trữ, vô trùng nước; hạn chế, cách ly, chống các tác nhân sinh học trong khu vực bị nhiễm độc, nhiễm xạ.”; đồng thời, chỉnh lý lại các nội dung khác như Điều 28 dự thảo Luật tiếp thu, chỉnh lý.

### **15. Về huy động, quyên góp và phân bổ nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ (Điều 35)**

*Có ý kiến đề nghị quy định cụ thể hơn để đáp ứng được yêu cầu về việc huy động, quyên góp và phân bổ các nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ; bổ sung nguyên tắc bảo đảm tính kịp thời trong huy động, quyên góp và phân bổ nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ; bổ sung quy định Nhà nước khuyến khích tổ chức, cá nhân quyên góp, hỗ trợ để khắc phục hậu quả do thảm họa sự cố.*

UBTVQH nhận thấy, việc huy động các nguồn lực xã hội để cứu trợ, hỗ trợ khắc phục sự cố, thảm họa là rất cần thiết, thể hiện đạo lý “lá lành đùm lá rách” của dân tộc ta. Tuy nhiên, để bảo đảm việc huy động, vận động quyên góp và cứu trợ, hỗ trợ có hiệu quả, đúng pháp luật, tránh bị lợi dụng; tiếp thu ý kiến ĐBQH, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho sửa lại tên điều là “Huy động, vận động đóng góp tự nguyện và phân bổ nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ” và chỉnh lý như Điều 30 dự thảo Luật tiếp thu, chỉnh lý.

### **16. Hoạt động chỉ đạo, điều hành (Điều 20)**

*Có ý kiến cho rằng, Điều này mới chỉ quy định việc chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp, cơ quan PTDS địa phương là chưa đầy đủ, thống nhất; đề nghị bổ sung quy định nhiệm vụ, trách nhiệm của các chủ thể trong hoạt động chỉ đạo, điều hành PTDS, chỉ huy lực lượng PTDS.*

Tiếp thu ý kiến ĐBQH, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho chỉnh lý lại Điều này theo hướng ngắn gọn, rõ hơn nội hàm hoạt động chỉ đạo, điều hành như Điều 32 dự thảo Luật tiếp thu, chỉnh lý. Đồng thời, để quy định cụ thể về thẩm quyền chỉ đạo hoạt động PTDS và chỉ huy lực lượng PTDS, thống nhất với quy định về hoạt động chỉ đạo, điều hành, cơ quan chỉ đạo, chỉ huy PTDS và các quy định liên quan trong dự thảo Luật, thuận lợi trong tổ chức thực hiện, đề nghị Quốc hội cho bổ sung 2 điều mới là Điều 33 và Điều 34 như Dự thảo Luật tiếp thu, chỉnh lý

### **17. Về cơ quan chỉ đạo, chỉ huy PTDS (Điều 37)**

*- Có ý kiến đề nghị bổ sung các Ban Chỉ huy PTDS các vùng trọng điểm; luật hóa Ban chỉ huy PTDS Quân khu tại Nghị định số 02/2019/NĐ-CP cho phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế.*

UBTVQH nhận thấy, việc phòng, chống, ứng phó với thảm họa, sự cố theo quy định tại dự thảo Luật PTDS liên quan trực tiếp tới vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp chính quyền, các Bộ, để bảo đảm sự chỉ đạo, điều hành được kịp thời, thông suốt, có hiệu quả. Đối với các quân khu, bộ tư lệnh, đây là cấp chỉ huy rất quan trọng và đặc thù trong Quân đội, Công an, tuy nhiên, khoản 4 Điều 34 đã quy định nguyên tắc chung “*Chỉ huy các đơn vị Quân đội, Công an điều động và chỉ huy lực lượng thuộc quyền tham gia, phối hợp thực hiện hoạt động phòng thủ dân sự*”, do đó, đề nghị Quốc hội không bổ sung quy định “Ban Chỉ huy PTDS các vùng trọng điểm”, “Ban Chỉ huy PTDS Quân khu” trong dự thảo Luật.

*- Một số ý kiến băn khoăn về việc hợp nhất 3 ban chỉ đạo như dự thảo Luật; đề nghị đánh giá rõ về việc tổ chức, hoạt động của các cơ quan này để có phương thức tổ chức, hoạt động, mô hình Ban chỉ đạo, chỉ huy PTDS phù hợp; có ý kiến đề nghị cần quy định cơ quan thường trực Ban chỉ đạo quốc gia PTDS phù hợp với chức năng của quân đội theo tinh thần Nghị quyết số 22-NQ/TW và thống nhất sử dụng cụm từ "Ban chỉ đạo quốc gia", "Ban chỉ huy PTDS".*

UBTVQH xin báo cáo như sau: Theo Báo cáo tổng kết của Bộ Quốc phòng, kết quả tổ chức tọa đàm, hội thảo, khảo sát, ý kiến thảo luận của các vị ĐBQH cho thấy, hiện nay hệ thống tổ chức, chỉ đạo, chỉ huy PTDS ở Trung ương và các bộ, ngành, địa phương chưa thống nhất, nên công tác chỉ đạo, chỉ huy PTDS khó thông suốt, lúng túng trong quá trình triển khai thực hiện<sup>10</sup>. Do đó, việc hợp nhất các Ban Chỉ đạo, Ban Chỉ huy là cần thiết, nhằm thu gọn đầu mối và nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan này. Theo Báo cáo của Ban Chỉ đạo PTDS quốc gia, tính đến tháng 3 năm 2023 đã có 58/63 tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương kiện toàn Ban Chỉ huy PTDS-PCTT&TKCN, còn 05 tỉnh chưa kiện toàn<sup>11</sup>, thực tiễn việc tổ chức triển khai các hoạt động về PTDS là thống nhất, thông suốt từ Trung ương đến cơ sở; phát huy vai trò Ban Chỉ huy PTDS - Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các bộ, ngành, địa phương trong chỉ huy, điều hành, phối hợp hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai, dịch bệnh và tìm kiếm cứu nạn.

Trên cơ sở ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho sửa Điều 37 thành Điều 35 đổi tên là “Cơ quan chỉ đạo quốc gia, cơ quan chỉ huy PTDS” và thống nhất sử dụng cụm từ “Ban chỉ đạo quốc gia”, “Ban chỉ huy PTDS”; bỏ khoản 1 quy định “Cơ quan chỉ đạo, chỉ huy PTDS là tổ chức phối hợp liên ngành về PTDS”; bổ sung quy định “Ban chỉ đạo quốc gia PTDS có chức năng tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc tổ chức, chỉ đạo, điều hành hoạt động PTDS trên phạm vi cả nước. Bộ Quốc phòng là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo quốc gia. Các bộ, ngành chịu trách nhiệm tham mưu, chỉ huy, chỉ đạo theo lĩnh vực được phân công đối với sự cố chưa có nguy cơ dẫn

<sup>10</sup> Ở trung ương (cấp quốc gia) tồn tại độc lập nhiều cơ quan, tổ chức chỉ đạo, chỉ huy (Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia, Ban Chỉ đạo quốc gia về Phòng, chống thiên tai, Ủy ban quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn,...), trong khi đó, cấp bộ, ngành trung ương và địa phương đã hợp nhất các tổ chức chỉ đạo, chỉ huy thành một tổ chức duy nhất là Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn đồng thời là Ban Chỉ huy PTDS.

<sup>11</sup> Các tỉnh: Hà Tĩnh, Quảng Ngãi, Đắk Nông, Thái Nguyên, Bình Dương.

tới thảm họa” trên cơ sở Quyết định số 1040/QĐ-TTg ngày 16/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ thành lập Ban Chỉ đạo PTDS quốc gia<sup>12</sup>, tạo cơ sở pháp lý cao hơn cho Bộ Quốc phòng trong hoạt động PTDS, đáp ứng kịp thời yêu cầu, tình hình thực tiễn; thu hút khoản 2 Điều này để quy định thành khoản 2 Điều 55 (Quy định chuyên tiếp); bổ sung các quy định: “Ban chỉ huy PTDS được thành lập ở các bộ, cơ quan ngang bộ, có chức năng tham mưu cho Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ, trong việc tổ chức, chỉ đạo, điều hành hoạt động PTDS trong phạm vi, lĩnh vực quản lý.”; “Ban chỉ huy PTDS địa phương các sở, ban, ngành chịu trách nhiệm tham mưu, chỉ huy, chỉ đạo theo lĩnh vực được phân công đối với sự cố chưa có nguy cơ dẫn tới thảm họa.” để đảm bảo chức năng tham mưu chuyên sâu, xuyên suốt theo từng lĩnh vực được phân công của các Bộ, ngành tại Trung ương và các sở, ban, ngành tại địa phương. Đồng thời, bổ sung, chỉnh lý, sắp xếp lại các khoản cho chặt chẽ, thống nhất như dự thảo Luật tiếp thu, chỉnh lý.

### **18. Về lực lượng phòng thủ dân sự (Điều 38)**

*Một số ý kiến đề nghị làm rõ khái niệm "Lực lượng chuyên trách"; có ý kiến đề nghị rà soát, quy định cụ thể các lực lượng PTDS; bổ sung lực lượng dự bị động viên, vì có số lượng đông, được huấn luyện cơ bản và giao Chính phủ quy định thẩm quyền huy động lực lượng này để bảo đảm xử lý kịp thời ngay tại chỗ các tình huống phát sinh.*

UBTVQH thấy rằng, dự thảo Luật bổ sung thành phần “Dân phòng” là phù hợp với tình hình thực tiễn và Nghị quyết số 22. Đối với lực lượng dự bị động viên theo pháp luật hiện hành tuy do quân đội quản lý, nhưng lại thuộc lực lượng rộng rãi nên không thể quy định vào dự thảo Luật. Trên cơ sở ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã rà soát, chỉnh lý lại các quy định tại khoản 1; đồng thời, để bảo đảm tính thống nhất trong hệ thống pháp luật và phù hợp với Điều 13 Luật Quốc phòng năm 2018, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho bổ sung khoản 3 giao “Chính phủ quy định chi tiết Điều này” như Điều 36 dự thảo Luật tiếp thu, chỉnh lý.

### **19. Về Quỹ phòng thủ dân sự (Điều 44)**

*Một số ý kiến tán thành với dự thảo để chủ động trong nguồn lực ứng phó; một số ý kiến đề nghị cân nhắc không quy định Quỹ PTDS hay hợp nhất các quỹ, vì dễ trùng lặp nguồn thu, khó vận động đóng góp, chồng chéo với các quỹ đã có trong luật chuyên ngành, bảo đảm từ ngân sách Nhà nước cho các hoạt động phòng chống thiên tai, dịch bệnh; có ý kiến đề nghị chỉ quy định việc thành lập quỹ, còn các nội dung khác giao cấp có thẩm quyền quy định chi tiết.*

Về vấn đề này có 02 nhóm ý kiến:

**Nhóm ý kiến thứ nhất**, giữ như dự thảo Luật Chính phủ trình, vì cho rằng: (1) Hoạt động PTDS có phạm vi rất rộng, liên quan đến nhiều lĩnh vực đời

---

<sup>12</sup> Tại điểm b khoản 3 Điều 1 của Quyết định về cơ quan thường trực và bộ máy giúp việc của Ban Chỉ đạo quy định: “Bộ Quốc phòng là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo, có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện hoạt động của Ban Chỉ đạo; sử dụng bộ máy của Cục Cứu hộ, cứu nạn/Bộ Tổng tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam thực hiện nhiệm vụ Văn phòng Ban Chỉ đạo PTDS quốc gia. Văn phòng Ban Chỉ đạo PTDS quốc gia có con dấu để hoạt động”.

sống xã hội, xử lý những vấn đề quan trọng tầm quốc gia liên quan đến phòng, chống, khắc phục hậu quả chiến tranh; phòng, chống, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ Nhân dân, cơ quan, tổ chức và nền kinh tế quốc dân; (2) Quỹ thực hiện trên nguyên tắc tự nguyện, không bắt buộc; được sử dụng trong điều kiện nguồn ngân sách nhà nước không đáp ứng kịp thời, trong khi yêu cầu tài lực khi có thảm họa, sự cố xảy ra là rất lớn, cấp thiết và rất khẩn trương để góp phần hạn chế ảnh hưởng của thảm họa, sự cố; (3) Hiện nay có nhiều dạng sự cố, thảm họa hiện không có nguồn quỹ để sử dụng khi xảy ra; (4) Thực tiễn cho thấy nếu có Quỹ PTDS sẽ có ngay nguồn lực để thực hiện các hoạt động cứu trợ khẩn cấp làm giảm thiểu thiệt hại do thảm họa, sự cố gây ra như: Tại Thổ Nhĩ Kỳ vừa qua và trong phòng chống dịch Covid tại Việt Nam cho thấy rất cần có ngay nguồn lực để mua vắc-xin, kịp thời chống dịch nhưng không có Quỹ nên Chính phủ lập ra quỹ vắc-xin.

**Nhóm ý kiến thứ hai**, bỏ quy định này với lý do: Trên cơ sở nghiên cứu ý kiến của nhiều ĐBQH và văn bản tham gia của các cơ quan chức năng (hàng năm ngân sách thường xuyên đã bố trí bổ gồm cả nguồn dự toán ngân sách và nguồn dự phòng để thực hiện các nhiệm vụ chi như dự thảo Luật, trong khi Quỹ PTDS chưa làm rõ được khả năng tài chính độc lập, vì: (1) Nhiệm vụ chi của Quỹ trong một số trường hợp có thể trùng với nhiệm vụ chi của Ngân sách Nhà nước (NSNN) (2) Hiệu quả của Quỹ này sẽ không cao vì khi xảy ra thiên tai sẽ cần kinh phí rất lớn, nên nếu để số dư ở mức nhỏ sẽ không đáp ứng được yêu cầu, nếu dư Quỹ lớn sẽ lãng phí vì không thường xuyên sử dụng; việc khắc phục thiên tai vẫn phải là NSNN; (3) Nguồn thu của Quỹ chỉ do đóng góp và điều tiết từ các quỹ khác; (4) Việc hình thành Quỹ PTDS sẽ dẫn đến chấm dứt sự tồn tại của Quỹ phòng chống thiên tai và Quỹ phòng chống dịch, trong khi tính chất của Quỹ phòng chống thiên tai và Quỹ phòng chống dịch là khác nhau. Do đó, việc thành lập Quỹ là không cần thiết và chưa phù hợp với Luật NSNN. Mặt khác, việc quy định nguồn tài chính được điều tiết từ các quỹ ngoài ngân sách khác cũng không phù hợp với Luật NSNN và quy chế hoạt động của các quỹ tài chính ngoài ngân sách.

Liên quan đến nội dung này, cơ quan soạn thảo tán thành với loại ý kiến thứ nhất và đề nghị giữ như quy định của dự thảo Chính phủ trình, có chỉnh lý một số nội dung. Trên cơ sở ý kiến của ĐBQH và các cơ quan có liên quan<sup>13</sup>, UBNDTVQH đề nghị Quốc hội cho ý kiến về 02 phương án:

**Phương án 1:** Giữ quy định về Quỹ PTDS như dự thảo Chính phủ trình và có chỉnh lý một số nội dung cho phù hợp như Điều 44 dự thảo Luật tiếp thu, chỉnh lý.

**Phương án 2:** “Trong trường hợp cấp bách, Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập Quỹ Phòng thủ dân sự theo quy định của pháp luật để quản lý, sử dụng các nguồn tài trợ, hỗ trợ, đóng tự nguyện bằng tiền, tài sản của các tổ chức,

---

<sup>13</sup> Ủy ban TCNS, Ủy ban Kinh tế và Bộ Tài chính.

cá nhân trong nước, ngoài nước và các nguồn hợp pháp khác cho hoạt động phòng chống, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa.”.

## **20. Về bảo hiểm rủi ro do thảm họa, sự cố (Điều 47)**

*Một số ý kiến đề nghị cân nhắc Điều này để bảo đảm tính thống nhất trong hệ thống pháp luật và có tính khả thi.*

UBTVQH nhận thấy, pháp luật hiện hành có quy định một số loại hình kinh doanh bảo hiểm trong một số lĩnh vực. Qua giám sát về việc thực hiện quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy cho thấy, việc thực hiện một số quy định của Luật Phòng cháy, chữa cháy đối với một số đối tượng bắt buộc nhất là tại các chợ là khó khăn (nhiều người không muốn mua, trong khi nhiều doanh nghiệp bán bảo hiểm cũng ngại bán vì khó xác định chính xác giá trị bị thiệt hại khi xảy ra cháy), trong khi pháp luật nhiều nước đều loại trừ bảo hiểm thảm họa, mà chỉ có chính sách hỗ trợ cho các đối tượng trực tiếp bị ảnh hưởng do hậu quả thảm họa gây ra. Do đó, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho bỏ điều này.

## **21. Về trách nhiệm quản lý nhà nước về PTDS (Chương VI)**

*Có ý kiến đề nghị giao Chính phủ quy định trách nhiệm của các Bộ, ngành cho phù hợp về thẩm quyền; đề nghị chỉ quy định trách nhiệm cụ thể của các bộ, ngành có liên quan trực tiếp đến PTDS; rà soát, chỉnh lý các quy định tại Chương này cho thống nhất trong hệ thống pháp luật, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các Bộ, nhất là của Bộ Quốc phòng.*

Trên cơ sở ý kiến của các vị ĐBQH, qua nghiên cứu, để thống nhất với pháp luật có liên quan, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho đổi tên Chương VI “Trách nhiệm quản lý nhà nước về PTDS” thành “Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức về PTDS”; vì đây là hoạt động đặc thù nên chỉnh lý chương này theo hướng quy định rõ hơn trách nhiệm của **08 Bộ** có nhiệm vụ nhiều nhất và liên quan trực tiếp đến hoạt động PTDS<sup>14</sup> và sửa Điều 64 (Trách nhiệm của các Bộ, ngành, cơ quan tổ chức khác ở trung ương) thành Điều 52 quy định chung về trách nhiệm của Bộ, cơ quan ngang Bộ; ghép Điều 65 (Trách nhiệm của Hội đồng nhân dân các cấp) với Điều 66 (Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp) thành Điều 53 (Trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp).

## **22. Về quy định chuyển tiếp (Điều 55)**

*Có ý kiến đề nghị có quy định chuyển tiếp đối với việc hợp nhất 3 ban chỉ đạo để thuận lợi cho tổ chức thực hiện khi Luật có hiệu lực thi hành.*

Tiếp thu ý kiến ĐBQH, trên cơ sở thu hút quy định tại khoản 2 Điều 37 dự thảo Luật Chính phủ trình, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho bổ sung quy định chuyển tiếp, trong đó bổ sung nội dung “Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng,

---

<sup>14</sup> Gồm: Trách nhiệm của Bộ Quốc phòng (Điều 44); Trách nhiệm của Bộ Công an (Điều 45); Trách nhiệm của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Điều 46); Trách nhiệm của Bộ Giao thông vận tải (Điều 47); Trách nhiệm của Bộ Tài chính (Điều 48); Trách nhiệm của Bộ Y tế (Điều 49); Trách nhiệm của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Điều 50); Trách nhiệm của Bộ Công Thương (Điều 51)

chống thiên tai, Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn các bộ, ngành, địa phương tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự, Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự các bộ, ngành, địa phương thành lập.” để thống nhất với quy định tại Điều 35 (Cơ quan chỉ đạo quốc gia, cơ quan chỉ huy phòng thủ dân sự) và thuận lợi cho tổ chức thực hiện khi Luật có hiệu lực thi hành như Điều 55 dự thảo Luật tiếp thu, chỉnh lý.

Ngoài các vấn đề nêu trên, UBTVQH đã nghiên cứu tiếp thu các ý kiến khác của các vị ĐBQH; rà soát chỉnh lý dự thảo Luật phù hợp về thể thức, kỹ thuật văn bản, bảo đảm thống nhất trong hệ thống pháp luật và tính khả thi của dự thảo Luật. Sau khi tiếp thu, chỉnh lý, dự thảo Luật Phòng thủ dân sự có 07 chương, 57 điều, giảm 14 điều so với dự thảo Luật Chính phủ trình.

*Trên đây là Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật Phòng thủ dân sự, Ủy ban Thường vụ Quốc hội trân trọng báo cáo Quốc hội./.*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban soạn thảo dự án Luật;
- Lưu HC, QPAN.
- E-pas:

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Quang Phương**

## Dự thảo xin ý kiến các Đoàn ĐBQH, các cơ quan của Quốc hội

### BẢNG SO SÁNH DỰ THẢO LUẬT PHÒNG THỦ DÂN SỰ DỰ KIẾN TIẾP THU VÀ DỰ THẢO LUẬT CHÍNH PHỦ TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỲ HỌP THỨ 4

DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI	DỰ THẢO LUẬT DỰ KIẾN TIẾP THU
<b>LUẬT PHÒNG THỦ DÂN SỰ</b> <i>Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Quốc hội ban hành Luật Phòng thủ dân sự.</i>	<b>LUẬT PHÒNG THỦ DÂN SỰ<sup>(1)</sup></b> <i>Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Quốc hội ban hành Luật Phòng thủ dân sự.</i>
<b>Chương I</b> <b>NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG</b>	<b>Chương I</b> <b>NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG</b>
<b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</b> Luật này quy định về hoạt động phòng thủ dân sự, quyền và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động phòng thủ dân sự, quản lý nhà nước và nguồn lực bảo đảm thực hiện phòng thủ dân sự.	<b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</b> Luật này quy định về <b>nguyên tắc</b> , hoạt động phòng thủ dân sự, quyền và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân <b>trong</b> hoạt động phòng thủ dân sự, quản lý nhà nước và nguồn lực bảo đảm thực hiện phòng thủ dân sự.
<b>Điều 2. Giải thích từ ngữ</b> Trong Luật này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau: 1. <i>Phòng thủ dân sự</i> là bộ phận của phòng thủ đất nước bao gồm các biện pháp phòng, chống, khắc phục hậu quả chiến tranh; phòng, chống, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ Nhân dân, cơ quan, tổ chức và nền kinh tế quốc dân. 2. <i>Sự cố</i> là tình huống nguy hiểm, nghiêm trọng do thiên nhiên, dịch bệnh nguy hiểm hoặc do con người gây ra hoặc do hậu quả chiến tranh có nguy cơ dẫn tới thảm họa. 3. <i>Thảm họa</i> là biến động do thiên nhiên, dịch bệnh nguy hiểm lây lan trên quy mô rộng hoặc do con người gây ra hoặc do hậu quả chiến	<b>Điều 2. Giải thích từ ngữ</b> Trong Luật này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau: 1. <i>Phòng thủ dân sự</i> là bộ phận của phòng thủ đất nước bao gồm các biện pháp phòng, chống, khắc phục hậu quả chiến tranh; phòng, chống, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ Nhân dân, cơ quan, tổ chức và nền kinh tế quốc dân. 2. Sự cố là tình huống <b>bất thường</b> do thiên nhiên, dịch bệnh, con người, hậu quả chiến tranh <b>gây ra hoặc đe dọa gây ra thiệt hại về người, tài sản, môi trường</b> . 3. <i>Thảm họa</i> là biến động do thiên nhiên, dịch bệnh nguy hiểm lây lan trên quy mô rộng hoặc do con người, hậu quả chiến tranh <b>gây ra làm</b>

<sup>1</sup> Những nội dung in nghiêng, đậm là dự kiến chỉnh lý, bổ sung.

<p>tranh làm thiệt hại nghiêm trọng về người, tài sản, môi trường.</p> <p>4. <i>Đối tượng dễ bị tổn thương</i> là nhóm người có đặc điểm và hoàn cảnh khiến họ có khả năng phải chịu nhiều tác động bất lợi từ thảm họa, sự cố so với những nhóm người khác trong cộng đồng. Đối tượng dễ bị tổn thương bao gồm trẻ em, người cao tuổi, phụ nữ đang mang thai hoặc đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi, người khuyết tật, người bị bệnh hiểm nghèo và người nghèo, người mất năng lực hành vi dân sự và các đối tượng khác theo quy định của pháp luật.</p>	<p>thiệt hại nghiêm trọng về người, tài sản, môi trường.</p> <p>4. <i>Đối tượng dễ bị tổn thương</i> là nhóm người có đặc điểm và hoàn cảnh khiến họ có khả năng phải chịu nhiều tác động bất lợi <b>hơn</b> từ sự cố, thảm họa so với những nhóm người khác trong cộng đồng. Đối tượng dễ bị tổn thương bao gồm trẻ em, người cao tuổi, phụ nữ đang mang thai hoặc đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi, người khuyết tật, người bị bệnh hiểm nghèo, người nghèo, người mất năng lực hành vi dân sự, <b><i>người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn</i></b> và các đối tượng khác theo quy định của pháp luật.</p>
<p><b>Điều 3. Nguyên tắc hoạt động phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật Việt Nam, điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.</p> <p>2. Hoạt động phòng thủ dân sự đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân.</p> <p>3. Phân công, phân cấp rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức; tăng cường phối hợp, hỗ trợ giữa các bộ, ngành và chính quyền địa phương các cấp trong thực hiện các hoạt động phòng thủ dân sự.</p> <p>4. Phòng thủ dân sự phải được chuẩn bị từ trước khi xảy ra thảm họa, sự cố; thực hiện phương châm phòng là chính; chủ động ứng phó kịp thời và khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố nhanh nhất.</p> <p>5. Tăng cường, củng cố năng lực phòng thủ dân sự là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên; kết hợp phòng thủ dân sự với bảo đảm quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản của Nhân dân, bảo vệ môi trường, hệ sinh thái và thích ứng với biến</p>	<p><b>Điều 3. Nguyên tắc hoạt động phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật Việt Nam <b>và</b> điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.</p> <p>2. <b>Đặt</b> dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước; phát huy <b><i>vai trò, sự tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội, các đoàn thể và Nhân dân.</i></b></p> <p>3. <b>Được tổ chức thống nhất từ Trung ương đến địa phương; có sự phân công, phân cấp, <i>phối hợp chặt chẽ giữa</i></b> các cơ quan, tổ chức <b><i>và các lực lượng</i></b> trong hoạt động phòng thủ dân sự.</p> <p>4. Phòng thủ dân sự phải chuẩn bị <b><i>từ sớm, từ xa</i></b>, phòng là chính; thực hiện phương châm <b><i>bốn tại chỗ</i></b>; chủ động ứng phó kịp thời và khắc phục hậu quả <b><i>chiến tranh, sự cố, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh.</i></b></p> <p>5. Kết hợp phòng thủ dân sự với bảo đảm quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản, <b><i>ổn định đời sống</i></b> Nhân dân, bảo vệ môi trường, hệ sinh thái và thích ứng với biến đổi khí hậu.</p> <p>6. Việc áp dụng các biện pháp, huy động nguồn lực trong phòng thủ dân sự phải bảo đảm tính hợp lý, khả thi, hiệu quả, tránh lãng phí và phù hợp với <b><i>đối tượng, tính chất và cấp độ phòng thủ dân sự.</i></b></p> <p>7. <b><i>Hoạt động phòng thủ dân sự phải đảm bảo tính nhân đạo, công bằng, minh bạch và bình đẳng giới.</i></b></p>



<p>đôi khí hậu.</p> <p>6. Kết hợp sử dụng kinh nghiệm truyền thống và tiến bộ khoa học công nghệ trong phòng thủ dân sự.</p> <p>7. Việc áp dụng các biện pháp, huy động nguồn lực trong phòng thủ dân sự phải bảo đảm tính hợp lý, khả thi, hiệu quả, tránh lãng phí và phù hợp với độ tuổi, giới tính, đối tượng dễ bị tổn thương.</p> <p>8. Các hoạt động liên quan đến phòng thủ dân sự được thực hiện theo quy định của Luật này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.</p>	
<p><b>Điều 4. Chính sách của Nhà nước trong phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Huy động nguồn lực thực hiện công tác phòng thủ dân sự; mua sắm vật tư, trang thiết bị kỹ thuật và đầu tư xây dựng công trình phòng thủ dân sự.</p> <p>2. Bảo vệ, hỗ trợ các đối tượng bị thiệt hại do thảm họa, sự cố, ưu tiên vùng thường xuyên chịu tác động của thảm họa, sự cố và đối tượng dễ bị tổn thương.</p> <p>3. Nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến và hiện đại vào hoạt động phòng thủ dân sự.</p> <p>4. Nâng cao năng lực cho lực lượng phòng thủ dân sự, xây dựng lực lượng chuyên trách về tổ chức và trang bị hiện đại, chuyên nghiệp; tăng cường trang bị, phương tiện lưỡng dụng cho lực lượng vũ trang; tăng cường truyền thông, xã hội hóa các dịch vụ công và khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động phòng thủ dân sự.</p> <p>5. Tăng cường hợp tác quốc tế, ký kết và thực hiện các điều ước quốc tế về phòng thủ dân sự.</p>	<p><b>Điều 4. Chính sách của Nhà nước trong phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. <i>Ưu tiên đầu tư xây dựng công trình phòng thủ dân sự chuyên dùng theo quy hoạch, kế hoạch; mua sắm vật tư, trang thiết bị phòng thủ dân sự.</i></p> <p>2. Nâng cao năng lực cho lực lượng phòng thủ dân sự, xây dựng lực lượng chuyên trách về tổ chức và trang bị hiện đại, chuyên nghiệp; tăng cường trang bị, phương tiện lưỡng dụng cho lực lượng vũ trang.</p> <p>3. <i>Huy động các nguồn lực của cơ quan, tổ chức và cá nhân trong nước để thực hiện hoạt động phòng thủ dân sự.</i></p> <p>4. <i>Phát triển, nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ tiên tiến và hiện đại vào hoạt động phòng thủ dân sự.</i></p> <p>5. <i>Có chính sách, kế hoạch xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, ưu tiên thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao để bảo đảm cho nhiệm vụ phòng thủ dân sự.</i></p> <p>6. <i>Khuyến khích, tạo điều kiện để cơ quan, tổ chức, cá nhân ủng hộ vật chất, tài chính, tinh thần cho hoạt động phòng thủ dân sự trên nguyên tắc tự nguyện, không trái với pháp luật Việt Nam và phù hợp với luật pháp quốc tế.</i></p> <p>7. <i>Có kế hoạch xây dựng dự trữ quốc gia để bảo đảm cho phòng thủ</i></p>

	<p><i>dân sự. Việc quản lý, sử dụng dự trữ quốc gia để bảo đảm cho phòng thủ dân sự thực hiện theo quy định của pháp luật về dự trữ quốc gia.</i></p>
<p><b>Điều 5. Các dạng thảm họa, sự cố</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thảm họa, sự cố trong chiến tranh.</li> <li>2. Thảm họa, sự cố do thiên nhiên, con người gây ra.</li> <li>3. Các dạng thảm họa, sự cố khác theo quy định pháp luật.</li> </ol>	<p><b>Điều 5. Áp dụng Luật Phòng thủ dân sự và các luật liên quan</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Hoạt động phòng thủ dân sự trên lãnh thổ Việt Nam thực hiện theo quy định của Luật này và luật khác có liên quan.</li> <li>2. Hoạt động phòng, chống, khắc phục hậu quả của các sự cố được quy định trong luật khác thì áp dụng quy định của luật đó, nhưng không trái với nguyên tắc hoạt động phòng thủ dân sự quy định tại Điều 3 của Luật này.</li> <li>3. Trường hợp luật khác ban hành sau ngày Luật này có hiệu lực thi hành có quy định về phòng thủ dân sự khác với quy định của Luật này thì phải xác định cụ thể nội dung thực hiện hoặc không thực hiện theo quy định của Luật này, nội dung thực hiện theo quy định của luật đó.</li> </ol>
<p><b>Điều 6. Đánh giá mức độ rủi ro về thảm họa, sự cố</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đánh giá mức độ rủi ro về thảm họa, sự cố là cơ sở xây dựng kế hoạch, phương án và triển khai các biện pháp ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố làm căn cứ xác định cấp độ phòng thủ dân sự.</li> <li>2. Các căn cứ để đánh giá mức độ rủi ro về thảm họa, sự cố gồm: <ol style="list-style-type: none"> <li>a) Phạm vi ảnh hưởng, khả năng lan rộng của thảm họa, sự cố;</li> <li>b) Đặc điểm địa lý tự nhiên, kinh tế - xã hội của địa bàn chịu ảnh hưởng của thảm họa, sự cố;</li> <li>c) Diễn biến, khả năng gây thiệt hại và thiệt hại của thảm họa, sự cố;</li> <li>d) Khả năng ứng phó với thảm họa, sự cố của chính quyền địa phương và lực lượng tham gia phòng thủ dân sự.</li> </ol> </li> <li>3. Người hoặc cơ quan có thẩm quyền quy định tại Điều 22 của Luật này có trách nhiệm đánh giá mức độ rủi ro về thảm họa, sự cố làm cơ sở để quyết định ban bố, bãi bỏ cấp độ phòng thủ dân sự cấp độ 1, cấp</li> </ol>	<p><b>Điều 6. Cấp độ phòng thủ dân sự và ban bố tình trạng thảm họa</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Cấp độ phòng thủ dân sự là <b>sự phân định mức độ áp dụng các biện pháp</b> của các cấp chính quyền <b>trong phạm vi quản lý để</b> ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, <b>sự cố</b> làm cơ sở xác định trách nhiệm, biện pháp, nguồn lực của các cấp chính quyền, cơ quan, tổ chức, cá nhân trong <b>phòng thủ dân sự</b>.</li> <li>2. <b>Căn cứ xác định cấp độ phòng thủ dân sự bao gồm:</b> <ol style="list-style-type: none"> <li>a) Phạm vi ảnh hưởng, khả năng lan rộng và <b>hậu quả có thể xảy ra</b> của sự cố, thảm họa;</li> <li>b) <b>Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, xã hội, đặc điểm tình hình quốc phòng, an ninh</b> của địa bàn chịu ảnh hưởng của sự cố, thảm họa;</li> <li>c) Diễn biến, <b>mức độ</b> gây thiệt hại và thiệt hại <b>do</b> sự cố, thảm họa <b>gây ra</b>;</li> <li>d) Khả năng ứng phó, <b>khắc phục hậu quả</b> sự cố, thảm họa của chính</li> </ol> </li> </ol>

độ 2, cấp độ 3.

### **Điều 21. Cấp độ phòng thủ dân sự**

1. Cấp độ phòng thủ dân sự là hoạt động của các cấp chính quyền, lực lượng phòng thủ dân sự và người dân trong việc ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố; làm cơ sở để xác định trách nhiệm, biện pháp, nguồn lực của các cấp chính quyền, cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố.

2. Căn cứ quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 2, Điều 5 và Điều 6 của Luật này, cấp độ phòng thủ dân sự được quy định thành 04 cấp như sau:

a) Phòng thủ dân sự cấp độ 1 được áp dụng để ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố trên một khu vực nhất định trong phạm vi địa bàn cấp huyện, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt, không có khả năng lan sang địa phương khác;

b) Phòng thủ dân sự cấp độ 2 được áp dụng để ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố trên một khu vực nhất định trong phạm vi địa bàn cấp tỉnh, không có khả năng lan sang địa phương khác;

c) Phòng thủ dân sự cấp độ 3 được áp dụng để ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố trên địa bàn một hoặc một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có khả năng lan rộng;

d) Phòng thủ dân sự cấp độ 4 được áp dụng để ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố trong tình trạng khẩn cấp.

quyền địa phương và lực lượng phòng thủ dân sự.

3. Cấp độ phòng thủ dân sự được quy định như sau:

a) Phòng thủ dân sự cấp độ 1 được áp dụng để ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa trong phạm vi địa bàn cấp huyện, ***khi diễn biến, mức độ thiệt hại của sự cố, thảm họa, vượt quá khả năng, điều kiện ứng phó, khắc phục hậu quả của lực lượng chuyên trách và chính quyền cấp xã;***

b) Phòng thủ dân sự cấp độ 2 được áp dụng để ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa trong phạm vi địa bàn cấp tỉnh, ***khi diễn biến, mức độ thiệt hại của sự cố, thảm họa vượt quá khả năng, điều kiện ứng phó, khắc phục hậu quả của chính quyền cấp huyện;***

c) Phòng thủ dân sự cấp độ 3 được áp dụng để ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa trên địa bàn một hoặc một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ***khi diễn biến, mức độ thiệt hại của sự cố, thảm họa vượt quá khả năng, điều kiện ứng phó, khắc phục hậu quả của chính quyền cấp tỉnh.***

***4. Trên cơ sở căn cứ xác định cấp độ phòng thủ dân sự quy định tại khoản 2 Điều này theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Thủ tướng Chính phủ quyết định ban bố, bãi bỏ tình trạng thảm họa trong cả nước hoặc ở từng địa phương.***

### **Điều 7. Khoa học và công nghệ trong phòng thủ dân sự**

1. Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến để đầu tư, xây dựng các công trình phòng thủ dân sự và công trình dân sinh, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa, ứng phó thảm họa, sự cố.

2. Xác định mức độ nguy hiểm của thảm họa, sự cố, dự báo, cảnh báo tình hình thảm họa, sự cố, chuẩn bị nguồn lực và thực hiện các biện pháp phù hợp nhằm phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả.

### **Điều 7. Khoa học và công nghệ trong phòng thủ dân sự**

1. Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến để đầu tư, xây dựng các công trình phòng thủ dân sự, công trình dân sinh ***và trang bị các phương tiện, thiết bị, vật tư phòng thủ dân sự*** đáp ứng yêu cầu phòng ngừa, ứng phó sự cố, thảm họa.

2. ***Ứng dụng khoa học, công nghệ để*** dự báo, cảnh báo tình hình thảm họa, ***sự cố***, chuẩn bị nguồn lực và thực hiện các biện pháp phù hợp nhằm phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả.

3. Ứng dụng công nghệ dữ liệu trong quản lý, khai thác, sử dụng thông tin,

<p>3. Ứng dụng công nghệ dữ liệu trong quản lý, khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu phục vụ phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố.</p>	<p>dữ liệu phục vụ phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa.</p>
<p><b>Điều 8. Hợp tác quốc tế trong phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Nguyên tắc hợp tác quốc tế</p> <p>a) Bảo đảm tôn trọng độc lập, chủ quyền, bình đẳng, cùng có lợi; tuân thủ điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên;</p> <p>b) Tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài và tổ chức quốc tế hợp tác trong phòng thủ dân sự; chia sẻ kinh nghiệm tìm kiếm, cứu nạn;</p> <p>c) Ưu tiên hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ; phối hợp tìm kiếm, cứu nạn; hợp tác đầu tư, xây dựng, nâng cấp công trình phòng thủ dân sự.</p> <p>2. Nội dung hợp tác quốc tế</p> <p>a) Trao đổi thông tin, dự báo, cảnh báo thảm họa, sự cố;</p> <p>b) Tìm kiếm, cứu nạn, hỗ trợ thảm họa;</p> <p>c) Cứu trợ nhân đạo;</p> <p>d) Đào tạo, huấn luyện, diễn tập, đầu tư, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ.</p>	<p><b>Điều 8. Hợp tác quốc tế trong phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Nguyên tắc hợp tác quốc tế <b>trong phòng thủ dân sự bao gồm:</b></p> <p>a) Bảo đảm tôn trọng độc lập, chủ quyền, bình đẳng, cùng có lợi; tuân thủ <b>pháp luật Việt Nam</b>, điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên <b>và thỏa thuận quốc tế có liên quan;</b></p> <p>b) Tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài và tổ chức quốc tế hợp tác trong phòng thủ dân sự;</p> <p>c) Ưu tiên trong lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ; phối hợp tìm kiếm, cứu nạn; đầu tư, xây dựng công trình phòng thủ dân sự.</p> <p>2. Nội dung hợp tác quốc tế <b>trong phòng thủ dân sự bao gồm:</b></p> <p>a) Trao đổi thông tin, dự báo, cảnh báo sự cố, thảm họa, <b>thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh;</b></p> <p>b) Tìm kiếm, cứu nạn; <i>cứu trợ nhân đạo;</i></p> <p>c) Hỗ trợ <b>ứng phó, khắc phục hậu quả</b> sự cố, thảm họa, <b>thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh;</b></p> <p>d) Đào tạo, huấn luyện, diễn tập, đầu tư, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ; <b>xây dựng công trình phòng thủ dân sự.</b></p>
<p><b>Điều 9. Các hành vi bị nghiêm cấm</b></p> <p>1. Chống đối, cản trở, cố ý trì hoãn hoặc không chấp hành sự chỉ đạo, chỉ huy phòng thủ dân sự của cơ quan hoặc người có thẩm quyền; từ chối tham gia tìm kiếm, cứu nạn trong trường hợp điều kiện thực tế cho phép.</p> <p>2. Sử dụng trang thiết bị phòng thủ dân sự không đúng mục đích hoạt động phòng thủ dân sự.</p> <p>3. Gây thảm họa, sự cố làm tổn hại đến tính mạng, sức khỏe con người; gây thiệt hại tài sản của Nhà nước, Nhân dân, cơ quan, tổ chức và môi</p>	<p><b>Điều 9. Các hành vi bị nghiêm cấm</b></p> <p>1. Chống đối, cản trở, cố ý trì hoãn hoặc không chấp hành sự chỉ đạo, chỉ huy phòng thủ dân sự của cơ quan hoặc người có thẩm quyền; từ chối tham gia tìm kiếm, cứu nạn trong trường hợp điều kiện thực tế cho phép.</p> <p>2. Làm hư hỏng, phá hủy, <b>chiếm đoạt</b> trang thiết bị, công trình phòng thủ dân sự; sử dụng trang thiết bị phòng thủ dân sự <b>chuyên dùng</b> không đúng mục đích.</p> <p>3. Gây <b>ra</b> sự cố, thảm họa làm tổn hại đến tính mạng, sức khỏe con</p>

<p>trường; nền kinh tế quốc dân.</p> <p>4. Tạo chướng ngại vật nguy hiểm, cản trở hoặc chống lại người thi hành nhiệm vụ phòng thủ dân sự.</p> <p>5. Làm hư hỏng, phá hủy, trộm cắp trang thiết bị, công trình phòng thủ dân sự.</p> <p>6. Xây dựng công trình làm giảm hoặc mất tác dụng của công trình phòng thủ dân sự; xây dựng trái phép công trình trong phạm vi quy hoạch công trình phòng thủ dân sự, công trình phòng thủ dân sự hiện có.</p> <p>7. Khai thác, sử dụng không đúng công năng của công trình phòng thủ dân sự.</p> <p>8. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn làm trái quy định về phòng thủ dân sự; bao che cho người có hành vi vi phạm pháp luật về phòng thủ dân sự.</p> <p>9. Lợi dụng hoạt động phòng thủ dân sự để xâm phạm lợi ích Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.</p>	<p>người; thiệt hại tài sản của Nhà nước, Nhân dân, cơ quan, tổ chức và môi trường; nền kinh tế quốc dân.</p> <p>4. Tạo chướng ngại vật nguy hiểm, cản trở hoặc chống lại người thi hành nhiệm vụ phòng thủ dân sự.</p> <p>5. Xây dựng công trình làm giảm hoặc mất tác dụng của công trình phòng thủ dân sự; xây dựng trái phép công trình trong phạm vi quy hoạch công trình phòng thủ dân sự, công trình phòng thủ dân sự hiện có.</p> <p>6. Khai thác, sử dụng không đúng công năng của công trình phòng thủ dân sự.</p> <p>7. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn làm trái quy định về phòng thủ dân sự; bao che cho người có hành vi vi phạm pháp luật về phòng thủ dân sự.</p> <p>8. Lợi dụng hoạt động phòng thủ dân sự để xâm phạm lợi ích Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.</p>
<p style="text-align: center;"><b>Chương II</b> <b>HOẠT ĐỘNG PHÒNG THỦ DÂN SỰ</b> <b>Mục 1</b> <b>HOẠT ĐỘNG PHÒNG THỦ DÂN SỰ</b> <b>KHI TÌNH HÌNH BÌNH THƯỜNG</b></p>	<p style="text-align: center;"><b>Chương II</b> <b>HOẠT ĐỘNG PHÒNG THỦ DÂN SỰ</b> <b>Mục 1</b> <b>HOẠT ĐỘNG PHÒNG NGỪA</b></p>
<p><b>Điều 10. Xây dựng Chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự được xây dựng theo chu kỳ 10 năm, tầm nhìn 20 năm và được cập nhật, điều chỉnh định kỳ 05 năm hoặc khi có thảm họa, chiến tranh.</p> <p>2. Cơ sở xây dựng chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự:</p> <p>a) Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng thủ dân sự, phòng thủ đất nước và phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh;</p> <p>b) Thực tiễn hoạt động phòng thủ dân sự của quốc gia;</p>	<p><b>Điều 10. Xây dựng Chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự được xây dựng theo chu kỳ 10 năm, tầm nhìn 20 năm và được cập nhật, điều chỉnh định kỳ 05 năm hoặc khi có thảm họa, chiến tranh.</p> <p>2. Cơ sở xây dựng chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự <b>bao gồm</b>:</p> <p>a) Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng thủ dân sự, phòng thủ đất nước và phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh;</p> <p>b) Thực tiễn hoạt động phòng thủ dân sự của quốc gia;</p>

<p>c) Kết quả xác định, đánh giá, phân vùng có nguy cơ thảm họa, sự cố; d) Nguồn lực cho hoạt động phòng thủ dân sự.</p> <p>3. Nội dung chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự gồm: Quan điểm, mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ, giải pháp, chương trình, đề án, dự án trọng điểm và việc tổ chức thực hiện phòng thủ dân sự trên phạm vi cả nước.</p> <p>4. Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự.</p>	<p>c) Kết quả xác định, đánh giá, phân vùng có nguy cơ sự cố, thảm họa; d) Nguồn lực cho hoạt động phòng thủ dân sự.</p> <p>3. Nội dung Chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự <b>bao</b> gồm: Quan điểm, mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ, giải pháp, chương trình, đề án, dự án trọng điểm và việc tổ chức thực hiện phòng thủ dân sự trên phạm vi cả nước.</p> <p>4. Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự.</p>
<p><b>Điều 11. Xây dựng Kế hoạch phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Kế hoạch phòng thủ dân sự các cấp được xây dựng theo chu kỳ 05 năm và được điều chỉnh hằng năm khi cần thiết.</p> <p>2. Nội dung Kế hoạch phòng thủ dân sự:</p> <p>a) Đánh giá, cập nhật hằng năm về đặc điểm dân sinh, kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, môi trường, tình hình phát triển của các ngành kinh tế và cơ sở hạ tầng trên quy mô toàn quốc;</p> <p>b) Dự báo các tình huống thảm họa, sự cố có thể xảy ra;</p> <p>c) Xác định các biện pháp có thể được áp dụng tương ứng với từng cấp độ phòng thủ dân sự;</p> <p>d) Xác định nội dung phòng thủ dân sự cần lồng ghép vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả nước hoặc địa phương;</p> <p>đ) Xác định nguồn lực và tiến độ hằng năm và 05 năm để thực hiện kế hoạch phòng thủ dân sự;</p> <p>e) Xác định trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân.</p> <p>3. Xây dựng, ban hành Kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia</p> <p>a) Căn cứ quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự, kế hoạch phòng thủ đất nước và nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự phối hợp với các bộ, ngành có liên quan và địa phương xây dựng Kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia trình Thủ tướng Chính phủ ban hành.</p> <p>b) Hằng năm hoặc khi có yêu cầu đột xuất, cấp bách, vì lý do quốc phòng,</p>	<p><b>Điều 11. Xây dựng Kế hoạch phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Kế hoạch phòng thủ dân sự các cấp được xây dựng theo chu kỳ 05 năm và được điều chỉnh hằng năm khi cần thiết.</p> <p>2. Nội dung Kế hoạch phòng thủ dân sự <b>bao gồm</b>:</p> <p>a) Đánh giá, cập nhật hằng năm về đặc điểm dân sinh, kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, môi trường, tình hình phát triển của các ngành kinh tế và cơ sở hạ tầng;</p> <p>b) Dự báo các tình huống sự cố, thảm họa có thể xảy ra;</p> <p>c) Xác định các biện pháp có thể được áp dụng tương ứng với từng cấp độ phòng thủ dân sự;</p> <p>d) Xác định nội dung phòng thủ dân sự cần lồng ghép vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả nước hoặc địa phương;</p> <p>đ) Xác định nguồn lực và tiến độ hằng năm và 05 năm để thực hiện kế hoạch phòng thủ dân sự;</p> <p>e) Xác định trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân.</p> <p>3. Xây dựng, ban hành Kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia</p> <p>a) Căn cứ quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự, kế hoạch phòng thủ đất nước và nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, cơ quan chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự phối hợp với các bộ, ngành có liên quan và địa phương xây dựng Kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia trình Thủ tướng Chính phủ ban hành.</p> <p>b) Hằng năm hoặc khi có yêu cầu đột xuất, cấp bách, vì lý do quốc phòng,</p>

<p>an ninh, lợi ích quốc gia, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự, phối hợp với bộ, ngành có liên quan điều chỉnh Kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia trình Thủ tướng Chính phủ ban hành.</p> <p>4. Cơ quan chỉ huy phòng thủ dân sự cấp Bộ căn cứ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự, Kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành kế hoạch phòng thủ dân sự cấp bộ.</p> <p>5. Cơ quan chỉ huy phòng thủ dân sự địa phương các cấp căn cứ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, Chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự, Kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia, kế hoạch phòng thủ dân sự cấp trên chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp ban hành kế hoạch phòng thủ dân sự của cấp mình.</p>	<p>an ninh, lợi ích quốc gia, cơ quan chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự, phối hợp với bộ, ngành có liên quan điều chỉnh Kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia trình Thủ tướng Chính phủ ban hành.</p> <p>4. <b>Cơ quan chỉ huy</b> phòng thủ dân sự cấp Bộ căn cứ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự, Kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành kế hoạch phòng thủ dân sự cấp bộ.</p> <p>5. <b>Cơ quan chỉ huy</b> phòng thủ dân sự địa phương các cấp căn cứ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, Chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự, Kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia, kế hoạch phòng thủ dân sự cấp trên chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp ban hành kế hoạch phòng thủ dân sự của cấp mình.</p>
<p><b>Điều 12. Xây dựng hệ thống công trình phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Công trình phòng thủ dân sự là công trình do Nhà nước, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng phục vụ phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả chiến tranh, thảm họa, sự cố.</p> <p>2. Hệ thống công trình phòng thủ dân sự gồm: Hệ thống cảnh báo, thông báo, báo động; công trình trú ẩn cho nhân dân; công trình đê điều; khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão; hệ thống kho dự trữ quốc gia; công trình bảo vệ, cất giữ lương thực, thực phẩm, thuốc, vật tư; công trình cất giữ phương tiện phòng thủ dân sự; công trình bảo đảm cho nhiệm vụ huấn luyện, diễn tập phòng thủ dân sự.</p> <p>3. Xây dựng công trình phòng thủ dân sự</p> <p>a) Xây dựng công trình phòng thủ dân sự ở từng cấp phải gắn với thể trận quân sự trong khu vực phòng thủ, đảm bảo kết hợp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; triệt để tận dụng các hang động, địa hình, công trình nửa ngầm, công trình đường hầm, công trình ngầm làm hầm trú ẩn cho Nhân dân, cơ quan, tổ chức;</p> <p>b) Việc thẩm định, phê duyệt, kế hoạch xây dựng công trình phòng thủ</p>	<p><b>Điều 12. Công trình phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Công trình phòng thủ dân sự là công trình <b>được sử dụng cho mục đích</b> phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả chiến tranh, <b>thảm họa, sự cố</b>.</p> <p>2. Công trình phòng thủ dân sự <b>bao</b> gồm:</p> <p>a) <b>Công trình phòng thủ dân sự chuyên dụng;</b></p> <p>b) <b>Công trình khác có thể sử dụng cho mục đích phòng thủ dân sự.</b></p> <p>3. <b>Việc</b> xây dựng công trình phòng thủ dân sự <b>chuyên dụng theo quy hoạch, kế hoạch</b>, gắn với thể trận quân sự trong khu vực phòng thủ, đảm bảo kết hợp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.</p> <p>4. Nhà nước có chính sách <b>khuyến khích</b> nhà đầu tư trong <b>nước</b>, ngoài nước xây dựng công trình <b>có thể sử dụng cho mục đích phòng thủ dân sự</b>. Chủ đầu tư khi lập và thực hiện dự án đầu tư xây dựng mới hoặc cải tạo công trình, hạ tầng kỹ thuật liên quan đến phòng thủ dân sự phải bảo đảm yêu cầu hạn chế đến mức thấp nguy cơ rủi ro sự cố, thảm họa và bảo đảm tính ổn định của công trình trước sự cố, thảm họa; tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, xây dựng,</p>

<p>dân sự được thực hiện theo quy định của Chính phủ về khu vực phòng thủ và quy định của pháp luật có liên quan;</p> <p>c) Chủ đầu tư khi lập và thực hiện dự án đầu tư xây dựng mới hoặc cải tạo công trình, hạ tầng kỹ thuật liên quan đến phòng thủ dân sự phải bảo đảm yêu cầu hạn chế đến mức thấp nguy cơ rủi ro thảm họa, sự cố và bảo đảm tính ổn định của công trình trước thảm họa, sự cố; tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, xây dựng, quy hoạch;</p> <p>d) Nhà nước có chính sách để nhà đầu tư trong và ngoài nước xây dựng công trình ngầm bảo đảm tính lưỡng dụng.</p>	<p>quy hoạch.;</p> <p><b>5. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.</b></p>
<p><b>Điều 13. Trang bị phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Trang bị phòng thủ dân sự bao gồm các loại phương tiện, thiết bị, vật tư bảo đảm cho hoạt động phòng, chống, khắc phục thảm họa, sự cố.</p> <p>2. Các bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ phối hợp với Bộ Quốc phòng trình Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục trang bị phòng thủ dân sự; hướng dẫn việc sản xuất, dự trữ, sử dụng trang bị phòng thủ dân sự.</p>	<p><b>Điều 13. Trang bị phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Trang bị phòng thủ dân sự bao gồm các loại phương tiện, thiết bị, vật tư bảo đảm cho hoạt động phòng <b>thủ dân sự</b>.</p> <p>2. Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các Bộ, <b>ngành, địa phương</b> trình Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục trang <b>thiết</b> bị phòng thủ dân sự; hướng dẫn việc sản xuất, dự trữ, sử dụng trang <b>thiết</b> bị phòng thủ dân sự.</p> <p><b>3. Các Bộ, ngành, địa phương thực hiện việc đầu tư, mua sắm trang thiết bị phòng thủ dân sự theo kế hoạch phòng thủ dân sự các cấp.</b></p>
<p><b>Điều 14. Theo dõi, giám sát nguy cơ, thông tin về thảm họa, sự cố</b></p> <p>1. Theo dõi, giám sát các nguy cơ xảy ra thảm họa, sự cố gồm các hoạt động sau:</p> <p>a) Điều tra, khảo sát, quan trắc, cập nhật, tổng hợp, xử lý thông tin và dự báo về nguy cơ xảy ra thảm họa, sự cố;</p> <p>b) Nghiên cứu, phân tích các dạng thảm họa, sự cố có thể xảy ra trên địa bàn; lập bản đồ phân vùng rủi ro để theo dõi, giám sát;</p> <p>c) Xây dựng cơ sở dữ liệu, cập nhật, liên thông và bảo đảm thông tin cho chính quyền các cấp và Nhân dân.</p> <p>2. Thông tin về thảm họa, sự cố</p> <p>a) Thông tin liên quan về thảm họa, sự cố phải được báo cáo kịp thời cơ quan có thẩm quyền và được thông báo rộng rãi đến cơ quan, tổ chức và</p>	<p><b>Điều 14. Theo dõi, giám sát nguy cơ về sự cố, thảm họa</b></p> <p>1. Điều tra, khảo sát, quan trắc, cập nhật, tổng hợp, xử lý thông tin và dự báo về nguy cơ xảy ra sự cố, thảm họa;</p> <p>2. Nghiên cứu, phân tích các dạng thảm họa, sự cố có thể xảy ra trên địa bàn; lập bản đồ phân vùng rủi ro để theo dõi, giám sát;</p> <p>3. Xây dựng cơ sở dữ liệu, cập nhật, liên thông và bảo đảm thông tin cho chính quyền các cấp và Nhân dân.</p> <p>4. Sử dụng chung 01 số điện thoại <b>để tiếp nhận</b> thông tin về sự cố, thảm họa trên phạm vi toàn quốc.</p>



<p>Nhân dân; b) Sử dụng chung 01 số điện thoại phục vụ thông tin về thảm họa, sự cố trên phạm vi toàn quốc.</p>	
<p><b>Điều 15. Tuyên truyền, giáo dục về phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Công dân được tuyên truyền, phổ biến đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng thủ dân sự; trang bị kiến thức về phòng thủ dân sự theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Nội dung giáo dục, bồi dưỡng kiến thức về phòng thủ dân sự được đưa vào môn học giáo dục quốc phòng và an ninh trong nhà trường, chương trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh theo quy định của Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh.</p> <p>3. Các cơ quan, tổ chức từ Trung ương đến địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình, tổ chức tuyên truyền, ứng dụng khoa học công nghệ để nâng cao nhận thức về phòng thủ dân sự.</p>	<p><b>Điều 15. Tuyên truyền, giáo dục về phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Công dân được tuyên truyền, phổ biến đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng thủ dân sự; trang bị kiến thức về phòng thủ dân sự theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Nội dung giáo dục, bồi dưỡng kiến thức về phòng thủ dân sự được đưa vào môn học giáo dục quốc phòng và an ninh trong nhà trường, chương trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh theo quy định của Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh.</p> <p>3. Các cơ quan, tổ chức từ Trung ương đến địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình, tổ chức tuyên truyền, ứng dụng khoa học công nghệ để nâng cao nhận thức về phòng thủ dân sự.</p>
<p><b>Điều 16. Đào tạo, huấn luyện, diễn tập phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Đào tạo, huấn luyện phòng thủ dân sự</p> <p>a) Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quy định nội dung, thời gian đào tạo, huấn luyện phòng thủ dân sự của lực lượng vũ trang;</p> <p>b) Bộ trưởng của bộ có lực lượng chuyên trách về phòng thủ dân sự quy định nội dung, thời gian đào tạo, huấn luyện phòng thủ dân sự cho lực lượng do bộ mình quản lý;</p> <p>c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định nội dung, thời gian đào tạo, huấn luyện phòng thủ dân sự cho lực lượng kiêm nhiệm tại địa phương.</p> <p>2. Diễn tập phòng thủ dân sự</p> <p>a) Cơ quan quân sự các cấp tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ có nội dung phòng thủ dân sự;</p> <p>b) Các bộ chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc phối hợp với các địa phương trên địa bàn thực hiện diễn tập phòng thủ dân sự theo kế hoạch của địa phương.</p>	<p><b>Điều 16. Đào tạo, huấn luyện, diễn tập phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Đào tạo, huấn luyện phòng thủ dân sự <i>được quy định như sau:</i></p> <p><b>a) Các Bộ</b> quy định nội dung, thời gian đào tạo, huấn luyện cho lực lượng phòng thủ dân sự do bộ mình quản lý;</p> <p>b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh <b>chỉ đạo</b> đào tạo, huấn luyện <b>cho lực lượng</b> phòng thủ dân sự tại địa phương.</p> <p>2. Diễn tập phòng thủ dân sự <i>được quy định như sau:</i></p> <p>a) Cơ quan quân sự các cấp tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ có nội dung phòng thủ dân sự;</p> <p>b) Các bộ chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc phối hợp với các địa phương trên địa bàn thực hiện diễn tập phòng thủ dân sự theo kế hoạch của địa phương.</p>

<p style="text-align: center;"><b>Mục 2</b> <b>HOẠT ĐỘNG PHÒNG THỦ DÂN SỰ</b> <b>KHI CÓ NGUY CƠ XẢY RA THẢM HỌA, SỰ CỐ</b></p>	<p style="text-align: center;"><b>Mục 2</b> <b>HOẠT ĐỘNG PHÒNG THỦ DÂN SỰ</b> <b>KHI CÓ NGUY CƠ XẢY RA SỰ CỐ, THẢM HỌA</b></p>
<p><b>Điều 17. Thông tin khi có nguy cơ thảm họa, sự cố</b></p> <p>1. Thông tin về nguy cơ thảm họa, sự cố phải kịp thời, chính xác, được chuyển tải bằng ngôn ngữ tiếng Việt và ngôn ngữ khác phù hợp với đối tượng dễ bị tổn thương; trong trường hợp cần thiết được chuyển tải bằng tiếng dân tộc và tiếng nước ngoài.</p> <p>2. Thông tin về nguy cơ thảm họa, sự cố được truyền tải bằng nhiều hình thức phù hợp với từng loại đối tượng.</p> <p>3. Nội dung chính của bản tin dự báo, cảnh báo thảm họa, sự cố bao gồm: Loại thảm họa, sự cố; cường độ, cấp độ thảm họa, sự cố; dự kiến khu vực ảnh hưởng và dự báo diễn biến của thảm họa, sự cố.</p>	<p><b>Điều 17. Thông tin khi có nguy cơ sự cố, thảm họa</b></p> <p>1. Thông tin về nguy cơ sự cố, thảm họa phải kịp thời, chính xác, được chuyển tải bằng ngôn ngữ tiếng Việt và ngôn ngữ khác phù hợp với đối tượng dễ bị tổn thương; trong trường hợp cần thiết được chuyển tải bằng tiếng dân tộc và tiếng nước ngoài.</p> <p>2. Thông tin về nguy cơ sự cố, thảm họa được truyền tải bằng nhiều hình thức phù hợp với từng loại đối tượng.</p> <p>3. Nội dung chính của bản tin dự báo, cảnh báo thảm họa, sự cố bao gồm: Loại sự cố, thảm họa; cường độ, cấp độ sự cố, thảm họa; dự kiến khu vực ảnh hưởng và dự báo diễn biến của sự cố, thảm họa.</p>
<p><b>Điều 18. Các biện pháp được áp dụng khi có nguy cơ xảy ra thảm họa, sự cố</b></p> <p>Căn cứ vào dự báo nguy cơ xảy ra thảm họa, sự cố của cơ quan chức năng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp được áp dụng các biện pháp sau:</p> <p>1. Sơ tán người dân, phân tán tài sản của Nhà nước và Nhân dân đến khu vực an toàn; bảo đảm trang bị, phương tiện bảo vệ cá nhân, lương thực thực phẩm, nước uống và các đồ dùng sinh hoạt thiết yếu cho người dân tại khu vực sơ tán;</p> <p>2. Ngăn không cho người dân vào khu vực có nguy cơ xảy ra thảm họa, sự cố;</p> <p>3. Ưu tiên tạo điều kiện thuận lợi cho các lực lượng chuyên trách tiếp cận hiện trường để kịp thời tiến hành các biện pháp ứng phó với thảm họa, sự cố.</p> <p>4. Tạm dừng một số hoạt động làm tăng nguy cơ xảy ra thảm họa, sự</p>	<p><b>Điều 18. Các biện pháp được áp dụng khi có nguy cơ xảy ra sự cố, thảm họa</b></p> <p><i>Khi có</i> nguy cơ xảy ra sự cố, thảm họa, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp được áp dụng các <i>quy định tại các luật khác có liên quan và các</i> biện pháp sau:</p> <p>1. <i>Hướng dẫn</i>, sơ tán người, tài sản đến khu vực an toàn; bảo đảm trang bị, phương tiện bảo vệ cá nhân, lương thực, thực phẩm, <i>thuốc chữa bệnh</i>, nước uống và <i>nhu yếu phẩm</i> thiết yếu <i>khác</i> cho người tại khu vực sơ tán;</p> <p>2. <i>Đặt biển báo hiệu, trạm gác và hạn chế</i> người, <i>phương tiện</i> vào khu vực có nguy cơ xảy ra sự cố, thảm họa;</p> <p>3. Ưu tiên, tạo điều kiện thuận lợi cho lực lượng chuyên trách tiếp cận hiện trường để kịp thời tiến hành các biện pháp ứng phó với sự cố, thảm họa.</p> <p>4. Tạm dừng một số hoạt động làm tăng nguy cơ xảy ra sự cố, thảm họa hoặc giảm hiệu quả các biện pháp ứng phó.</p>

<p>cố hoặc giảm hiệu quả các biện pháp ứng phó.</p>	
<p><b>Điều 19. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Rà soát, điều chỉnh kế hoạch, xây dựng phương án huy động lực lượng, phương tiện để ứng phó thảm họa, sự cố.</li> <li>2. Kiểm tra trang bị, phương tiện, vật tư hiện có; bổ sung trang bị, phương tiện, vật tư cho các khu vực trọng yếu.</li> <li>3. Rà soát, chuẩn bị vật chất đảm bảo, các khu vực tập kết, tránh trú cho người dân.</li> <li>4. Tăng cường bảo đảm thông tin liên lạc cho các lực lượng ở nơi có nguy cơ cao. Chuẩn bị tiếp nhận nhân lực, cơ sở hạ tầng viễn thông và công nghệ thông tin.</li> <li>5. Các đơn vị tăng cường lực lượng trực, triển khai trước một bộ phận ở khu vực có nguy cơ cao để sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ.</li> </ol>	<p><b>Điều 19. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Rà soát, điều chỉnh kế hoạch, xây dựng phương án huy động lực lượng, phương tiện để ứng phó thảm họa, sự cố.</li> <li>2. Kiểm tra trang bị, phương tiện, vật tư hiện có; bổ sung trang bị, phương tiện, vật tư cho các khu vực trọng yếu.</li> <li>3. Rà soát, chuẩn bị vật chất đảm bảo, các khu vực tập kết, tránh trú cho người dân.</li> <li>4. Tăng cường bảo đảm thông tin liên lạc cho các lực lượng ở nơi có nguy cơ cao. Chuẩn bị tiếp nhận nhân lực, cơ sở hạ tầng viễn thông và công nghệ thông tin.</li> <li>5. Các đơn vị tăng cường lực lượng trực, triển khai trước một bộ phận ở khu vực có nguy cơ cao để sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ.</li> </ol>
<p><b>Điều 20. Hoạt động chỉ đạo, điều hành</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Căn cứ thông tin về thảm họa, sự cố và kết quả đánh giá mức độ rủi ro về thảm họa, sự cố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp xác định cấp độ phòng thủ dân sự để tổ chức chỉ đạo, điều hành và áp dụng biện pháp phù hợp với khả năng của địa phương. Trường hợp vượt quá khả năng ứng phó, phải báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp trên; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải báo cáo cơ quan chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự và Thủ tướng Chính phủ.</li> <li>2. Cơ quan chỉ huy phòng thủ dân sự địa phương chuẩn bị phương án ứng phó; phân công cán bộ kiểm tra địa bàn có nguy cơ xảy ra thảm họa, sự cố.</li> <li>3. Tăng cường các biện pháp theo dõi, giám sát nguy cơ xảy ra thảm họa, sự cố; nắm chắc diễn biến tình hình; thông báo cho các lực lượng, người dân tin tức có liên quan.</li> <li>4. Bổ sung lực lượng, sẵn sàng triển khai sở chỉ huy tại chỗ, chỉ đạo trực tiếp khu vực trọng yếu, địa bàn trọng điểm.</li> </ol>	<p>Chuyển sang Chương III</p>

5. Kiểm tra khu vực sơ tán, khu tập kết để sẵn sàng sử dụng khi chuyển lên cấp độ phòng thủ dân sự cao hơn.	
<b>Mục 3</b> <b>HOẠT ĐỘNG PHÒNG THỦ DÂN SỰ</b> <b>KHI XẢY RA THẢM HỌA, SỰ CỐ</b>	<b>Mục 3</b> <b>HOẠT ĐỘNG PHÒNG THỦ DÂN SỰ</b> <b>KHI XẢY RA SỰ CỐ, THẢM HỌA</b>
<p><b>Điều 21. Cấp độ phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Cấp độ phòng thủ dân sự là hoạt động của các cấp chính quyền, lực lượng phòng thủ dân sự và người dân trong việc ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố; làm cơ sở để xác định trách nhiệm, biện pháp, nguồn lực của các cấp chính quyền, cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố.</p> <p>2. Căn cứ quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 2, Điều 5 và Điều 6 của Luật này, cấp độ phòng thủ dân sự được quy định thành 04 cấp như sau:</p> <p>a) Phòng thủ dân sự cấp độ 1 được áp dụng để ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố trên một khu vực nhất định trong phạm vi địa bàn cấp huyện, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt, không có khả năng lan sang địa phương khác;</p> <p>b) Phòng thủ dân sự cấp độ 2 được áp dụng để ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố trên một khu vực nhất định trong phạm vi địa bàn cấp tỉnh, không có khả năng lan sang địa phương khác;</p> <p>c) Phòng thủ dân sự cấp độ 3 được áp dụng để ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố trên địa bàn một hoặc một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có khả năng lan rộng;</p> <p>d) Phòng thủ dân sự cấp độ 4 được áp dụng để ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố trong tình trạng khẩn cấp.</p>	Chuyển lên thành Điều 5 mới
<p><b>Điều 22. Thẩm quyền ban bố, công bố, bãi bỏ cấp độ phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 1 trên địa bàn quản lý.</p>	<p><b>Điều 20. Thẩm quyền ban bố, bãi bỏ cấp độ phòng thủ dân sự <i>khi xảy ra sự cố, thảm họa</i></b></p> <p>1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 1 trên địa bàn quản lý.</p>

<p>2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 trên địa bàn quản lý.</p> <p>3. Thủ tướng Chính phủ ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 3.</p> <p>4. Căn cứ Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Lệnh của Chủ tịch nước về tình trạng khẩn cấp, các địa phương được đặt trong tình trạng khẩn cấp thực hiện các biện pháp phòng thủ dân sự cấp độ 4.</p> <p>5. Chính phủ quy định chi tiết trình tự, thủ tục ban bố, bãi bỏ cấp độ phòng thủ dân sự cấp độ 1, cấp độ 2 và cấp độ 3.</p>	<p>2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 trên địa bàn quản lý.</p> <p>3. Thủ tướng Chính phủ ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 3.</p> <p>4. Chính phủ quy định chi tiết trình tự, thủ tục ban bố, bãi bỏ cấp độ phòng thủ dân sự.</p>
<p><b>Điều 23. Thẩm quyền điều động, huy động lực lượng, phương tiện</b></p> <p>1. Bộ trưởng quyết định điều động, huy động lực lượng, vật tư, phương tiện, trang bị thuộc quyền quản lý theo quy định của pháp luật để ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố.</p> <p>2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp quyết định điều động, huy động lực lượng của các ban, ngành, đoàn thể và người dân, các loại vật tư, phương tiện, trang bị của địa phương thuộc quyền quản lý theo quy định của pháp luật để ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố.</p> <p>3. Trường hợp vượt quá khả năng ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố thì Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp báo cáo, đề nghị cấp trên, các cơ quan liên quan hỗ trợ.</p> <p>4. Trường hợp khẩn cấp được huy động người, vật tư, phương tiện để triển khai các biện pháp phòng thủ dân sự. Vật tư, phương tiện được huy động để thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự phải được hoàn trả ngay sau khi kết thúc nhiệm vụ; trường hợp bị thiệt hại thì được bồi thường theo quy định của pháp luật.</p> <p>5. Trong trường hợp khẩn cấp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp nơi xảy ra thảm họa, sự cố đề nghị tổ chức, cá nhân nước ngoài hỗ trợ, giúp đỡ để ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố.</p>	<p><b>Điều 21. Thẩm quyền điều động, huy động lực lượng, phương tiện</b></p> <p>1. Bộ trưởng, <b><i>Thủ trưởng cơ quan ngang bộ</i></b> quyết định điều động, huy động lực lượng, vật tư, phương tiện, trang bị theo quy định của pháp luật để ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa.</p> <p>2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp quyết định điều động, huy động lực lượng của các ban, ngành, đoàn thể và người dân, các loại vật tư, phương tiện, trang bị của địa phương thuộc quyền quản lý theo quy định của pháp luật để ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa.</p> <p>3. Vật tư, phương tiện được huy động để thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự phải được hoàn trả ngay sau khi kết thúc nhiệm vụ; trường hợp bị thiệt hại thì được bồi thường theo quy định của pháp luật.</p> <p>4. Trong trường hợp cấp <b><i>thiết</i></b>, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp nơi xảy ra sự cố, thảm họa <b><i>được</i></b> đề nghị tổ chức, cá nhân nước ngoài <b><i>trên địa bàn quản lý</i></b> hỗ trợ, giúp đỡ để ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa.</p>
<p><b>Điều 24. Phân công, phân cấp trách nhiệm phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp chỉ huy các lực lượng, phương tiện tại chỗ để ứng phó kịp thời ngay khi thảm họa, sự cố xảy ra</p>	<p><b>Điều 22. Thẩm quyền chỉ đạo, chỉ huy trong các cấp độ phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ huy các lực lượng, phương tiện</p>

<p>trên địa bàn.</p> <p>2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị hành chính – kinh tế đặc biệt trực tiếp chỉ huy các lực lượng, phương tiện trên địa bàn để thực hiện các biện pháp phòng thủ dân sự cấp độ 1.</p> <p>3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ huy các lực lượng, phương tiện trên địa bàn để thực hiện các biện pháp phòng thủ dân sự cấp độ 2.</p> <p>4. Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan chỉ đạo các lực lượng thuộc quyền thực hiện phòng thủ dân sự trên các vùng biển Việt Nam không thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>5. Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện các biện pháp phòng thủ dân sự cấp độ 3.</p>	<p>tại chỗ để ứng phó kịp thời ngay khi sự cố, thảm họa xảy ra trên địa bàn.</p> <p>2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện <b>chỉ đạo</b>, chỉ huy các lực lượng, phương tiện trên địa bàn để thực hiện các biện pháp phòng thủ dân sự cấp độ 1.</p> <p>3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh <b>chỉ đạo</b>, chỉ huy các lực lượng, phương tiện trên địa bàn để thực hiện các biện pháp phòng thủ dân sự cấp độ 2.</p> <p>4. Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, <b>địa phương</b> liên quan chỉ đạo các lực lượng thuộc quyền thực hiện phòng thủ dân sự ở <b>khu vực Quân đội quản lý và</b> trên các vùng biển Việt Nam không thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>5. Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện các biện pháp phòng thủ dân sự cấp độ 3.</p>
<p><b>Điều 25. Các biện pháp được áp dụng trong phòng thủ dân sự cấp độ 1</b></p> <p>Chủ tịch Ủy ban Nhân dân cấp xã, cấp huyện căn cứ mức độ, tình hình thực tế ngoài các biện pháp đã được quy định trong luật khác, có quyền quyết định áp dụng một hoặc một số biện pháp sau đây:</p> <p>1. Tiếp tục khẩn trương sơ tán người dân, phân tán tài sản của Nhà nước và Nhân dân ra khỏi khu vực nguy hiểm.</p> <p>2. Bảo đảm trang bị, phương tiện bảo vệ cá nhân, lương thực thực phẩm, nước uống và các đồ dùng sinh hoạt thiết yếu cho người trong khu vực xảy ra thảm họa, sự cố.</p> <p>3. Ưu tiên chuyên chở vật tư, trang bị, lương thực, thực phẩm, hàng hóa thiết yếu đến khu vực bị thảm họa, sự cố.</p> <p>4. Cấm người, phương tiện không có nhiệm vụ vào những khu vực nguy hiểm; đặt biển báo hiệu, trạm gác và hướng dẫn việc di chuyển tránh khu vực nguy hiểm.</p> <p>5. Tăng cường các biện pháp phòng, chống cháy, nổ; bảo đảm an ninh trật</p>	<p><b>Điều 23. Biện pháp được áp dụng trong phòng thủ dân sự cấp độ 1</b></p> <p>Chủ tịch Ủy ban Nhân dân cấp huyện có quyền quyết định áp dụng các biện pháp sau đây:</p> <p>1. Sơ tán người tài sản ra khỏi khu vực nguy hiểm.</p> <p>2. Bảo đảm trang bị, phương tiện bảo vệ cá nhân, lương thực, thực phẩm, <b>thuốc chữa bệnh</b>, nước uống và <b>nhu yếu phẩm</b> thiết yếu <b>khác</b> cho người trong khu vực xảy ra sự cố, thảm họa.</p> <p>3. Cấm, <b>hạn chế</b> người, phương tiện vào những khu vực nguy hiểm.</p> <p>4. Phòng, chống cháy, nổ; bảo đảm an ninh trật tự <b>tại khu vực xảy ra sự cố, thảm họa</b>.</p> <p>5. Tổ chức tiêu tủy, khử độc, khử khuẩn, <b>vệ sinh môi trường</b>.</p> <p>6. Bảo vệ công trình phòng thủ dân sự đang bị sự cố.</p>

<p>tự.</p> <p>6. Tổ chức hoạt động tiêu tủy, khử độc, khử khuẩn.</p> <p>7. Huy động các nguồn lực tăng cường bảo vệ công trình phòng thủ dân sự đang bị sự cô hoặc có nguy cơ xảy ra nguy hiểm.</p>	
<p><b>Điều 26. Các biện pháp được áp dụng trong phòng thủ dân sự cấp độ 2</b></p> <p>Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ mức độ, tình hình thực tế ngoài các biện pháp đã được quy định trong luật chuyên ngành có quyền quyết định áp dụng một hoặc một số biện pháp sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Khuyến nghị thực hiện giãn cách xã hội căn cứ theo mức độ nguy cơ với từng khu vực trên địa bàn.</li> <li>2. Khuyến nghị chuyển đổi hình thức hoặc tạm dừng hoạt động trường học, hoạt động công cộng, cơ sở vui chơi, giải trí, tập trung đông người, các hoạt động kinh doanh dịch vụ không thiết yếu.</li> <li>3. Hạn chế tổ chức lễ hội, nghi lễ tôn giáo, giải đấu thể thao, hoạt động văn hóa nghệ thuật, sự kiện có tập trung đông người tại nơi công cộng, sân vận động và các sự kiện lớn.</li> <li>4. Tăng cường kiểm soát các hoạt động giao thông làm gia tăng rủi ro đối với tính mạng, sức khỏe người dân.</li> <li>5. Áp dụng các quy định đặc biệt về thông tin liên lạc và sử dụng các phương tiện thông tin liên lạc.</li> </ol>	<p><b>Điều 24. Biện pháp được áp dụng trong phòng thủ dân sự cấp độ 2</b></p> <p>Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có quyền quyết định áp dụng <i>các</i> biện pháp sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. <i>Các biện pháp quy định tại Điều 22 của Luật này.</i></li> <li>2. Thực hiện <i>cách ly</i>, giãn cách xã hội <i>phù hợp với</i> mức độ <i>của sự cố, thảm họa</i> trên địa bàn.</li> <li>3. Chuyển đổi hình thức hoặc tạm dừng hoạt động <i>của</i> trường học, hoạt động tập trung đông người <i>tại nơi</i> công cộng, cơ sở vui chơi, giải trí, hoạt động kinh doanh dịch vụ không thiết yếu.</li> <li>4. Hạn chế <i>hoặc tạm dừng</i> tổ chức lễ hội, nghi lễ tôn giáo, giải đấu thể thao, hoạt động văn hóa nghệ thuật, sự kiện có tập trung đông người.</li> <li>5. <i>Kiểm tra</i>, kiểm soát hoạt động giao thông <i>tại khu vực xảy ra sự cố, thảm họa.</i></li> <li>6. Áp dụng các <i>biện pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng</i> theo quy định <i>của pháp luật.</i></li> </ol>
<p><b>Điều 27. Các biện pháp được áp dụng trong phòng thủ dân sự cấp độ 3</b></p> <p>Người đứng đầu cơ quan chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự căn cứ mức độ, tình hình thực tế quyết định áp dụng một hoặc một số biện pháp sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Áp dụng một số biện pháp cách ly tập trung, giãn cách xã hội căn cứ theo mức độ nguy cơ với từng khu vực trên địa bàn.</li> <li>2. Hạn chế hoặc tạm dừng một số hoặc tất cả hoạt động trường học, hoạt động công cộng, cơ sở vui chơi, giải trí, tập trung đông người, các</li> </ol>	<p><b>Điều 25. Biện pháp được áp dụng trong phòng thủ dân sự cấp độ 3</b></p> <p><i>Thủ tướng Chính phủ có quyền quyết định áp dụng các biện pháp sau đây:</i></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. <i>Các biện pháp quy định tại Điều 23 của Luật này;</i></li> <li>2. Cách ly tập trung, giãn cách xã hội <i>phù hợp với</i> mức độ <i>của sự cố, thảm họa</i> trên địa bàn;</li> <li>3. Tạm dừng một số hoặc tất cả hoạt động <i>của</i> trường học, hoạt động tập trung đông người <i>tại nơi</i> công cộng, cơ sở vui chơi, giải trí, tập</li> </ol>

<p>hoạt động kinh doanh dịch vụ không thiết yếu.</p> <p>3. Hạn chế hoặc tạm dừng các hoạt động lễ hội, nghi lễ tôn giáo, giải đấu thể thao, hoạt động văn hóa nghệ thuật, sự kiện có tập trung đông người tại nơi công cộng, sân vận động và các sự kiện lớn chưa cần thiết.</p> <p>4. Hạn chế hoặc tạm dừng việc xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh nếu thấy cần thiết để bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ sức khỏe cộng đồng.</p> <p>5. Hạn chế hoặc tạm dừng các chuyến vận chuyển thông thường bằng đường hàng không, đường biển, đường sắt và đường bộ ra vào địa bàn xảy ra thảm họa, sự cố.</p> <p>6. Tạm dừng tiếp nhận trực tiếp hồ sơ yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến.</p>	<p>trung đông người, các hoạt động <i>sản xuất</i>, kinh doanh, dịch vụ không thiết yếu.</p> <p>4. Tạm dừng <i>tổ chức</i> lễ hội, nghi lễ tôn giáo, giải đấu thể thao, hoạt động văn hóa nghệ thuật, sự kiện có tập trung đông người.</p> <p>5. Hạn chế hoặc tạm dừng việc xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh nếu thấy cần thiết để bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ sức khỏe cộng đồng.</p> <p>6. Hạn chế hoặc tạm dừng <i>hoạt động giao thông vận tải</i> ra vào địa bàn xảy ra sự cố, thảm họa <i>trừ trường hợp vì lý do công vụ</i>.</p> <p>7. Tạm dừng tiếp nhận trực tiếp hồ sơ yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến.</p>
<p style="text-align: center;"><b>Mục 4</b> <b>HOẠT ĐỘNG PHÒNG THỦ DÂN SỰ</b> <b>TRONG TÌNH TRẠNG KHẨN CẤP</b></p>	<p>Bỏ mục này</p>
<p><b>Điều 28. Các biện pháp được áp dụng trong phòng thủ dân sự cấp độ 4</b></p> <p>1. Các biện pháp được áp dụng trong phòng thủ dân sự cấp độ 4 bao gồm:</p> <p>a) Giãn cách xã hội, cách ly tập trung người đi và đến từ khu vực xảy ra thảm họa;</p> <p>b) Hỗ trợ an sinh xã hội tại các vùng dịch, khu vực cách ly, chia cắt ở khu vực xảy ra thảm họa;</p> <p>c) Xử lý khẩn cấp thi thể, ổn định tâm lý của người dân trong khu vực xảy ra thảm họa;</p> <p>d) Dừng hoạt động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở khu vực xảy ra thảm họa.</p> <p>2. Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch ủy ban nhân dân các cấp, người chỉ huy đơn vị quân đội được giao quản lý địa phương thiết quân luật nơi</p>	<p><b>Điều 26. Biện pháp phòng thủ dân sự trong tình trạng khẩn cấp</b></p> <p>1. Biện pháp phòng thủ dân sự <i>khi xảy ra sự cố, thảm họa trong tình trạng khẩn cấp</i> bao gồm:</p> <p><i>a) Các biện pháp quy định tại Điều 24 của Luật này;</i></p> <p><i>b) Giãn cách xã hội, cách ly tập trung người đi và đến từ khu vực xảy ra thảm họa;</i></p> <p><i>c) Hỗ trợ an sinh xã hội tại các vùng dịch, khu vực cách ly, chia cắt ở khu vực xảy ra thảm họa;</i></p> <p><i>d) Ổn định tâm lý của người dân trong khu vực xảy ra thảm họa;</i></p> <p><i>đ) Dừng hoạt động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở khu vực xảy ra thảm họa.</i></p> <p>2. Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp, căn cứ tình hình thực tế quyết định áp dụng các biện pháp quy định tại Điều 23,</p>



<p>ban bố tình trạng khẩn cấp căn cứ tình hình thực tế quyết định áp dụng các biện pháp quy định tại Điều 25, Điều 26 và Điều 27 của Luật này, quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp và một hoặc một số biện pháp quy định tại khoản 1 Điều này.</p>	<p>Điều 24 và Điều 25 của Luật này, quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp và biện pháp quy định tại khoản 1 Điều này.</p> <p><b>3. Người chỉ huy đơn vị quân đội được giao quản lý địa phương thiết quân luật căn cứ tình hình thực tế quyết định áp dụng các biện pháp quy định tại Điều 23, Điều 24 và Điều 25 của Luật này, quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp, quy định của pháp luật về thiết quân luật và biện pháp quy định tại khoản 1 Điều này.</b></p>
	<p><b>Điều 27. Biện pháp phòng thủ dân sự được áp dụng trong tình trạng chiến tranh</b></p> <p><b>1. Biện pháp phòng thủ dân sự được áp dụng trong tình trạng chiến tranh bao gồm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Triển khai hệ thống đài quan sát, thông báo, báo động và cảnh báo;</li> <li>b) Tổ chức sơ tán người và tài sản;</li> <li>c) Cát giấu phương tiện, trang bị vào các công trình ngầm, hang, động;</li> <li>d) Dự trữ lương thực, thực phẩm và nước uống;</li> <li>đ) Xây dựng bổ sung hầm ẩn nấp, công trình ngầm, công trình phòng, tránh kết hợp với nguy trang, nghi binh; triển khai mục tiêu giả, hạn chế ánh sáng, tiếng động vào ban đêm;</li> <li>e) Khắc phục, vô hiệu hóa vũ <i>tác nhân gây hại của</i> vũ khí hủy diệt hàng loạt.</li> </ul> <p><b>2. Căn cứ tình hình thực tế, người có thẩm quyền quyết định áp dụng các biện pháp quy định tại Điều 23, 24, 25 và Điều 26 của Luật này, quy định của pháp luật về tình trạng chiến tranh và biện pháp quy định tại khoản 1 Điều này.</b></p>
<p><b>Điều 29. Chỉ đạo, chỉ huy trong phòng thủ dân sự cấp độ 4</b></p> <p>1. Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch ủy ban nhân dân các cấp nơi ban bố tình trạng khẩn cấp thực hiện triển khai các biện pháp phòng thủ dân sự cấp độ 4 quy định tại Điều 28 của Luật này.</p> <p>2. Tại các địa bàn thực hiện lệnh thiết quân luật, người chỉ huy đơn vị</p>	<p>Bỏ Điều này</p>

<p>quân đội được giao quản lý địa phương thiết quân luật chủ trì, triển khai các biện pháp được áp dụng trong phòng thủ dân sự cấp độ 4 trong phạm vi quản lý.</p>	
<p><b>Mục 5</b> <b>HOẠT ĐỘNG PHÒNG THỦ DÂN SỰ</b> <b>TRONG TÌNH TRẠNG CHIẾN TRANH</b></p>	
<p><b>Điều 30. Các biện pháp phòng thủ dân sự được áp dụng trong tình trạng chiến tranh</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Triển khai hệ thống đài quan sát, thông báo, báo động và cảnh báo.</li> <li>2. Tổ chức sơ tán, phân tán người và tài sản của các cơ quan, tổ chức và Nhân dân.</li> <li>3. Cát giấu phương tiện, trang bị vào các công trình ngầm, hang, động.</li> <li>4. Dự trữ lương thực, thực phẩm và nước uống.</li> <li>5. Xây dựng bổ sung hầm ẩn nấp, công trình ngầm, công trình phòng, tránh kết hợp với nguy trang, nghi binh; triển khai mục tiêu giả, hạn chế ánh sáng, tiếng động vào ban đêm.</li> <li>6. Các cơ quan, đơn vị Quân đội và lực lượng Dân quân tự vệ tổ chức áp dụng các biện pháp khắc phục, vô hiệu hóa vũ khí hủy diệt lớn của địch.</li> <li>7. Huy động lực lượng, phương tiện ở các cấp tiến hành các biện pháp khẩn cấp, kịp thời cứu chữa và đưa người ra khỏi khu vực xảy ra thảm họa.</li> </ol>	<p>Chuyển Điều này lên Mục 4</p>
<p><b>Điều 31. Các biện pháp khắc phục hậu quả thảm họa do chiến tranh gây ra</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tổ chức lực lượng cứu sập, cứu thương vận chuyển, điều trị người bị thương, nhiễm độc, nhiễm xạ; tiêu tủy, tiêu độc; dự trữ, vô trùng nước; các biện pháp nhằm hạn chế, cách ly và chống các tác nhân sinh học trong khu vực bị nhiễm độc, nhiễm xạ.</li> <li>2. Đánh giá, thống kê thiệt hại, nhu cầu hỗ trợ, sửa chữa các công trình</li> </ol>	<p>Chuyển Điều này xuống Mục 6</p>

<p>bị hư hỏng, bảo vệ an ninh, phòng, chống dịch bệnh.</p> <p>3. Khắc phục hậu quả môi trường, nhanh chóng khôi phục sản xuất, thực hiện tốt công tác chính sách, bảo đảm đời sống Nhân dân và duy trì mọi hoạt động của xã hội.</p>	
<p><b>Mục 6</b></p> <p><b>KHẮC PHỤC HẬU QUẢ THẢM HỌA, SỰ CỐ</b></p>	<p><b>Mục 4</b></p> <p><b>KHẮC PHỤC HẬU QUẢ SỰ CỐ, THẢM HỌA</b></p>
<p><b>Điều 32. Hoạt động khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố</b></p> <p>1. Triển khai công tác tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, hỗ trợ nhu yếu phẩm thiết yếu đảm bảo đời sống của người dân.</p> <p>2. Khắc phục, sửa chữa cơ sở hạ tầng công cộng thiết yếu.</p> <p>3. Khắc phục hậu quả ô nhiễm môi trường, phòng, chống dịch bệnh.</p> <p>4. Tổ chức thống kê thiệt hại, thực hiện các biện pháp, chính sách hỗ trợ bảo đảm an sinh xã hội.</p>	<p><b>Điều 28. Hoạt động khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa</b></p> <p>1. Tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn; hỗ trợ nhu yếu phẩm thiết yếu đảm bảo đời sống của người dân.</p> <p>2. Khắc phục, sửa chữa cơ sở hạ tầng công cộng thiết yếu.</p> <p>3. Khắc phục hậu quả ô nhiễm môi trường, phòng, chống dịch bệnh.</p> <p>4. Thống kê, <b>đánh giá</b> thiệt hại; hỗ trợ an sinh xã hội, <b>khôi phục sản xuất, bảo đảm đời sống Nhân dân và duy trì mọi hoạt động của xã hội.</b></p> <p>5. <b>Ban hành, thực hiện chính sách, biện pháp hỗ trợ đặc biệt về an sinh xã hội, lao động việc làm; thuế; tài chính; thủ tục hành chính; đầu tư, kinh doanh; xuất nhập cảnh và các lĩnh vực cần thiết khác.</b></p> <p>6. <b>Điều trị người bị thương, nhiễm độc, nhiễm xạ; dự trữ, vô trùng nước; hạn chế, cách ly, chống các tác nhân sinh học trong khu vực bị nhiễm độc, nhiễm xạ.</b></p>
<p><b>Điều 33. Tổ chức thống kê, đánh giá thiệt hại</b></p> <p>1. Cơ quan chỉ huy phòng thủ dân sự cấp bộ có trách nhiệm giúp Bộ trưởng tổng hợp, thống kê, đánh giá thiệt hại do thảm họa, sự cố gây ra trong phạm vi lĩnh vực quản lý, gửi cơ quan chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>2. Cơ quan chỉ huy phòng thủ dân sự các cấp có trách nhiệm tổng hợp, thống kê thiệt hại trên địa bàn quản lý, báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp và cơ quan phòng thủ dân sự cấp trên.</p> <p>3. Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm kiểm tra kết quả đánh giá</p>	<p><b>Điều 29. Thống kê, đánh giá thiệt hại</b></p> <p>1. <b>Ban</b> chỉ huy phòng thủ dân sự cấp bộ có trách nhiệm giúp Bộ trưởng thống kê, đánh giá thiệt hại do sự cố, thảm họa gây ra trong phạm vi lĩnh vực quản lý, gửi <b>Ban</b> chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>2. <b>Ban</b> chỉ huy phòng thủ dân sự <b>địa phương</b> các cấp có trách nhiệm thống kê, <b>đánh giá</b> thiệt hại trên địa bàn quản lý, báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp và cơ quan phòng thủ dân sự cấp trên.</p> <p>3. Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm thống kê, đánh giá thiệt hại</p>

<p>thiệt hại do thảm họa, sự cố gây ra của cấp dưới; tổng hợp, thống kê, đánh giá thiệt hại do thảm họa, sự cố gây ra trong phạm vi địa bàn quản lý và báo cáo Ủy ban nhân dân cấp trên. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổng hợp kết quả đánh giá thiệt hại do thảm họa, sự cố gây ra tại địa phương mình gửi cơ quan chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.</p>	<p>do sự cố, thảm họa gây ra <b>trên</b> địa bàn quản lý và báo cáo Ủy ban nhân dân cấp trên. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh <b>thống kê</b>, đánh giá thiệt hại do sự cố, thảm họa gây ra tại địa phương mình gửi <b>Ban</b> chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.</p>
<p><b>Điều 34. Cứu trợ, hỗ trợ thiệt hại</b></p> <p>1. Ủy ban nhân dân các cấp căn cứ vào tình hình thiệt hại được xác định tại Điều 33 của Luật này và mức độ thảm họa, sự cố ở địa phương xây dựng kế hoạch cứu trợ, hỗ trợ thiệt hại do thảm họa, sự cố gây ra trên địa bàn quản lý.</p> <p>2. Kế hoạch cứu trợ, hỗ trợ thiệt hại phải xác định cụ thể các đối tượng cần cứu trợ khẩn cấp, đối tượng được hỗ trợ trung hạn, đối tượng được hỗ trợ dài hạn và xác định, bố trí nguồn lực để thực hiện việc cứu trợ, hỗ trợ.</p> <p>3. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.</p>	<p><b>Điều 30. Cứu trợ, hỗ trợ khắc phục thiệt hại</b></p> <p>1. Ủy ban nhân dân các cấp căn cứ vào <b>thống kê, đánh giá</b> thiệt hại <b>tại</b> địa phương <b>để</b> xây dựng kế hoạch cứu trợ, hỗ trợ <b>khắc phục</b> thiệt hại do sự cố, thảm họa gây ra.</p> <p>2. Kế hoạch cứu trợ, hỗ trợ <b>khắc phục</b> thiệt hại xác định cụ thể đối tượng cần cứu trợ, hỗ trợ và nguồn lực để thực hiện.</p>
<p><b>Điều 35. Huy động, quyên góp và phân bổ nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ</b></p> <p>1. Việc huy động, quyên góp và phân bổ nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ để khắc phục hậu quả thiệt hại do thảm họa, sự cố gây ra phải bảo đảm các nguyên tắc sau:</p> <p>a) Tuân theo quy định của pháp luật;</p> <p>b) Bảo đảm công bằng, công khai và tránh trùng lặp;</p> <p>c) Căn cứ vào mức độ thiệt hại;</p> <p>d) Có sự phối hợp với chính quyền địa phương nơi có đối tượng được cứu trợ, hỗ trợ;</p> <p>đ) Việc cứu trợ, hỗ trợ cần tập trung đáp ứng nhu cầu thiết yếu của người dân bị ảnh hưởng bởi thảm họa, sự cố, nhất là đối tượng dễ bị tổn thương.</p> <p>2. Thẩm quyền huy động, quyên góp và phân bổ nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ:</p>	<p><b>Điều 31. Huy động, vận động đóng góp tự nguyện và phân bổ nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ</b></p> <p>1. <b>Nguyên tắc</b> huy động, <b>vận động đóng góp tự nguyện</b> và phân bổ nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ để khắc phục thiệt hại do sự cố, thảm họa <b>được quy định như</b> sau:</p> <p>a) Tuân theo quy định của pháp luật;</p> <p>b) Căn cứ vào mức độ thiệt hại;</p> <p>c) Bảo đảm công bằng, công khai, <b>kịp thời, đúng đối tượng</b> và tránh trùng lặp;</p> <p>d) Có sự phối hợp với chính quyền địa phương nơi có đối tượng được cứu trợ, hỗ trợ;</p> <p>đ) Việc cứu trợ, hỗ trợ cần tập trung đáp ứng nhu cầu thiết yếu của người dân bị ảnh hưởng bởi sự cố, thảm họa, <b>wu tiên</b> đối tượng dễ bị</p>

<p>a) Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp huy động nguồn lực của Nhà nước theo thẩm quyền để phục vụ công tác cứu trợ khẩn cấp và hỗ trợ theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về dự trữ quốc gia;</p> <p>b) Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam các cấp vận động quyên góp và phân bổ nguồn lực để cứu trợ, hỗ trợ khẩn cấp theo quy định của pháp luật.</p> <p>c) Tổ chức, cá nhân được phép quyên góp từ cộng đồng theo quy định của pháp luật có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân nơi được hỗ trợ để thực hiện cứu trợ, hỗ trợ cho các đối tượng bị thiệt hại do thảm họa, sự cố gây ra.</p> <p>3. Chính phủ quy định chi tiết khoản 2 Điều này.</p>	<p>tôn thương.</p> <p>2. <b>Việc</b> huy động, <b>vận động đóng góp tự nguyện</b> và phân bổ nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ <b>được quy định như sau</b>:</p> <p>a) Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp huy động nguồn lực theo thẩm quyền để phục vụ công tác cứu trợ khẩn cấp và hỗ trợ theo quy định của pháp luật;</p> <p>b) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam các cấp vận động <b>đóng góp tự nguyện</b> và phân bổ nguồn lực để cứu trợ, hỗ trợ khẩn cấp theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Tổ chức, cá nhân được <b>vận động đóng góp tự nguyện</b> theo quy định của pháp luật <b>và</b> có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân nơi được hỗ trợ để thực hiện cứu trợ, hỗ trợ cho các đối tượng bị thiệt hại do sự cố, thảm họa gây ra.</p> <p>3. Chính phủ quy định chi tiết khoản 2 Điều này.</p>
<p><b>Điều 36. Các chính sách, biện pháp hỗ trợ trong phòng thủ dân sự cấp độ 4</b></p> <p>1. Chính phủ kịp thời báo cáo, đề xuất với Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội giao Chính phủ quyết định, ban hành chính sách, biện pháp hỗ trợ an sinh xã hội, lao động việc làm; thuế; tài chính; thủ tục hành chính; đầu tư, kinh doanh; xuất nhập cảnh và các lĩnh vực cần thiết khác; quyết định các biện pháp đặc biệt hỗ trợ, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố; phục hồi phát triển kinh tế - xã hội.</p> <p>2. Các bộ, ngành, địa phương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn kịp thời ban hành các biện pháp hỗ trợ, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố.</p>	<p>Ghép vào Điều 27 (<i>Hoạt động khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa</i>)</p>
<p><b>Chương III</b> <b>CƠ QUAN CHỈ ĐẠO, CHỈ HUY,</b> <b>LỰC LƯỢNG PHÒNG THỦ DÂN SỰ</b></p>	<p><b>Chương III</b> <b>CHỈ ĐẠO, CHỈ HUY,</b> <b>LỰC LƯỢNG PHÒNG THỦ DÂN SỰ</b></p>
<p><b>Điều 20. Hoạt động chỉ đạo, điều hành</b></p>	<p><b>Điều 32. Hoạt động chỉ đạo, điều hành</b></p>

<p>1. Căn cứ thông tin về thảm họa, sự cố và kết quả đánh giá mức độ rủi ro về thảm họa, sự cố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp xác định cấp độ phòng thủ dân sự để tổ chức chỉ đạo, điều hành và áp dụng biện pháp phù hợp với khả năng của địa phương. Trường hợp vượt quá khả năng ứng phó, phải báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp trên; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải báo cáo cơ quan chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự và Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>2. Cơ quan chỉ huy phòng thủ dân sự địa phương chuẩn bị phương án ứng phó; phân công cán bộ kiểm tra địa bàn có nguy cơ xảy ra thảm họa, sự cố.</p> <p>3. Tăng cường các biện pháp theo dõi, giám sát nguy cơ xảy ra thảm họa, sự cố; nắm chắc diễn biến tình hình; thông báo cho các lực lượng, người dân tin tức có liên quan.</p> <p>4. Bổ sung lực lượng, sẵn sàng triển khai sở chỉ huy tại chỗ, chỉ đạo trực tiếp khu vực trọng yếu, địa bàn trọng điểm.</p> <p>5. Kiểm tra khu vực sơ tán, khu tập kết để sẵn sàng sử dụng khi chuyển lên cấp độ phòng thủ dân sự cao hơn.</p>	<p><b>1.</b> Theo dõi, giám sát nguy cơ xảy ra thảm họa, sự cố; nắm chắc diễn biến tình hình; thông báo cho các lực lượng, người dân tin tức có liên quan.</p> <p><b>2.</b> Xác định cấp độ và áp dụng biện pháp <b>phòng thủ dân sự</b> phù hợp.</p> <p><b>3.</b> Chuẩn bị phương án ứng phó; phân công cán bộ kiểm tra địa bàn có nguy cơ xảy ra sự cố, thảm họa.</p> <p><b>4.</b> Bổ sung lực lượng, sẵn sàng triển khai sở chỉ huy tại chỗ, chỉ đạo trực tiếp khu vực trọng yếu, địa bàn trọng điểm.</p> <p><b>5.</b> Kiểm tra khu vực sơ tán, khu tập kết để sẵn sàng sử dụng khi chuyển lên cấp độ phòng thủ dân sự cao hơn.</p>
	<p><b>Điều 33. Thẩm quyền chỉ đạo hoạt động phòng thủ dân sự</b></p> <p><b>1. Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo phòng thủ dân sự trong phạm vi cả nước.</b></p> <p><b>2. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo về phòng thủ dân sự.</b></p> <p><b>3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ chỉ đạo, điều hành về phòng thủ dân sự đối với các cơ quan, đơn vị thuộc quyền và hướng dẫn triển khai thực hiện phòng thủ dân sự trên lĩnh vực ngành trong phạm vi cả nước.</b></p> <p><b>4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình chỉ đạo, tổ chức thực hiện về phòng thủ dân sự ở địa phương.</b></p>
	<p><b>Điều 34. Chỉ huy lực lượng phòng thủ dân sự</b></p>

	<p><i>1. Việc tổ chức chỉ huy các lực lượng thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự của bộ, ngành trung ương, địa phương do người đứng đầu bộ, ngành trung ương, địa phương quyết định.</i></p> <p><i>2. Người đứng đầu các cơ quan chức năng ở địa phương theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trực tiếp chỉ huy lực lượng thuộc quyền thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo lĩnh vực quản lý.</i></p> <p><i>3. Trường hợp hoạt động phòng thủ dân sự liên quan đến nhiều lĩnh vực, cơ quan chỉ huy phòng thủ dân sự địa phương tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp trực tiếp chỉ huy, phối hợp các cơ quan, lực lượng tham gia. Trường hợp vượt quá khả năng, phải báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp trên; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải báo cáo Ban chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự và Thủ tướng Chính phủ.</i></p> <p><i>4. Chỉ huy các đơn vị Quân đội, Công an điều động và chỉ huy lực lượng thuộc quyền tham gia, phối hợp thực hiện hoạt động phòng thủ dân sự.</i></p>
<p><b>Điều 37. Cơ quan chỉ đạo, chỉ huy phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Cơ quan chỉ đạo, chỉ huy phòng thủ dân sự là tổ chức phối hợp liên ngành về phòng thủ dân sự.</p> <p>2. Cơ quan chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự được thành lập trên cơ sở hợp nhất Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia, Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng, chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn.</p> <p>3. Cơ quan chỉ huy phòng thủ dân sự cấp bộ được thành lập trên cơ sở hợp nhất Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn và Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự của bộ.</p> <p>4. Cơ quan chỉ huy phòng thủ dân sự địa phương được thành lập ở các cấp chính quyền địa phương trên cơ sở hợp nhất Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn và Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự</p>	<p><b>Điều 35. Cơ quan chỉ đạo quốc gia, cơ quan chỉ huy phòng thủ dân sự</b></p> <p><i>1. Ban chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự có chức năng tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc tổ chức, chỉ đạo, điều hành hoạt động phòng thủ dân sự trên phạm vi cả nước. Bộ Quốc phòng là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự.</i></p> <p><i>2. Ban chỉ huy phòng thủ dân sự được thành lập ở các bộ, cơ quan ngang bộ, có chức năng tham mưu cho Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ, trong việc tổ chức, chỉ đạo, điều hành hoạt động phòng thủ dân sự trong phạm vi, lĩnh vực quản lý.</i></p> <p><i>3. Ban chỉ huy phòng thủ dân sự địa phương có chức năng tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp tỉnh trong việc tổ chức, chỉ đạo, điều hành hoạt động phòng thủ dân sự trong địa bàn</i></p>

<p>địa phương.</p> <p>5. Chính phủ quy định cụ thể về cơ quan thường trực, cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ của cơ quan chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự; cơ quan chỉ huy phòng thủ dân sự cấp bộ; cơ quan chỉ huy phòng thủ dân sự địa phương.</p>	<p><i>quản lý; các sở, ban, ngành chịu trách nhiệm tham mưu, chỉ huy, chỉ đạo theo lĩnh vực được phân công.</i></p> <p>4. Chính phủ quy định cụ thể về <b>chức năng</b>, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, của <b>Ban</b> chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự; <b>ban</b> chỉ huy phòng thủ dân sự cấp bộ; <b>ban</b> chỉ huy phòng thủ dân sự địa phương.</p>
<p><b>Điều 38. Lực lượng phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Lực lượng nòng cốt gồm Dân quân tự vệ, dân phòng; Công an xã, phường, thị trấn; lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm của Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và các Bộ, địa phương.</p> <p>2. Lực lượng rộng rãi do toàn dân tham gia.</p>	<p><b>Điều 36. Lực lượng phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Lực lượng nòng cốt <b>bao</b> gồm:</p> <p>a) Dân quân tự vệ;</p> <p>b) Công an xã, phường, thị trấn, dân phòng;</p> <p>c) Lực lượng chuyên trách <b>để ứng phó, khắc phục các sự cố, thảm họa theo quy định của pháp luật đối với các ngành và lĩnh vực cụ thể;</b></p> <p>d) Lực lượng kiêm nhiệm <b>thuộc</b> Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và các Bộ, <b>ngành trung ương và</b> địa phương.</p> <p>2. Lực lượng rộng rãi do toàn dân tham gia.</p> <p>3. <b>Chính phủ quy định chi tiết Điều này.</b></p>
<p><b>Chương IV</b> <b>QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC VÀ CÁ NHÂN</b> <b>TRONG HOẠT ĐỘNG PHÒNG THỦ DÂN SỰ</b></p>	<p><b>Chương IV</b> <b>QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC VÀ CÁ NHÂN</b> <b>TRONG HOẠT ĐỘNG PHÒNG THỦ DÂN SỰ</b></p>
<p><b>Điều 39. Quyền và nghĩa vụ của cá nhân</b></p> <p>1. Cá nhân có quyền sau đây:</p> <p>a) Tiếp cận thông tin về thảm họa, sự cố do cơ quan có thẩm quyền ban hành;</p> <p>b) Tham gia hoạt động diễn tập phòng thủ dân sự;</p> <p>c) Tham gia hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố khi được huy động; được bồi thường, hoàn trả vật tư, phương tiện theo quy định của pháp luật về trưng mua, trưng dụng tài sản; hưởng tiền công lao động khi tham gia phòng thủ dân sự theo lệnh huy động của người có thẩm quyền; nếu bị thương, bị chết được xem xét, hưởng chế</p>	<p><b>Điều 37. Quyền và nghĩa vụ của cá nhân</b></p> <p>1. Cá nhân có quyền sau đây:</p> <p>a) Tiếp cận thông tin về sự cố, thảm họa do cơ quan có thẩm quyền ban hành;</p> <p>b) Tham gia hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa khi được huy động;</p> <p>c) Được bồi thường, hoàn trả vật tư, phương tiện theo quy định của pháp luật về trưng mua, trưng dụng tài sản;</p> <p>d) <b>Được</b> hưởng tiền công lao động khi tham gia phòng thủ dân sự theo <b>quyết định</b> huy động của người có thẩm quyền;</p>



độ, chính sách như đối với thương binh, liệt sỹ theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng;

d) Được cứu trợ, hỗ trợ khi bị thiệt hại do thảm họa, sự cố theo quy định của pháp luật.

2. Cá nhân có nghĩa vụ sau đây:

a) Thực hiện các biện pháp phòng thủ dân sự theo kế hoạch của địa phương;

b) Chủ động trang bị thiết bị để tiếp nhận bản tin dự báo, cảnh báo và sự chỉ đạo, của cơ quan chức năng;

c) Chuẩn bị sẵn sàng vật tư, phương tiện để đảm bảo an toàn trước thảm họa, sự cố;

d) Chủ động ứng phó, khắc phục hậu quả nhằm bảo đảm an toàn cho bản thân và gia đình khi thảm họa, sự cố xảy ra; tham gia hỗ trợ cộng đồng phòng, chống thảm họa, sự cố;

đ) Chấp hành sự hướng dẫn, yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền về sơ tán người, phương tiện ra khỏi hoặc không đi vào khu vực nguy hiểm;

e) Chấp hành quyết định huy động nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để phục vụ hoạt động ứng phó khẩn cấp của cơ quan có thẩm quyền;

g) Chủ động thực hiện vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh trong khu vực sinh sống và làm việc;

h) Thông báo đến cơ quan, người có thẩm quyền khi phát hiện sự cố hoặc hành vi gây mất an toàn cho công trình phòng thủ dân sự và tham gia các hoạt động bảo đảm an toàn cho công trình;

i) Cung cấp thông tin về diễn biến thảm họa, sự cố, thiệt hại do thảm họa, sự cố cho cơ quan có thẩm quyền trong phạm vi nhận biết của mình;

k) Chủ động giúp đỡ người bị thiệt hại do thảm họa, sự cố tại địa phương.

**đ) Người tham gia hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa** nếu bị thương, bị chết được xem xét, hưởng chế độ, chính sách như đối với thương binh, liệt sỹ theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng;

e) Được cứu trợ, hỗ trợ khi bị thiệt hại do sự cố, thảm họa theo quy định của pháp luật.

2. Cá nhân có nghĩa vụ sau đây:

a) Thực hiện các biện pháp phòng thủ dân sự theo kế hoạch của địa phương;

**b) Tham gia hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện, diễn tập phòng thủ dân sự khi có yêu cầu;**

c) Chuẩn bị sẵn sàng vật tư, phương tiện **theo khả năng** để đảm bảo an toàn trước sự cố, thảm họa;

d) Chủ động ứng phó, khắc phục hậu quả nhằm bảo đảm an toàn cho bản thân và gia đình khi sự cố, thảm họa xảy ra; tham gia hỗ trợ cộng đồng phòng, chống sự cố, thảm họa; giúp đỡ người bị thiệt hại do sự cố, thảm họa tại địa phương; thực hiện vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh trong khu vực sinh sống và làm việc;

đ) Chấp hành sự hướng dẫn, yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền về sơ tán người, phương tiện ra khỏi hoặc không đi vào khu vực nguy hiểm; chấp hành quyết định huy động nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để phục vụ hoạt động ứng phó khẩn cấp của cơ quan có thẩm quyền;

**e) Thông báo**, cung cấp thông tin về diễn biến sự cố, thảm họa, thiệt hại do sự cố, thảm họa cho cơ quan có thẩm quyền trong phạm vi nhận biết của mình.

<p><b>Điều 40. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức kinh tế</b></p> <p>1. Tổ chức kinh tế có quyền sau đây:</p> <p>a) Được hoàn trả hoặc bồi thường vật tư, phương tiện bị hư hỏng trong quá trình huy động làm nhiệm vụ;</p> <p>b) Tham gia đầu tư dự án xây dựng công trình phòng thủ dân sự và được khai thác lợi ích do việc đầu tư mang lại theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tổ chức kinh tế trong phạm vi quản lý có nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a) Bảo vệ công trình, cơ sở vật chất, tổ chức sản xuất, kinh doanh bảo đảm an toàn;</p> <p>b) Xây dựng và thực hiện phương án phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố;</p> <p>c) Tham gia chương trình thông tin, truyền thông, giáo dục về phòng thủ dân sự; nâng cao kiến thức về phòng ngừa, ứng phó thảm họa, sự cố; tập huấn, huấn luyện, diễn tập kỹ năng phòng ngừa, ứng phó thảm họa, sự cố;</p> <p>d) Chấp hành sự hướng dẫn của cơ quan, người có thẩm quyền trong việc thực hiện biện pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố;</p> <p>đ) Chấp hành lệnh huy động khẩn cấp nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để phục vụ hoạt động phòng thủ dân sự;</p> <p>e) Thực hiện vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh trong phạm vi quản lý;</p> <p>g) Tham gia hoạt động tìm kiếm, cứu nạn, hỗ trợ và khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố tại địa phương trong phạm vi quản lý.</p>	<p>Bỏ Điều này</p>
<p><b>Điều 41. Quyền và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức xã hội, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp</b></p> <p>1. Cơ quan, tổ chức xã hội, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả</p>	<p><b>Điều 38. Quyền và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức</b></p> <p>1. Cơ quan, tổ chức có quyền sau đây:</p> <p>a) Tiếp cận thông tin về phòng thủ dân sự do các cơ quan có thẩm quyền ban hành;</p>

<p>thảm họa, sự cố có quyền sau đây:</p> <p>a) Tiếp cận thông tin về phòng thủ dân sự do các cơ quan có thẩm quyền ban hành;</p> <p>b) Được hoàn trả hoặc bồi thường vật tư, phương tiện bị hư hỏng trong quá trình huy động làm nhiệm vụ;</p> <p>c) Tham gia xây dựng kế hoạch phòng thủ dân sự tại địa phương;</p> <p>d) Tham gia thông tin, truyền thông, giáo dục về phòng thủ dân sự; nâng cao kiến thức về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố phù hợp với điều kiện cụ thể;</p> <p>đ) Được cứu trợ, hỗ trợ khi bị thiệt hại do thảm họa, sự cố theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Cơ quan, tổ chức xã hội, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố có nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a) Tuyên truyền, vận động người dân và thành viên trong tổ chức mình chấp hành nghiêm quy định của pháp luật về phòng thủ dân sự;</p> <p>b) Chủ động xây dựng, bảo vệ công trình, cơ sở vật chất thuộc phạm vi quản lý bảo đảm an toàn trước thảm họa, sự cố;</p> <p>c) Xây dựng và tổ chức thực hiện phương án phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố;</p> <p>d) Tuân thủ quyết định huy động nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm của người có thẩm quyền để phục vụ hoạt động phòng thủ dân sự;</p> <p>đ) Chủ động thực hiện vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh trong phạm vi quản lý.</p>	<p>b) Được hoàn trả hoặc bồi thường vật tư, phương tiện bị hư hỏng trong quá trình huy động làm nhiệm vụ;</p> <p>c) Tham gia xây dựng kế hoạch phòng thủ dân sự tại địa phương;</p> <p>d) Tham gia thông tin, truyền thông, giáo dục về phòng thủ dân sự; nâng cao kiến thức về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa phù hợp với điều kiện cụ thể;</p> <p>đ) Được cứu trợ, hỗ trợ khi bị thiệt hại do sự cố, thảm họa theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Cơ quan, tổ chức có nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a) Tuyên truyền, vận động người <b>lao động, người dân</b>, và thành viên trong <b>cơ quan</b>, tổ chức mình chấp hành nghiêm quy định của pháp luật về phòng thủ dân sự;</p> <p>b) Chủ động xây dựng, bảo vệ công trình, cơ sở vật chất thuộc phạm vi quản lý bảo đảm an toàn trước sự cố, thảm họa;</p> <p>c) Xây dựng và tổ chức thực hiện phương án phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa;</p> <p>d) Tuân thủ quyết định huy động nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm của người có thẩm quyền để phục vụ hoạt động phòng thủ dân sự;</p> <p>đ) Chủ động thực hiện vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh trong phạm vi quản lý.</p>
<p><b>Điều 42. Quyền và nghĩa vụ của cá nhân, tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế tham gia hoạt động phòng thủ dân sự tại Việt Nam</b></p> <p>1. Tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế tham gia hoạt động ứng phó và khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố tại Việt Nam có quyền</p>	<p><b>Điều 39. Quyền và nghĩa vụ của cá nhân, tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế</b></p> <p>1. Tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế tham gia hoạt động ứng phó và khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa tại Việt Nam có quyền sau đây:</p>

<p>sau đây:</p> <p>a) Được miễn thuế, lệ phí về nhập khẩu, xuất khẩu đối với phương tiện, trang thiết bị, hàng hóa phục vụ hoạt động cứu trợ khẩn cấp, tìm kiếm, cứu nạn theo quy định của pháp luật;</p> <p>b) Được ưu tiên về thủ tục nhập cảnh, xuất cảnh; thủ tục nhập khẩu, xuất khẩu đối với phương tiện, trang thiết bị, hàng hóa phục vụ hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu trợ;</p> <p>c) Được ưu tiên về thủ tục đăng ký cư trú.</p> <p>2. Tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế tham gia hoạt động ứng phó và khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố tại Việt Nam có nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a) Đăng ký hoạt động với cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam;</p> <p>b) Hoạt động đúng mục đích đã đăng ký, tuân thủ pháp luật Việt Nam.</p>	<p>a) Được miễn thuế, lệ phí về nhập khẩu, xuất khẩu đối với phương tiện, trang thiết bị, hàng hóa phục vụ hoạt động cứu trợ khẩn cấp, tìm kiếm, cứu nạn theo quy định của pháp luật <b>về thuế, phí, lệ phí</b>;</p> <p>b) Được ưu tiên về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú; nhập khẩu, xuất khẩu đối với phương tiện, trang thiết bị, hàng hóa phục vụ hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu trợ;</p> <p>2. Tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế tham gia hoạt động ứng phó và khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa tại Việt Nam có nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a) Đăng ký hoạt động với cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam;</p> <p>b) Hoạt động đúng mục đích đã đăng ký, tuân thủ pháp luật Việt Nam.</p> <p><b>3. Tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế tại Việt Nam tham gia hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa có các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 37, Điều 38, khoản 1 và khoản 2 Điều này.</b></p>
<p style="text-align: center;"><b>Chương V</b> <b>NGUỒN LỰC, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI</b> <b>NGƯỜI THAM GIA HOẠT ĐỘNG PHÒNG THỦ DÂN SỰ</b></p> <p style="text-align: center;"><b>Mục 1</b> <b>NGUỒN LỰC CHO PHÒNG THỦ DÂN SỰ</b></p>	<p style="text-align: center;"><b>Chương V</b> <b>NGUỒN LỰC CHO PHÒNG THỦ DÂN SỰ, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH</b> <b>ĐỐI VỚI NGƯỜI THAM GIA HOẠT ĐỘNG PHÒNG THỦ DÂN SỰ</b></p>
<p><b>Điều 43. Tài chính, lực lượng, phương tiện, dự trữ cho phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Nhà nước có chính sách, kế hoạch xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, ưu tiên thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao để bảo đảm cho nhiệm vụ phòng thủ dân sự.</p> <p>2. Nguồn tài chính cho phòng thủ dân sự bao gồm:</p> <p>a) Ngân sách nhà nước;</p> <p>b) Quỹ phòng thủ dân sự.</p> <p>c) Nguồn đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân;</p> <p>d) Nguồn khác theo quy định của pháp luật.</p>	<p><b>Điều 40. Nguồn lực cho phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Nguồn tài chính cho phòng thủ dân sự bao gồm:</p> <p>a) Ngân sách nhà nước;</p> <p>b) Nguồn đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân;</p> <p>c) Quỹ phòng thủ dân sự.</p> <p>d) Nguồn khác theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Nhà nước bảo đảm ngân sách cho phòng thủ dân sự theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước ở khu vực biên giới, hải đảo, vùng chiến lược, trọng điểm về phòng thủ dân sự.</p>

<p>3. Nhà nước bảo đảm ngân sách cho phòng thủ dân sự theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước ở khu vực biên giới, hải đảo, vùng chiến lược, trọng điểm, địa bàn xung yếu về phòng thủ dân sự. Tổ chức kinh tế bảo đảm kinh phí thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo quy định của pháp luật.</p> <p>4. Tài sản phục vụ phòng thủ dân sự là tài sản công do Nhà nước thống nhất quản lý và bảo đảm bao gồm:</p> <p>a) Tài sản công tại cơ quan, tổ chức, địa phương, đơn vị lực lượng vũ trang bao gồm tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng, tài sản phục vụ công tác quản lý về quốc phòng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Đất đai và quy định khác của pháp luật có liên quan;</p> <p>b) Tài sản trung mua, trung dụng, huy động và tài sản khác được Nhà nước giao cho các cơ quan, tổ chức, địa phương, đơn vị lực lượng vũ trang quản lý phục vụ phòng thủ dân sự theo quy định của pháp luật về trung mua, trung dụng tài sản.</p> <p>5. Nhà nước có kế hoạch xây dựng dự trữ quốc gia để bảo đảm cho phòng thủ dân sự. Việc quản lý, sử dụng dự trữ quốc gia để bảo đảm cho phòng thủ dân sự thực hiện theo quy định của pháp luật về dự trữ quốc gia.</p>	<p><b>3.</b> Tài sản phục vụ phòng thủ dân sự là tài sản công do Nhà nước thống nhất quản lý và bảo đảm bao gồm:</p> <p>a) Tài sản công tại cơ quan, tổ chức, địa phương, đơn vị lực lượng vũ trang bao gồm tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng, tài sản phục vụ công tác quản lý về quốc phòng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Đất đai và quy định khác của pháp luật có liên quan;</p> <p>b) Tài sản trung mua, trung dụng, huy động và tài sản khác được Nhà nước giao cho các cơ quan, tổ chức, địa phương, đơn vị lực lượng vũ trang quản lý phục vụ phòng thủ dân sự theo quy định của pháp luật về trung mua, trung dụng tài sản.</p> <p><b>4.</b> Nhà nước có kế hoạch xây dựng dự trữ quốc gia để bảo đảm cho phòng thủ dân sự. Việc quản lý, sử dụng dự trữ quốc gia để bảo đảm cho phòng thủ dân sự thực hiện theo quy định của pháp luật về dự trữ quốc gia.</p>
<p><b>Điều 44. Quỹ phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Quỹ phòng thủ dân sự là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, được thành lập ở Trung ương và cấp tỉnh để huy động các nguồn lực xã hội cho hoạt động quy định tại khoản 2 Điều này.</p> <p>Quỹ phòng thủ dân sự được hình thành trên cơ sở điều tiết từ các quỹ ngoài ngân sách có liên quan đến hoạt động phòng thủ dân sự.</p> <p>2. Quỹ phòng thủ dân sự được sử dụng để hỗ trợ hoạt động phòng thủ dân sự và ưu tiên hỗ trợ cho các hoạt động sau đây:</p> <p>a) Cứu trợ khẩn cấp về lương thực, nước uống, thuốc chữa bệnh và các nhu cầu cấp thiết khác cho đối tượng bị thiệt hại do thảm họa, sự cố;</p>	<p><b>Điều 41. Quỹ phòng thủ dân sự</b></p> <p><b>Phương án 1:</b></p> <p>1. Quỹ phòng thủ dân sự là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, được thành lập ở Trung ương và cấp tỉnh để huy động nguồn lực xã hội cho hoạt động quy định tại khoản 2 Điều này.</p> <p>Quỹ phòng thủ dân sự được hình thành trên cơ sở điều tiết từ các quỹ ngoài ngân sách có liên quan đến hoạt động phòng thủ dân sự.</p> <p>2. Quỹ phòng thủ dân sự được sử dụng để hỗ trợ hoạt động phòng thủ dân sự và ưu tiên hỗ trợ cho các hoạt động sau đây:</p> <p>a) Cứu trợ khẩn cấp về lương thực, nước uống, thuốc chữa bệnh và các</p>

<p>b) Hỗ trợ tu sửa nhà ở, làm nhà ở, cơ sở y tế, trường học.</p> <p>3. Nguồn tài chính của Quỹ phòng thủ dân sự:</p> <p>a) Nguồn tài chính của Quỹ phòng thủ dân sự Trung ương bao gồm hỗ trợ, đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài và điều tiết từ các quỹ ngoài ngân sách có liên quan đến thảm họa, sự cố;</p> <p>b) Nguồn tài chính của Quỹ phòng thủ dân sự cấp tỉnh bao gồm hỗ trợ, đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài; điều tiết từ Quỹ phòng thủ dân sự Trung ương và các quỹ ngoài ngân sách có liên quan đến thảm họa, sự cố.</p> <p>4. Nguyên tắc hoạt động của Quỹ phòng thủ dân sự:</p> <p>a) Không vì mục đích lợi nhuận;</p> <p>b) Quản lý, sử dụng đúng mục đích, đúng pháp luật, kịp thời, hiệu quả, bảo đảm công khai, minh bạch;</p> <p>c) Hỗ trợ cho các hoạt động phòng thủ dân sự mà ngân sách nhà nước chưa đầu tư hoặc chưa đáp ứng yêu cầu.</p> <p>5. Chính phủ quy định chi tiết việc thành lập, quản lý, sử dụng quỹ phòng thủ dân sự; điều tiết từ các quỹ ngoài ngân sách có liên quan đến hoạt động phòng thủ dân sự.</p>	<p>nhu cầu cấp thiết khác cho đối tượng bị thiệt hại do sự cố, thảm họa;</p> <p>b) Hỗ trợ tu sửa nhà ở, làm nhà ở, cơ sở y tế, trường học.</p> <p>3. Nguồn tài chính của Quỹ phòng thủ dân sự:</p> <p>a) Nguồn tài chính của Quỹ phòng thủ dân sự Trung ương bao gồm hỗ trợ, đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước. <b><i>Trong trường hợp cấp bách, Thủ tướng Chính phủ quyết định điều tiết từ các quỹ để phục vụ việc ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa.</i></b></p> <p>b) Nguồn tài chính của Quỹ phòng thủ dân sự cấp tỉnh bao gồm hỗ trợ, đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài.</p> <p>4. Nguyên tắc hoạt động của Quỹ phòng thủ dân sự:</p> <p>a) Không vì mục đích lợi nhuận;</p> <p>b) Quản lý, sử dụng đúng mục đích, đúng pháp luật, kịp thời, hiệu quả, bảo đảm công khai, minh bạch;</p> <p>c) Hỗ trợ cho các hoạt động phòng thủ dân sự mà ngân sách nhà nước chưa đầu tư hoặc chưa đáp ứng yêu cầu.</p> <p>5. Chính phủ quy định chi tiết việc thành lập, quản lý, sử dụng quỹ phòng thủ dân sự; điều tiết từ các quỹ ngoài ngân sách có liên quan đến hoạt động phòng thủ dân sự.</p> <p><b>Phương án 2: Quỹ phòng thủ dân sự</b></p> <p><b><i>Trong trường hợp cấp bách, Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập quỹ theo quy định của pháp luật để quản lý, sử dụng các nguồn tài trợ, hỗ trợ, đóng góp tự nguyện bằng tiền, tài sản của các tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và các nguồn hợp pháp khác cho hoạt động phòng chống, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa.</i></b></p>
<p><b>Mục 2</b></p> <p><b>CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI THAM GIA</b></p> <p><b>HOẠT ĐỘNG PHÒNG THỦ DÂN SỰ</b></p>	

<p><b>Điều 45. Chế độ, chính sách đối với lực lượng phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Người làm nhiệm vụ trực thường xuyên tại cơ quan thường trực cơ quan chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự, cơ quan chỉ huy phòng thủ dân sự cấp bộ, cơ quan chỉ huy phòng thủ dân sự các cấp địa phương được hưởng chế độ khi thực hiện nhiệm vụ.</p> <p>2. Người được điều động, huy động huấn luyện, diễn tập, làm nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo quyết định của cấp có thẩm quyền được hưởng trợ cấp; khi ốm đau, bị tai nạn, chết hoặc bị suy giảm khả năng lao động được hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, trợ cấp tiền tuất, tiền mai táng phí, trường hợp chưa tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc thì được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.</p> <p>3. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.</p>	<p><b>Điều 42. Chế độ, chính sách đối với lực lượng phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Người làm nhiệm vụ trực thường xuyên tại cơ quan thường trực <b>Ban</b> chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự, <b>Ban</b> chỉ huy phòng thủ dân sự cấp bộ, <b>Ban</b> chỉ huy phòng thủ dân sự các cấp địa phương được hưởng chế độ khi thực hiện nhiệm vụ.</p> <p>2. Người được điều động, huy động huấn luyện, diễn tập, làm nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo quyết định của cấp có thẩm quyền được hưởng trợ cấp; khi ốm đau, bị tai nạn, chết hoặc bị suy giảm khả năng lao động được hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, trợ cấp tiền tuất, tiền mai táng phí, trường hợp chưa tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc thì được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật; <b><i>có thành tích thì được khen thưởng.</i></b></p> <p>3. Cơ quan, tổ chức, công dân tham gia, phối hợp, cộng tác, hỗ trợ lực lượng phòng thủ dân sự có thành tích thì được khen thưởng; bị thiệt hại về tài sản thì được đền bù; bị tổn hại về danh dự, nhân phẩm thì được khôi phục; người bị thương tích, tổn hại sức khỏe, tính mạng thì bản thân hoặc gia đình được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.</p> <p>4. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.</p>
<p><b>Điều 46. Chế độ, chính sách đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia, phối hợp, cộng tác, hỗ trợ lực lượng phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Cơ quan, tổ chức, công dân tham gia, phối hợp, cộng tác, hỗ trợ lực lượng phòng thủ dân sự có thành tích thì được khen thưởng; bị thiệt hại về tài sản thì được đền bù; bị tổn hại về danh dự, nhân phẩm thì được khôi phục; người bị thương tích, tổn hại sức khỏe, tính mạng thì bản thân hoặc gia đình được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Người được huy động tham gia nhiệm vụ phòng thủ dân sự bị thương, chết trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nếu có đủ điều kiện, được xem xét công nhận là liệt sỹ, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có</p>	<p>Bỏ Điều này</p>

<p>công với cách mạng. 3. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.</p>	
<p><b>Điều 47. Bảo hiểm rủi ro do thảm họa, sự cố</b></p> <p>1. Bảo hiểm rủi ro do thảm họa, sự cố là loại hình bảo hiểm cho đối tượng chịu ảnh hưởng của thảm họa, sự cố; thực hiện bồi thường bảo hiểm theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Chính sách hỗ trợ bảo hiểm được thực hiện phù hợp với khả năng cân đối ngân sách trong từng thời kỳ, thông qua việc hỗ trợ phí bảo hiểm cho một số tổ chức, cá nhân tại khu vực thường xuyên xảy ra thảm họa, sự cố nhằm thực hiện chính sách an sinh xã hội theo quy định của Chính phủ.</p> <p>3. Kinh phí hỗ trợ phí bảo hiểm cho các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều này được bảo đảm từ ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương và từ Quỹ phòng thủ dân sự.</p> <p>4. Doanh nghiệp cung cấp bảo hiểm rủi ro do thảm họa, sự cố phải đáp ứng đủ các điều kiện kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ theo quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm.</p> <p>5. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.</p>	<p>Bỏ Điều này</p>
<p><b>Chương VI</b> <b>TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ</b> <b>PHÒNG THỦ DÂN SỰ</b></p>	<p><b>Chương VI</b> <b>TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC VỀ PHÒNG THỦ DÂN SỰ</b></p>
<p><b>Điều 48. Nội dung, trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Nội dung quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự:</p> <p>a) Xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, kế hoạch, đề án, dự án về phòng thủ dân sự;</p> <p>b) Ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về phòng thủ dân sự;</p> <p>c) Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và kiến thức về phòng thủ dân sự</p>	<p><b>Điều 43. Nội dung, trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Nội dung quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự <i>bao gồm</i>:</p> <p>a) Ban hành, <i>trình cấp có thẩm quyền ban hành</i> và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về phòng thủ dân sự; xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, kế hoạch, đề án, dự án về phòng thủ dân sự;</p> <p><i>b)</i> Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và kiến thức về phòng thủ dân sự;</p>



<p>sự;</p> <p>d) Chỉ đạo, điều hành phòng thủ dân sự;</p> <p>đ) Tổ chức đào tạo, huấn luyện, diễn tập, xây dựng lực lượng, trang bị, phương tiện, công trình phòng thủ dân sự;</p> <p>e) Quy định và hướng dẫn bảo đảm ngân sách cho hoạt động phòng thủ dân sự;</p> <p>g) Thẩm định, phê duyệt các dự án, thiết kế và nghiệm thu công trình xây dựng về phòng thủ dân sự;</p> <p>h) Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng, phổ biến tiến bộ khoa học và công nghệ về phòng thủ dân sự;</p> <p>i) Hợp tác quốc tế về phòng thủ dân sự;</p> <p>k) Kiểm tra, thanh tra nhà nước về phòng thủ dân sự;</p> <p>l) Tổ chức thống kê nhà nước về phòng thủ dân sự;</p> <p>m) Sơ kết, tổng kết, khen thưởng, xử lý vi phạm về phòng thủ dân sự.</p> <p>2. Trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự</p> <p>a) Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự trong phạm vi cả nước;</p> <p>b) Bộ Quốc phòng chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự;</p> <p>c) Các bộ, cơ quan ngang bộ chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự thuộc phạm vi lĩnh vực được phân công trên phạm vi cả nước; ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành quy định tiêu chí đánh giá mức độ rủi ro của thảm họa, sự cố thuộc phạm vi quản lý.</p> <p>d) Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự tại địa phương.</p>	<p>c) Tổ chức đào tạo, huấn luyện, diễn tập, xây dựng lực lượng, công trình và <b>bảo đảm</b> trang bị, phương tiện phòng thủ dân sự;</p> <p>d) Hợp tác quốc tế về phòng thủ dân sự;</p> <p>đ) Kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm, <b>giải quyết khiếu nại tố cáo</b>, sơ kết, tổng kết, khen thưởng về phòng thủ dân sự.</p> <p>2. Trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự <b>được quy định như sau:</b></p> <p>a) Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự trong phạm vi cả nước;</p> <p><b>b)</b> Các bộ, cơ quan ngang bộ chịu trách nhiệm trước Chính phủ, <b>chủ trì, phối hợp</b> thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự thuộc phạm vi lĩnh vực được phân công trên phạm vi cả nước;</p> <p><b>c)</b> Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự tại địa phương.</p>
<p><b>Điều 49. Trách nhiệm của Bộ Quốc phòng</b></p> <p>1. Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan:</p>	<p><b>Điều 44. Trách nhiệm của Bộ Quốc phòng</b></p> <p><b>Bộ Quốc phòng chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý</b></p>

<p>a) Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và chỉ đạo thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về phòng thủ dân sự.</p> <p>b) Trình cấp có thẩm quyền tổ chức lại các tổ chức phối hợp liên ngành tham mưu, giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các vấn đề liên ngành về phòng thủ dân sự theo quy định của pháp luật.</p> <p>c) Xây dựng chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự, kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia; tổ chức thực hiện chiến lược, kế hoạch quốc gia; hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch, bảo đảm phương tiện, vật tư thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự thuộc lĩnh vực được phân công trong phạm vi cả nước.</p> <p>d) Xây dựng nội dung, chương trình giáo dục, huấn luyện, diễn tập, bồi dưỡng kiến thức phòng thủ dân sự cho lực lượng nòng cốt, cán bộ, đảng viên, công chức, học sinh, sinh viên, học viên và toàn dân trên lĩnh vực được phân công.</p> <p>đ) Xây dựng các công trình phòng thủ dân sự.</p> <p>2. Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh liên quan xây dựng Kế hoạch cấp quốc gia về phòng thủ dân sự theo sự phân công của cấp có thẩm quyền.</p> <p>3. Phối hợp với các bộ liên quan xây dựng, thẩm định kế hoạch phòng thủ dân sự.</p> <p>4. Tổ chức nghiên cứu, phổ biến ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ về phòng thủ dân sự.</p> <p>5. Thực hiện nhiệm vụ là đầu mối hợp tác quốc tế phòng thủ dân sự. Trình Chính phủ về việc tham gia các tổ chức quốc tế, ký kết hoặc tham gia các điều ước quốc tế về hoạt động phòng thủ dân sự; thực hiện các hoạt động quốc tế liên quan đến hoạt động phòng thủ dân sự theo thẩm quyền.</p> <p>6. Tổ chức thống kê, kiểm tra, thanh tra, sơ kết, tổng kết, khen thưởng về hoạt động phòng thủ dân sự.</p>	<p><b><i>nhà nước về phòng thủ dân sự</i></b>; chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan <b><i>thực hiện các nhiệm vụ sau đây</i></b>:</p> <p>1. Ban hành, trình cấp có thẩm quyền ban hành và chỉ đạo thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về phòng thủ dân sự.</p> <p>2. Giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các vấn đề liên ngành về phòng thủ dân sự theo quy định của pháp luật.</p> <p>3. Xây dựng <b><i>và tổ chức thực hiện</i></b> chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự, kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia; hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch, bảo đảm <b><i>trang bị</i></b>, phương tiện, vật tư thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự thuộc lĩnh vực được phân công trong phạm vi cả nước.</p> <p>4. Xây dựng nội dung, chương trình giáo dục, huấn luyện, diễn tập, bồi dưỡng kiến thức phòng thủ dân sự cho lực lượng <b><i>phòng thủ dân sự</i></b> trên lĩnh vực được phân công.</p> <p>5. <b><i>Hướng dẫn xây dựng</i></b> các công trình phòng thủ dân sự <b><i>chuyên dụng gắn với thế trận quân sự trong khu vực phòng thủ</i></b>.</p> <p>6. Thẩm định kế hoạch phòng thủ dân sự.</p> <p>7. Tổ chức nghiên cứu, phổ biến ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ về phòng thủ dân sự.</p> <p>8. Thực hiện hợp tác quốc tế <b><i>về</i></b> phòng thủ dân sự.</p> <p>9. Tổ chức thống kê, kiểm tra, <b><i>xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo</i></b>, thanh tra, sơ kết, tổng kết, khen thưởng về hoạt động phòng thủ dân sự.</p>
<p><b>Điều 50. Trách nhiệm của Bộ Công an</b></p>	<p><b>Điều 45. Trách nhiệm của Bộ Công an</b></p>

<p>1. Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và chỉ đạo thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội về phòng thủ dân sự.</p> <p>2. Chủ trì, phối hợp với các bộ có liên quan và chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch, phương án và tổ chức thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trong vùng, khu vực xảy ra thảm họa, sự cố.</p> <p>3. Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, các bộ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng Kế hoạch cấp quốc gia ứng phó sự cố cháy lớn nhà cao tầng, khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư; ứng phó sự cố an ninh mạng; quản lý và sử dụng lực lượng Công an chuyên trách làm nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo quy định.</p> <p>4. Chỉ đạo lực lượng Công an xây dựng Kế hoạch phòng thủ dân sự trong Công an nhân dân; phối hợp với các lực lượng vũ trang và đơn vị liên quan tổ chức lực lượng, phương tiện sẵn sàng, ứng phó thảm họa, sự cố, tìm kiếm cứu nạn theo quy định.</p> <p>5. Chủ trì nghiên cứu nắm tình hình, đấu tranh với âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, chống đối lợi dụng thảm họa, sự cố để kích động, chống phá; trao đổi thông tin cho các bộ, địa phương tuyên truyền cho quần chúng nhân dân nhận thức, phòng tránh.</p>	<p>1. Ban hành, trình cấp có thẩm quyền ban hành và chỉ đạo thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về phòng thủ dân sự <b>thuộc lĩnh vực quản lý</b>.</p> <p>2. Chủ trì, phối hợp với các Bộ có liên quan và chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch, phương án và tổ chức thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội <b>trên</b> địa bàn, khu vực xảy ra sự cố, thảm họa.</p> <p>3. Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, các Bộ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng kế hoạch cấp quốc gia ứng phó sự cố cháy lớn; ứng phó sự cố an ninh mạng.</p> <p>4. Xây dựng kế hoạch phòng thủ dân sự trong Công an nhân dân; phối hợp tổ chức lực lượng, phương tiện sẵn sàng, ứng phó sự cố, thảm họa, tìm kiếm cứu nạn theo quy định.</p> <p>5. Chủ trì, <b>phối hợp với các Bộ có liên quan và chính quyền địa phương</b> đấu tranh với <b>hoạt động</b> lợi dụng sự cố, thảm họa <b>để gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội</b>.</p>
<p><b>Điều 51. Trách nhiệm của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</b></p> <p>1. Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy định và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về phòng thủ dân sự trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.</p> <p>2. Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương thực hiện đầy đủ các biện pháp giảm nhẹ hậu quả thảm họa, sự cố do thiên tai theo quy định của pháp luật về phòng, chống thiên tai.</p> <p>3. Chủ trì, phối hợp với các Bộ: Quốc phòng, Công an, Công Thương, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Ngoại giao và các bộ, ngành, địa phương liên quan xây dựng kế hoạch cấp quốc gia: Ứng phó</p>	<p><b>Điều 46. Trách nhiệm của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</b></p> <p>1. Ban hành, trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về phòng thủ dân sự <b>thuộc</b> lĩnh vực <b>quản lý</b>.</p> <p>2. Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương thực hiện các biện pháp giảm nhẹ hậu quả sự cố, thảm họa do thiên tai theo quy định của pháp luật về phòng, chống thiên tai.</p> <p>3. Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan xây dựng kế hoạch cấp quốc gia ứng phó sự cố vỡ đê, hồ, đập; sự cố cháy rừng; bão, áp thấp, lũ, lụt; lũ quét, lũ ống, sạt, lở đất đá và các loại hình thiên tai khác.</p>

<p>sự cố vỡ đê, hồ, đập; sự cố cháy rừng; bão, áp thấp, lũ, lụt; lũ quét, lũ ống, sạt, lở đất đá và các loại hình thiên tai khác.</p>	
<p><b>Điều 52. Trách nhiệm của Bộ Giao thông vận tải</b></p> <p>1. Ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và chỉ đạo thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về bảo đảm giao thông trong phòng thủ dân sự.</p> <p>2. Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, các bộ có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng và triển khai các kế hoạch, phương án về sử dụng hạ tầng giao thông, các trang thiết bị, phương tiện, vật tư vận tải trong phạm vi phụ trách để thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự. Khi xảy ra thảm họa, sự cố, chỉ đạo, điều hành các cơ quan, đơn vị thuộc quyền tổ chức lực lượng, phương tiện sơ tán người dân, tìm kiếm, cứu nạn theo chỉ đạo của Ban chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự.</p> <p>3. Chủ trì, phối hợp với các Bộ: Quốc phòng, Công an, Y tế, các bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng kế hoạch cấp quốc gia: Ứng phó tai nạn tàu, thuyền trên biển; tai nạn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa đặc biệt nghiêm trọng; tai nạn máy bay xảy ra trên lãnh thổ Việt Nam. Triển khai kế hoạch, phương án sử dụng lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, vật tư thực hiện nhiệm vụ ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn; điều hành các đội tìm kiếm, cứu nạn thuộc ngành giao thông vận tải; khi xảy ra sự cố chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương tổ chức các đội vận tải để sơ tán người dân, phương tiện đến khu vực an toàn, tiếp tế hậu cần, chuyển thương.</p> <p>4. Phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao trong việc cấp phép và phối hợp với lực lượng, phương tiện của nước ngoài thực hiện tìm kiếm, cứu nạn khi xảy ra thảm họa, sự cố.</p>	<p><b>Điều 47. Trách nhiệm của Bộ Giao thông vận tải</b></p> <p>1. Ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và chỉ đạo thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về bảo đảm giao thông trong phòng thủ dân sự.</p> <p>2. Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, các bộ có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng và triển khai các kế hoạch, phương án về sử dụng hạ tầng giao thông, các trang thiết bị, phương tiện, vật tư vận tải trong phạm vi phụ trách để thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự. Khi xảy ra sự cố, thảm họa, chỉ đạo, điều hành các cơ quan, đơn vị thuộc quyền tổ chức lực lượng, phương tiện sơ tán người dân, tìm kiếm, cứu nạn theo chỉ đạo của Ban chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự.</p> <p>3. Chủ trì, phối hợp với các Bộ: Quốc phòng, Công an, Y tế, các bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng kế hoạch cấp quốc gia: Ứng phó tai nạn tàu, thuyền trên biển; tai nạn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa đặc biệt nghiêm trọng; tai nạn máy bay xảy ra trên lãnh thổ Việt Nam. Triển khai kế hoạch, phương án sử dụng lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, vật tư thực hiện nhiệm vụ ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn; điều hành các đội tìm kiếm, cứu nạn thuộc ngành giao thông vận tải; khi xảy ra sự cố chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương tổ chức các đội vận tải để sơ tán người dân, phương tiện đến khu vực an toàn, tiếp tế hậu cần, chuyển thương.</p> <p>4. Phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao trong việc cấp phép và phối hợp với lực lượng, phương tiện của nước ngoài thực hiện tìm kiếm, cứu nạn khi xảy ra sự cố, thảm họa.</p>
<p><b>Điều 53. Trách nhiệm của Bộ Tài chính</b></p> <p>1. Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương trình cấp có thẩm quyền bố trí dự toán chi thường xuyên hàng năm để thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách</p>	<p><b>Điều 48. Trách nhiệm của Bộ Tài chính</b></p> <p>1. Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương trình cấp có thẩm quyền bố trí dự toán chi thường xuyên hàng năm để thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách</p>

<p>nhà nước.</p> <p>2. Tổ chức điều hành việc thực hiện kế hoạch dự trữ quốc gia được Thủ tướng Chính phủ giao, thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định xuất cấp kịp thời, đầy đủ hàng dự trữ quốc gia phục vụ công tác phòng thủ dân sự khi có quyết định của cấp có thẩm quyền.</p>	<p>nhà nước.</p> <p>2. Tổ chức điều hành việc thực hiện kế hoạch dự trữ quốc gia được Thủ tướng Chính phủ giao, thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định xuất cấp kịp thời, đầy đủ hàng dự trữ quốc gia phục vụ công tác phòng thủ dân sự khi có quyết định của cấp có thẩm quyền.</p>
<p><b>Điều 54. Trách nhiệm của Bộ Xây dựng</b></p> <p>1. Chủ trì, phối hợp với các bộ có liên quan ban hành các văn bản hướng dẫn quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng các công trình, xây dựng tầng hầm thuộc các nhà cao tầng, dự án đầu tư theo các yêu cầu về phòng thủ dân sự.</p> <p>2. Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương có liên quan xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố sập đổ công trình xây dựng.</p> <p>3. Chỉ đạo các doanh nghiệp thuộc quyền phối hợp với các địa phương trên địa bàn đứng chân tổ chức các đội ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố.</p> <p>4. Phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định quy hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội gắn với xây dựng dự án công trình phòng thủ dân sự ở từng cấp, từng địa phương đáp ứng yêu cầu phòng thủ dân sự theo quy định của pháp luật.</p>	<p>Bỏ Điều này</p>
<p><b>Điều 55. Trách nhiệm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư</b></p> <p>Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng hướng dẫn các bộ, cơ quan trung ương và địa phương lập, thẩm định kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm.</p>	<p>Bỏ Điều này</p>
<p><b>Điều 56. Trách nhiệm của Bộ Y tế</b></p> <p>1. Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và chỉ đạo thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về y tế trong phòng thủ dân sự.</p> <p>2. Thông báo tình hình dịch bệnh, mức độ ảnh hưởng và biện pháp phòng chống dịch bệnh.</p>	<p><b>Điều 49. Trách nhiệm của Bộ Y tế</b></p> <p>1. Ban hành, trình cấp có thẩm quyền ban hành và chỉ đạo thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về phòng thủ dân sự <b>thuộc lĩnh vực quản lý</b>.</p> <p>2. <b>Công bố, thông tin về</b> tình hình dịch bệnh, mức độ ảnh hưởng và biện pháp phòng chống dịch bệnh.</p> <p>3. Xây dựng, huấn luyện lực lượng huy động <b>cho</b> ngành y tế <b>để phòng</b></p>

<p>3. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các địa phương, các đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về xây dựng, huấn luyện lực lượng huy động ngành y tế.</p> <p>4. Phối hợp với Bộ Quốc phòng quy hoạch hệ thống các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quân dân y ở khu vực biên giới, trên biển, đảo; tăng cường năng lực hệ thống y tế cho hoạt động phòng thủ dân sự.</p> <p>5. Phối hợp với Bộ Tài chính ban hành cơ chế thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh, xử lý môi trường, phòng chống dịch bệnh nguy hiểm khi xảy ra thảm họa, sự cố.</p> <p>6. Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất chủ trương đầu tư cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quân dân y ở khu vực biên giới, trên biển, đảo theo quy định của pháp luật.</p>	<p><b>thủ dân sự.</b></p> <p>4. Phối hợp với Bộ Quốc phòng quy hoạch hệ thống các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quân dân y ở khu vực biên giới, biển, đảo; tăng cường năng lực hệ thống y tế cho hoạt động phòng thủ dân sự.</p>
<p><b>Điều 57. Trách nhiệm của Bộ Tài nguyên và Môi trường</b></p> <p>1. Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố về môi trường. Chỉ đạo và điều phối việc tổ chức kiểm tra, xác định khu vực bị ô nhiễm môi trường trên địa bàn liên tỉnh, liên quốc gia, hướng dẫn việc xác định thiệt hại và việc tổ chức khắc phục ô nhiễm môi trường, suy thoái môi trường.</p> <p>2. Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ có liên quan xây dựng trung tâm nghiên cứu, hệ thống dự báo, cảnh báo thảm họa, sự cố do thiên nhiên, môi trường liên quan đến phòng thủ dân sự.</p> <p>3. Tổ chức thực hiện các hoạt động quan trắc, điều tra, khảo sát thu thập thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, tai biến địa chất.</p> <p>4. Chỉ đạo thực hiện dự báo, cảnh báo, cung cấp đầy đủ, kịp thời các bản tin dự báo, cảnh báo sự cố, thiên tai liên quan đến địa chất, khí tượng, thủy văn, hải văn cho Ban chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự, các bộ, ngành, địa phương và phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.</p>	<p><b>Điều 50. Trách nhiệm của Bộ Tài nguyên và Môi trường</b></p> <p>1. Ban hành hoặc <b>trình cấp có thẩm quyền</b> ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa về môi trường. Chỉ đạo và điều phối việc tổ chức kiểm tra, xác định khu vực bị ô nhiễm môi trường trên địa bàn liên tỉnh, liên quốc gia, hướng dẫn việc xác định thiệt hại và việc tổ chức khắc phục ô nhiễm môi trường, suy thoái môi trường.</p> <p>2. Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ có liên quan xây dựng trung tâm nghiên cứu, hệ thống dự báo, cảnh báo sự cố, thảm họa do thiên nhiên, môi trường liên quan đến phòng thủ dân sự.</p> <p>3. Tổ chức thực hiện các hoạt động quan trắc, điều tra, khảo sát thu thập thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, tai biến địa chất.</p> <p>4. Chỉ đạo thực hiện dự báo, cảnh báo, cung cấp đầy đủ, kịp thời các bản tin dự báo, cảnh báo sự cố, thiên tai liên quan đến địa chất, khí tượng, thủy văn, hải văn cho Ban chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự, các bộ, ngành, địa phương và phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.</p>

<p>5. Chỉ đạo việc nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ và triển khai các giải pháp thông minh trong quan trắc, giám sát, quản lý, xử lý sự cố môi trường, cảnh báo sớm thiên tai.</p>	<p>5. Chỉ đạo việc nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ và triển khai các giải pháp thông minh trong quan trắc, giám sát, quản lý, xử lý sự cố môi trường, cảnh báo sớm thiên tai.</p>
<p><b>Điều 58. Trách nhiệm của Bộ Thông tin và Truyền thông</b></p> <p>1. Ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và chỉ đạo thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về bảo đảm thông tin trong phòng thủ dân sự.</p> <p>2. Chủ trì, phối hợp với bộ, ngành, địa phương có liên quan thống nhất quy định các tần số trực canh, cấp cứu khẩn cấp; quy định về thông tin liên lạc vô tuyến, ưu tiên bảo đảm thông tin liên lạc phục vụ việc chỉ đạo, điều hành trong công tác phòng thủ dân sự; xây dựng kế hoạch đảm bảo quyền ưu tiên sử dụng tần số các phương tiện thông tin liên lạc phục vụ chỉ đạo, điều hành trên các lĩnh vực phòng thủ dân sự.</p> <p>3. Quy định, hướng dẫn số điện thoại thống nhất trên phạm vi toàn quốc phục vụ thông tin về thảm họa, sự cố.</p> <p>4. Phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng mạng thông tin liên lạc, thông báo, báo động giữa các đài quan sát, trạm quan sát, trung tâm nghiên cứu với cơ quan thường trực phòng thủ dân sự các cấp theo quy định.</p> <p>5. Phối hợp với Bộ Công an tuyên truyền cho nhân dân nhận thức, cảnh giác trước âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, chống đối lợi dụng thảm họa, sự cố để kích động chống phá.</p> <p>6. Phối hợp với Bộ Khoa học công nghệ và các bộ ngành liên quan thực hiện ứng dụng công nghệ trong phòng thủ dân sự, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa, ứng phó khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố.</p> <p>7. Chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng tuyên truyền, phổ biến kiến thức về phòng thủ dân sự theo quy định.</p>	<p>Bỏ Điều này</p>
<p><b>Điều 59. Trách nhiệm của Bộ Công Thương</b></p> <p>1. Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và chỉ đạo thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về phòng thủ dân</p>	<p><b>Điều 51. Trách nhiệm của Bộ Công Thương</b></p> <p>1. Ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và chỉ đạo thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về phòng thủ dân sự, bảo đảm an</p>

<p>sự, bảo đảm an toàn các công trình thủy điện thuộc phạm vi quản lý.</p> <p>2. Quản lý chặt chẽ việc sản xuất, khai thác điện nguyên tử, khoáng sản, hóa chất độc hại, vật liệu nổ công nghiệp để hạn chế nguy cơ xảy ra thảm họa, sự cố trong lĩnh vực công nghiệp; quản lý chặt chẽ việc xuất nhập khẩu các loại hóa chất độc hại, gây nguy hiểm.</p> <p>3. Chủ trì, phối hợp với các bộ có liên quan chỉ đạo và hướng dẫn việc xử lý các vụ nổ, sập hầm lò ở các cơ sở sản xuất, khai thác điện nguyên tử, than, xăng, dầu mỏ, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp.</p> <p>4. Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có liên quan xây dựng Kế hoạch quốc gia ứng phó sự cố cháy nổ giàn khoan, đường ống dẫn dầu, hóa chất độc, khí, sự cố sập đổ hầm lò khai thác khoáng sản; hướng dẫn các địa phương liên quan xây dựng kế hoạch và chuẩn bị lực lượng, phương tiện thực hiện ứng phó sự cố tràn dầu, sự cố hóa chất độc theo quy định.</p> <p>5. Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng kế hoạch dự trữ nguồn năng lượng để duy trì các hoạt động quốc phòng, an ninh, kinh tế - xã hội và phục vụ nhiệm vụ phòng thủ dân sự.</p> <p>6. Ổn định giá cả thị trường, bảo đảm các mặt hàng thiết yếu cho người dân trong vùng xảy ra thảm họa, sự cố và khi có chiến tranh.</p>	<p>toàn các công trình thủy điện thuộc phạm vi quản lý.</p> <p>2. Quản lý chặt chẽ việc sản xuất, khai thác điện nguyên tử, khoáng sản, hóa chất độc hại, vật liệu nổ công nghiệp để hạn chế nguy cơ xảy ra sự cố, thảm họa trong lĩnh vực công nghiệp; quản lý chặt chẽ việc xuất nhập khẩu các loại hóa chất độc hại, gây nguy hiểm.</p> <p>3. Chủ trì, phối hợp với các bộ có liên quan chỉ đạo và hướng dẫn việc xử lý các vụ nổ, sập hầm lò ở các cơ sở sản xuất, khai thác điện nguyên tử, than, xăng, dầu mỏ, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp.</p> <p>4. Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có liên quan xây dựng Kế hoạch quốc gia ứng phó sự cố cháy nổ giàn khoan, đường ống dẫn dầu, hóa chất độc, khí, sự cố sập đổ hầm lò khai thác khoáng sản; hướng dẫn các địa phương liên quan xây dựng kế hoạch và chuẩn bị lực lượng, phương tiện thực hiện ứng phó sự cố tràn dầu, sự cố hóa chất độc theo quy định.</p> <p>5. Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng kế hoạch dự trữ nguồn năng lượng để duy trì các hoạt động quốc phòng, an ninh, kinh tế - xã hội và phục vụ nhiệm vụ phòng thủ dân sự.</p> <p>6. Ổn định giá cả thị trường, bảo đảm các mặt hàng thiết yếu cho người dân trong vùng xảy ra sự cố, thảm họa và khi có chiến tranh.</p>
<p><b>Điều 60. Trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ</b></p> <p>1. Ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về khoa học và công nghệ trong phòng thủ dân sự.</p> <p>2. Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp quốc gia.</p> <p>3. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp tỉnh.</p> <p>4. Hướng dẫn các cơ sở bức xạ xây dựng và triển khai thực hiện kế</p>	<p>Bỏ Điều này</p>



<p>hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp cơ sở.</p>	
<p><b>Điều 61. Trách nhiệm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về phòng thủ dân sự thuộc phạm vi quản lý.</li> <li>2. Phối hợp với Bộ Quốc phòng hướng dẫn chế độ, chính sách đối với lực lượng phòng thủ dân sự khi đào tạo, huấn luyện, diễn tập và làm nhiệm vụ phòng thủ dân sự.</li> <li>3. Rà soát, nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bị ảnh hưởng do thảm họa, sự cố và các chính sách đối với người tham gia hoạt động phòng thủ dân sự.</li> <li>4. Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện chính sách trợ giúp xã hội khẩn cấp kịp thời, hiệu quả đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi thảm họa, sự cố; Phát triển hệ thống trợ giúp xã hội khẩn cấp linh hoạt, toàn diện đa dạng để trợ giúp người dân ứng phó với thảm họa, sự cố.</li> <li>5. Tập huấn chuyên môn, đẩy mạnh các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức và năng lực ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố cho các đối tượng dễ bị tổn thương.</li> </ol>	<p>Bỏ Điều này</p>
<p><b>Điều 62. Trách nhiệm của Bộ Ngoại giao</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, phối hợp với các cơ quan chức năng nước ngoài, các tổ chức khu vực, quốc tế và các tổ chức phi chính phủ tìm kiếm, cứu nạn người, phương tiện của Việt Nam bị nạn ở nước ngoài hoặc vùng biển quốc tế; thực hiện các thủ tục cần thiết để đưa người, phương tiện về nước.</li> <li>2. Phối hợp, hướng dẫn tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ người và phương tiện nước ngoài gặp thảm họa, sự cố trên lãnh thổ Việt Nam.</li> <li>3. Hướng dẫn các bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, lực lượng chức năng thường xuyên tăng cường hợp tác quốc tế để phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong phòng thủ dân sự.</li> </ol>	<p>Bỏ Điều này</p>
<p><b>Điều 63. Trách nhiệm của Bộ Giáo dục và Đào tạo</b></p>	<p>Bỏ Điều này</p>

<p>1. Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và chỉ đạo thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về lồng ghép kiến thức phòng thủ dân sự vào chương trình giáo dục và đào tạo.</p> <p>2. Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện pháp luật về phòng thủ dân sự thuộc phạm vi quản lý.</p> <p>3. Phối hợp với Bộ Quốc phòng và các bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng, tổ chức đào tạo nguồn nhân lực thực hiện hoạt động phòng thủ dân sự.</p>	
<p><b>Điều 64. Trách nhiệm của các Bộ, ngành, cơ quan tổ chức khác ở trung ương</b></p> <p>1. Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, các bộ, cơ quan liên quan ban hành và trình cấp có thẩm quyền các văn bản pháp luật về phòng thủ dân sự thuộc lĩnh vực được phân công.</p> <p>2. Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện pháp luật về phòng thủ dân sự thuộc phạm vi quản lý.</p> <p>3. Xây dựng, ban hành kế hoạch phòng thủ dân sự của bộ.</p> <p>4. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc quyền tổ chức thực hiện kế hoạch, biện pháp phòng thủ dân sự; kịp thời việc tổ chức lực lượng, phương tiện của mình làm nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo lệnh điều động của cấp có thẩm quyền.</p> <p>5. Phối hợp với Bộ Quốc phòng tiến hành thanh tra, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện công tác phòng thủ dân sự.</p>	<p><b>Điều 52. Trách nhiệm của Bộ, cơ quan ngang Bộ</b></p> <p><i>Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, Bộ, cơ quan ngang Bộ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng thực hiện quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự và có trách nhiệm sau đây:</i></p> <p>1. Ban hành, trình cấp có thẩm quyền <b>ban hành và tổ chức thực hiện</b> văn bản pháp luật về phòng thủ dân sự thuộc lĩnh vực <b>quản lý</b>.</p> <p>2. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc quyền tổ chức thực hiện kế hoạch, biện pháp phòng thủ dân sự; tổ chức lực lượng, phương tiện của mình làm nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo lệnh điều động của cấp có thẩm quyền.</p> <p>3. Phối hợp với Bộ Quốc phòng thanh tra, kiểm tra, <b>xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo</b>, sơ kết, tổng kết việc thực hiện công tác phòng thủ dân sự.</p>
<p><b>Điều 65. Trách nhiệm của Hội đồng nhân dân các cấp</b></p> <p>1. Quyết định biện pháp bảo đảm thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Quyết định chủ trương, biện pháp nhằm phát huy tiềm năng của địa phương để xây dựng phòng thủ dân sự vững mạnh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, toàn diện.</p> <p>3. Quyết định chủ trương, biện pháp xây dựng lực lượng phòng thủ dân</p>	<p><b>Điều 53. Trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp</b></p> <p><b>1. Hội đồng nhân dân các cấp, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm sau đây:</b></p> <p><b>a)</b> Quyết định <b>chủ trương</b>, biện pháp <b>xây dựng lực lượng phòng thủ dân sự, ngân sách</b> bảo đảm thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo quy định của pháp luật.</p> <p><b>b)</b> Giám sát việc tuân <b>thủ</b> Hiến pháp, pháp luật và thực hiện nghị quyết</p>

<p>sự.</p> <p>4. Quyết định ngân sách bảo đảm cho hoạt động phòng thủ dân sự của địa phương.</p> <p>5. Giám sát việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật và thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân về phòng thủ dân sự ở địa phương.</p>	<p>của Hội đồng nhân dân về phòng thủ dân sự ở địa phương.</p> <p>2. Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình thực hiện quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự ở địa phương, có trách nhiệm sau đây:</p> <p>a) Ban hành văn bản để tổ chức thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo quy định của pháp luật, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp và các nhiệm vụ do cấp có thẩm quyền giao về phòng thủ dân sự ở địa phương;</p> <p>b) Chỉ đạo xây dựng, thực hiện kế hoạch phòng thủ dân sự; xây dựng, huấn luyện, huy động lực lượng, phương tiện, vật tư của địa phương thực hiện các biện pháp phòng thủ dân sự; bảo đảm chế độ, chính sách đối với lực lượng phòng thủ dân sự ở địa phương;</p> <p>c) Chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp về bảo đảm ngân sách cho hoạt động phòng thủ dân sự ở địa phương.</p> <p>d) Chỉ đạo và thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, báo cáo, khen thưởng về phòng thủ dân sự ở địa phương.</p>
<p><b>Điều 66. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp</b></p> <p>1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm:</p> <p>a) Ban hành các văn bản hướng dẫn về phòng thủ dân sự ở địa phương theo thẩm quyền; chỉ đạo tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự;</p> <p>b) Chỉ đạo giáo dục, tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức người lao động, nhân dân tham gia phòng thủ dân sự; nâng cao ý thức cảnh giác cho các tầng lớp nhân dân tại địa phương, quan tâm những khu vực vùng sâu, vùng xa nhận thức về thảm họa, sự cố để giảm thiểu tối đa thiệt hại;</p> <p>c) Bố trí ngân sách cho hoạt động phòng thủ dân sự và đầu tư trang bị phương tiện phòng thủ dân sự;</p> <p>d) Chỉ đạo xây dựng kế hoạch phòng thủ dân sự, kế hoạch xây dựng</p>	<p>Ghép Điều 65 và Điều 66</p>

thể trận phòng thủ dân sự của địa phương và triển khai thực hiện các kế hoạch. Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư của địa phương, của các cơ quan, tổ chức trung ương hoạt động tại địa phương thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo sự chỉ đạo của cơ quan phòng thủ dân sự cấp trên;

đ) Chỉ đạo tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện và diễn tập về phòng thủ dân sự cho các lực lượng thuộc quyền;

e) Tổ chức các lực lượng thuộc quyền thực hiện các biện pháp phòng, chống, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố, bảo vệ Nhân dân khi có chiến tranh;

g) Kiến nghị với các cơ quan phòng thủ dân sự cấp trên để huy động lực lượng, phương tiện của các bộ, địa phương khác phối hợp thực hiện các biện pháp phòng thủ dân sự trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của cấp mình;

h) Thực hiện chế độ, chính sách bảo đảm cho công tác phòng thủ dân sự;

i) Chỉ đạo và thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, báo cáo, khen thưởng về phòng thủ dân sự ở địa phương;

k) Thống kê, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp trên, Chính phủ về phòng thủ dân sự.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm:

a) Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về phòng thủ dân sự tại địa phương; bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng thủ dân sự;

b) Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, giáo dục pháp luật, kiến thức về phòng thủ dân sự cho cán bộ và nhân dân trên địa bàn; xây dựng phong trào toàn dân về phòng thủ dân sự;

c) Bảo đảm ngân sách cho hoạt động phòng thủ dân sự; trang bị phương tiện phòng thủ dân sự;

d) Xây dựng kế hoạch phòng thủ dân sự của địa phương, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp trên tổng hợp, chỉ đạo và thực hiện kế hoạch, phương

<p>án huy động lực lượng, phương tiện, vật tư của địa phương, của các cơ quan, tổ chức hoạt động tại địa phương thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự cấp huyện;</p> <p>đ) Tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện và diễn tập về phòng thủ dân sự theo quy định; thực hiện các biện pháp phòng, chống, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố, bảo vệ người dân khi có chiến tranh;</p> <p>e) Kiến nghị với cơ quan chỉ huy phòng thủ dân sự cấp huyện để huy động lực lượng, phương tiện của các cơ quan, tổ chức khác phối hợp thực hiện các biện pháp phòng thủ dân sự trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của cấp mình;</p> <p>g) Thực hiện chế độ, chính sách bảo đảm cho công tác phòng thủ dân sự;</p> <p>h) Thực hiện công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết, báo cáo, khen thưởng về phòng thủ dân sự ở địa phương;</p> <p>i) Thống kê, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện về phòng thủ dân sự.</p>	
<p><b>Điều 67. Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận</b></p> <p>Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, cơ quan tuyên truyền, vận động người dân thực hiện pháp luật về phòng thủ dân sự; giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng thủ dân sự của cơ quan, tổ chức, cá nhân.</p>	<p><b>Điều 54. Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận</b></p> <p>Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, cơ quan tuyên truyền, vận động người dân thực hiện pháp luật về phòng thủ dân sự; giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng thủ dân sự của cơ quan, tổ chức, cá nhân.</p>
<p><b>Điều 68. Kiểm tra, thanh tra thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Bộ, cơ quan ngang Bộ trong phạm vi trách nhiệm quản lý nhà nước của mình thực hiện kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo quy định.</p> <p>2. Nội dung kiểm tra tập trung vào các vấn đề: Việc quán triệt, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện; kết quả chỉ đạo, thực hiện các kế hoạch, chế độ báo cáo, thông báo tình hình, kiểm tra, sơ kết, tổng kết thực hiện nhiệm vụ, công tác bảo đảm ngân sách hoạt động</p>	<p>Bỏ Điều này</p>

<p>thường xuyên, đầu tư xây dựng, mua sắm phương tiện, trang thiết bị, chế độ, chính sách về phòng thủ dân sự.</p> <p>3. Thanh tra thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự đối với các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị thực hiện theo quy định của pháp luật về thanh tra.</p>	
<p><b>Điều 69. Xử lý vi phạm pháp luật về phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về phòng thủ dân sự, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tổ chức vi phạm pháp luật về phòng thủ dân sự thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử phạt hành chính, xử lý hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.</p>	<p>Bỏ Điều này</p>
<p style="text-align: center;"><b>Chương VII</b> <b>ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH</b></p>	<p style="text-align: center;"><b>Chương VII</b> <b>ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH</b></p>
	<p><b>Điều 55. Quy định chuyển tiếp</b></p> <p>1. Ban chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự được thành lập trên cơ sở hợp nhất Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia, Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng, chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn.</p> <p><i>2. Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng, chống thiên tai, Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn các bộ, ngành, địa phương tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban chỉ đạo quốc gia phòng thủ dân sự, Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự các bộ, ngành, địa phương thành lập.</i></p>
<p><b>Điều 70. Bãi bỏ, sửa đổi một số điều của các luật có liên quan đến phòng thủ dân sự</b></p> <p>1. Bãi bỏ Điều 44 Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 60/2020/QH14 ngày 17</p>	<p><b>Điều 56. Bãi bỏ, sửa đổi một số điều của các luật có liên quan đến phòng thủ dân sự</b></p> <p><i>1. Sửa đổi Điều 13 của Luật Quốc phòng như sau:</i> <i>“Điều 13. Phòng thủ dân sự</i></p>

tháng 6 năm 2020 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều.

2. Sửa đổi, bổ sung cụm từ “Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh” tại Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 thành “Ban chỉ huy phòng thủ dân sự địa phương”; “Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai cấp bộ” tại Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 thành “Ban chỉ huy phòng thủ dân sự”.

3. Sửa đổi khoản 3 Điều 10 Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 như sau:

*“3. Quỹ phòng, chống thiên tai được sử dụng để hỗ trợ hoạt động phòng, chống thiên tai và ưu tiên hỗ trợ cho các hoạt động sau đây:*

*a) Cứu trợ khẩn cấp về lương thực, nước uống, thuốc chữa bệnh và các nhu cầu cấp thiết khác cho đối tượng bị thiệt hại do thiên tai, thảm họa, sự cố;*

*b) Hỗ trợ tu sửa nhà ở, cơ sở y tế, trường học;*

*c) Xử lý vệ sinh môi trường vùng thiên tai, thảm họa, sự cố.”*

4. Sửa đổi khoản 1 Điều 62 Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm như sau:

*“1. Quỹ hỗ trợ phòng, chống dịch được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật để hỗ trợ điều trị, chăm sóc người mắc bệnh truyền nhiễm, các hoạt động phòng, chống dịch khác và điều tiết để hỗ trợ các hoạt động phòng thủ dân sự”*

5. Sửa đổi khoản 1 Điều 151 Luật Bảo vệ môi trường như sau:

*“1. Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam, quỹ bảo vệ môi trường cấp tỉnh là tổ chức tài chính nhà nước, được thành lập ở trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để cho vay ưu đãi, nhận ký quỹ, tài trợ, hỗ trợ, đóng góp tài chính đầu tư cho hoạt động bảo vệ môi trường và điều tiết để hỗ trợ các hoạt động phòng thủ dân sự.”*

6. Bổ sung điểm c khoản 1 Điều 91 Luật Năng lượng nguyên tử như sau:

*“c) Điều tiết để hỗ trợ các hoạt động phòng thủ dân sự.”*

***Hoạt động phòng thủ dân sự thực hiện theo quy định của Luật Phòng thủ dân sự.”***

2. Bãi bỏ Điều 44 Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 60/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều.

3. Sửa đổi, bổ sung cụm từ “Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh” tại Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 thành “Ban chỉ huy phòng thủ dân sự địa phương”; “Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai cấp bộ” tại Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 thành “Ban chỉ huy phòng thủ dân sự”.

3. Sửa đổi khoản 3 Điều 10 Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 như sau:

*“3. Quỹ phòng, chống thiên tai được sử dụng để hỗ trợ hoạt động phòng, chống thiên tai và ưu tiên hỗ trợ cho các hoạt động sau đây:*

*a) Cứu trợ khẩn cấp về lương thực, nước uống, thuốc chữa bệnh và các nhu cầu cấp thiết khác cho đối tượng bị thiệt hại do thiên tai, sự cố, thảm họa; **ưu tiên cho đối tượng dễ bị tổn thương;***

*b) Hỗ trợ tu sửa nhà ở, cơ sở y tế, trường học;*

*c) Xử lý vệ sinh môi trường vùng thiên tai, sự cố, thảm họa.”*

4. Sửa đổi khoản 1 Điều 62 Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm như sau:

*“1. Quỹ hỗ trợ phòng, chống dịch được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật để hỗ trợ điều trị, chăm sóc người mắc bệnh truyền nhiễm, các hoạt động phòng, chống dịch khác và điều tiết để hỗ trợ các hoạt động phòng thủ dân sự”*

5. Sửa đổi khoản 1 Điều 151 Luật Bảo vệ môi trường như sau:

*“1. Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam, quỹ bảo vệ môi trường cấp tỉnh là tổ chức tài chính nhà nước, được thành lập ở trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để cho vay ưu đãi, nhận ký quỹ, tài trợ, hỗ trợ, đóng góp tài chính đầu tư cho hoạt động bảo vệ môi trường*

	<p>và điều tiết để hỗ trợ các hoạt động phòng thủ dân sự.”</p> <p>6. Bổ sung điểm c khoản 1 Điều 91 Luật Năng lượng nguyên tử như sau: “c) Điều tiết để hỗ trợ các hoạt động phòng thủ dân sự.”</p>
<p><b>Điều 71. Hiệu lực thi hành</b></p> <p>Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2024.</p>	<p><b>Điều 57. Hiệu lực thi hành</b></p> <p>Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2024.</p>
<p><i>Luật này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ .... thông qua ngày tháng năm 2023.</i></p>	<p><i>Luật này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ .... thông qua ngày tháng năm 2023.</i></p>
<p style="text-align: center;"><b>CHỦ TỊCH QUỐC HỘI</b></p> <p style="text-align: center;"><b>Vương Đình Huệ</b></p>	<p style="text-align: center;"><b>CHỦ TỊCH QUỐC HỘI</b></p> <p style="text-align: center;"><b>Vương Đình Huệ</b></p>



Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2022

## BÁO CÁO

### Tổng hợp ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội thảo luận ở Tổ và Hội trường về dự án Luật Phòng thủ dân sự

Quốc hội đã thảo luận tại Tổ chiều ngày 01/11/2022 và thảo luận tại Hội trường chiều ngày 09/11/2022 về dự án Luật Phòng thủ dân sự (PTDS). Đã có 127 lượt đại biểu Quốc hội phát biểu ý kiến và 05 văn bản tham gia ý kiến của các Đoàn đại biểu Quốc hội<sup>1</sup>. Không khí thảo luận sôi nổi, thẳng thắn, trí tuệ, trách nhiệm. Các ý kiến cơ bản tán thành với Tờ trình của Chính phủ, Báo cáo thẩm tra của Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc hội; đồng thời, đánh giá các báo cáo được chuẩn bị tốt, ngắn gọn, khá toàn diện. Thường trực Ủy ban Quốc phòng và An ninh tổng hợp ý kiến thảo luận ở Tổ và Hội trường của các vị đại biểu Quốc hội như sau:

#### I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

##### 1. Về sự cần thiết ban hành Luật Phòng thủ dân sự

- Đa số ý kiến tán thành sự cần thiết ban hành Luật PTDS (95 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, việc ban hành Luật PTDS là cần thiết nhằm cụ thể hóa Nghị quyết số 22/NQ-TW ngày 30/8/2022 của Bộ Chính trị “Về PTDS đến năm 2030 và những năm tiếp theo”; thể chế hóa Hiến pháp 2013, công tác PTDS đang được quy định tại nhiều văn bản quy phạm pháp luật khác nhau nên cần phải quy định đồng bộ thống nhất giữa các văn bản, khắc phục tồn tại hạn chế hiện nay. Tuy nhiên, Tờ trình của Chính phủ chưa làm rõ được sự cần thiết ban hành luật, chưa nêu được sự cấp bách cần ban hành luật (01 ý kiến).

##### 2. Về hồ sơ dự án Luật

- Có ý kiến cho rằng, hồ sơ dự thảo luật bảo đảm đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đủ điều kiện trình Quốc hội cho ý kiến (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung báo cáo đánh giá về tính thống nhất trong hệ thống pháp luật, vì dự thảo Luật liên quan đến nhiều luật và có 04 cấp độ PTDS (01 ý kiến); về chế độ, chính sách đối với người tham gia hoạt động PTDS, dự kiến nguồn lực thực hiện để bảo đảm tính khả thi (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung đánh giá tác động đối với những chính sách đã thay đổi so với dự thảo Luật trước đây (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị rà soát tại Mục 2 Phần 4 trang 6 của Tờ trình nêu nội dung Luật PTDS tập trung vào 6 chính sách đã được Quốc hội thông qua tại Nghị

<sup>1</sup> Các Đoàn ĐBQH tỉnh: Hòa Bình, Long An, Tây Ninh, Bình Dương, Đồng Nai.

quyết số 50 ngày 13/6/2022 là chưa phù hợp (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị nên kế thừa và luật hóa quy định tại Điều 1 Nghị định số 02/2019/NĐ-CP ngày 02/01/2019 về PTDS là điều chỉnh phạm vi tổ chức đi cùng với hoạt động PTDS (01 ý kiến).

### **3. Về bố cục của dự thảo Luật**

- Một số ý kiến nhất trí về bố cục của dự thảo Luật (05 ý kiến).

- Một số ý kiến cho rằng, bố cục và số điều các chương chưa hợp lý, có chương 26 Điều, có chương chỉ có 2 điều nên đề nghị chỉnh lý lại (04 ý kiến); các quy định có tính chất tương đồng, tính khái quát chung nhất nên thiết kế vào một mục hoặc một chương và bố cục lại nội dung cho phù hợp; hoạt động PTDS trong tình trạng khẩn cấp là PTDS cấp độ 4 nhưng lại thiết kế tại Mục 4 trong khi các cấp độ PTDS khác lại để ở Mục 1 (01 ý kiến); do tính chất, mức độ và hậu quả giữa thảm họa và sự cố là khác nhau nên đề nghị ngoài việc quy định các biện pháp chung cần có quy định riêng các biện pháp ứng phó, khắc phục hậu quả của thảm họa và các biện pháp ứng phó, khắc phục hậu quả của sự cố (01 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị đưa nội dung khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 21 về Điều 2 (03 ý kiến); chuyển khoản 2 Điều 21 để xây dựng thành một điều sau Điều 6 trong Chương I cho hợp lý, logic, chặt chẽ hơn, vì đánh giá mức độ rủi ro về thảm họa, sự cố và phân loại cấp độ PTDS có mối quan hệ liên tiếp (01 ý kiến); chuyển Điều 21 về Chương I (01 ý kiến); chuyển Điều 31 vào Mục 6 Chương II cho gọn và sửa tên Mục là “Khắc phục thảm họa, sự cố và chiến tranh” (01 ý kiến); chuyển Điều 67 lên sau Điều 64 để thể hiện từ Trung ương đến địa phương và bổ sung trách nhiệm trong việc huy động nhân lực tham gia công tác PTDS bảo đảm đầy đủ hơn (01 ý kiến); bỏ Điều 69 vì không có nội dung mới theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị rà soát kỹ, chỉ nên quy định khái quát trách nhiệm của một số Bộ trực tiếp có liên quan đến PTDS, như: Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn... (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung điều về đối tượng áp dụng gồm 2 khoản: Khoản 1 quy định luật này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân là công dân Việt Nam; cơ quan, tổ chức, cá nhân là người nước ngoài sinh sống và hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam. Khoản 2 về trường hợp điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung một điều trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ về PTDS cho phù hợp với quy định của Hiến pháp và Luật Tổ chức chính phủ (01 ý kiến); bổ sung quy định về phối hợp liên kết vùng trong PTDS (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị nên có một điều khoản quy định về ưu tiên thực hiện luật nào trên thực tế; theo đó bổ sung nguyên tắc luật chuyên ngành phải được ưu tiên áp dụng trước (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung từ “hoạt động” trước cụm từ “khắc phục hậu

quả thiên tai” tại tên Mục 6 Chương II cho đúng với nội hàm của mục, điều, chương, vì đây là những điều quy định về hoạt động khắc phục thảm họa, sự cố (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị phân biệt rõ về thẩm quyền huy động trong dự thảo Luật với thẩm quyền trưng dụng tài sản theo Luật Trưng mua, trưng dụng tài sản để bảo đảm sự thống nhất và thực hiện có hiệu quả, tránh lãng phí (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định cụ thể hơn một số nhiệm vụ của quân đội trong xây dựng phương án PTDS trình cấp có thẩm quyền và hướng dẫn chính quyền khi xây dựng phương án PTDS trình lãnh đạo địa phương (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung đầy đủ các giải pháp PTDS từ Điều 25 đến Điều 30 theo các nhóm giải pháp lớn, gắn với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng chủ thể chứ không chỉ quy định, biện pháp và thẩm quyền của Ủy ban Nhân dân các cấp để các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị và toàn dân đều phải có nghĩa vụ, trách nhiệm thực hiện tương ứng với từng cấp độ PTDS (01 ý kiến)

- Có ý kiến đề nghị bổ sung một điều quy định chính sách của Nhà nước trong việc động viên, khuyến khích, tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân xây dựng những công trình, làm những trang thiết bị lưỡng dụng về PTDS, như về thuế, đất đai... vì cần phải đầu tư rất nhiều, nhất là các công trình lớn (01 ý kiến); bổ sung trách nhiệm chỉ đạo, chỉ huy hoạt động PTDS trong tình trạng chiến tranh vào Mục 5 (01 ý kiến); trách nhiệm của Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội trong hoạt động giám sát thực hiện chính sách, pháp luật về PTDS (01 ý kiến); bổ sung vào Chương II quy định về hệ thống tiếp nhận, xử lý, dự báo, cảnh báo, thông báo, báo động, thông tin PTDS và công tác báo cáo, kiểm tra về PTDS cho đầy đủ hơn (01 ý kiến).

## **II. NHỮNG VẤN ĐỀ CỤ THỂ**

### **1. Về phạm vi điều chỉnh (Điều 1)**

- Có ý kiến cơ bản nhất trí như dự thảo Luật, vì đã quy định khá bao quát, đầy đủ những nội dung cần thiết, không mâu thuẫn, chồng chéo với các luật khác (01 ý kiến).

- Nhiều ý kiến cho rằng, dự thảo Luật có phạm vi điều chỉnh rộng, cần rà soát để tránh chồng chéo, mâu thuẫn với các luật chuyên ngành và chỉ quy định những vấn đề chung mang tính nguyên tắc để bảo đảm tính khả thi (24 ý kiến); xây dựng Luật này theo hướng dẫn chiếu những quy định của các luật khác để tránh trùng lặp hoặc xung đột (01 ý kiến); làm rõ việc xử lý khi có tình huống chiến tranh và khi xây dựng Luật về tình trạng khẩn cấp (01 ý kiến), đồng thời chỉ bổ sung các quy định còn thiếu trong các luật khác (03 ý kiến); ý kiến khác cho rằng, để tránh chồng chéo với Luật Quốc phòng thì Luật PTDS chỉ nên quy định về phòng, chống, khắc phục thảm họa, sự cố (01 ý kiến) hoặc giới hạn ở phạm vi là PTDS ở điều kiện bình thường và PTDS trong điều kiện khẩn cấp có chiến tranh (02 ý kiến); làm rõ các khái niệm, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật so với các luật chuyên ngành và quy định quốc tế, đồng thời thể hiện sâu sắc hơn quan điểm tại Mục 2 Nghị

quyết số 22 của Bộ Chính trị (01 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị làm rõ nội dung “bảo vệ Nhân dân” (03 ý kiến), “bảo vệ cơ quan, tổ chức và nền kinh tế quốc dân” (01 ý kiến); làm rõ mức độ “hậu quả chiến tranh”, theo đó cần liệt kê là hậu quả gây ra cho con người, cho lao động sản xuất, đất đai, tài nguyên... (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, phạm vi, đối tượng điều chỉnh của luật chưa rõ, cần làm rõ nội hàm hậu quả chiến tranh, thảm họa do con người gây ra (01 ý kiến); chưa đề cập đến cơ quan chỉ huy, lực lượng PTDS (01 ý kiến) và đề nghị quy định đầy đủ về tình trạng khẩn cấp trong dự thảo Luật (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về tổ chức trên cơ sở kế thừa nội dung này tại Điều 1 Nghị định số 02/2019/NĐ-CP (01 ý kiến); cho rằng, dự thảo Luật quy định về điều động lực lượng vũ trang, quân đội, công an nhưng chưa rõ về lực lượng tham gia và toàn dân tham gia PTDS, do đó cần quy định rõ hơn các đối tượng tham gia PTDS (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị xác định phạm vi điều chỉnh về các hoạt động và tổ chức để thực hiện hoạt động PTDS thì sẽ đầy đủ hơn (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị Luật này chỉ quy định những nội dung mà các luật chuyên ngành chưa quy định, theo đó giới hạn ở phạm vi là PTDS ở điều kiện bình thường và PTDS trong điều kiện khẩn cấp có chiến tranh (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “và biện pháp” vào sau từ “hoạt động” trong phạm vi điều chỉnh cho đầy đủ (01 ý kiến).

- Có ý kiến băn khoăn khi người dân, doanh nghiệp ngoài nhà nước khi từ chối không tham gia thực hiện PTDS trong tình trạng khẩn cấp (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, Luật này có rất nhiều quy định liên quan tới hạn chế quyền con người, quyền công dân, nên cần nghiên cứu kỹ, chặt chẽ các biện pháp áp dụng trong các cấp độ PTDS phải bảo đảm tính hợp lý (01 ý kiến).

## **2. Về giải thích từ ngữ (Điều 2)**

- Một số ý kiến nhất trí với dự thảo Luật (03 ý kiến).

- Khoản 1:

+ Có ý kiến cơ bản nhất trí với khái niệm “PTDS” tại dự thảo Luật, nhưng đề nghị sửa khái niệm này tại Điều 13 Luật Quốc phòng cho thống nhất; nên nghiên cứu xây dựng khái niệm này như một số nước chỉ mang tính chất dân sự, không phải là vũ trang, quân sự thuộc chức năng của quân đội; theo đó, chỉnh lý lại khái niệm “Thảm họa” cho đầy đủ và chính xác (02 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị nghiên cứu làm rõ, hoàn thiện khái niệm “PTDS” trên cơ sở kế thừa khoản 1 Điều 13 Luật Quốc phòng; quy định những vấn đề chung nhất, không liệt kê hoặc gán vào từng trường hợp thảm họa, sự cố cụ thể; nghiên cứu theo hướng “PTDS là bộ phận của phòng thủ đất nước, bao gồm các biện pháp phòng, chống, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố nguy hiểm nghiêm trọng gây ra, bảo vệ Nhân dân, cơ quan, tổ chức và nền kinh tế quốc dân” (01 ý kiến).

+ Một số ý kiến đề nghị bổ sung nội dung “hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản, ổn định đời sống Nhân dân, đưa hoạt động kinh tế xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trở lại trạng thái bình thường” nhằm thể chế đầy đủ Nghị quyết số 22/NQ-TW (03 ý kiến); làm rõ nội dung “khắc phục hậu quả chiến tranh, vì Luật Quốc phòng không quy định (03 ý kiến); cho rằng, khái niệm cần thể hiện được mục đích nhằm bảo vệ Nhân dân, cơ quan, tổ chức và nền kinh tế quốc dân (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị bổ sung chủ thể hoạt động PTDS và thay cụm từ “bao gồm các biện pháp” bằng cụm từ “hoạt động của các cấp chính quyền, lực lượng PTDS và người dân trong...” (01 ý kiến).

+ Có ý kiến băn khoăn vì khái niệm PTDS đã được giải thích tại Điều 13 Luật Quốc phòng (02 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị sửa lại như sau: “PTDS là một bộ phận của phòng thủ đất nước, là sự chuẩn bị lực lượng và phương tiện của tổ chức, công dân để phòng, chống, khắc phục hậu quả chiến tranh, thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh để bảo vệ nhân dân, cơ quan, tổ chức” cho phù hợp (01 ý kiến) hoặc “PTDS là bộ phận của phòng thủ đất nước bao gồm các hoạt động dự báo, phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa nhằm bảo vệ Nhân dân, cơ quan, tổ chức, tài sản, môi trường và nền kinh tế quốc dân” (01 ý kiến) hoặc nên quy định khái quát “PTDS là một bộ phận của phòng thủ đất nước bao gồm các biện pháp phòng, chống, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố nghiêm trọng bảo vệ Nhân dân, cơ quan, tổ chức và nền kinh tế” (01 ý kiến); theo đó cần hoàn thiện khái niệm “Sự cố”, “Thảm họa” (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị nên sử dụng thống nhất thuật ngữ “PTDS” và “hoạt động PTDS” (01 ý kiến).

- Khoản 2 và khoản 3:

+ Một số ý kiến đề nghị giải thích cụ thể hơn và phân biệt rõ về sự cố, thảm họa (09 ý kiến); theo đó “Thảm họa” là tình huống nguy hiểm, nghiêm trọng do con người, do thiên nhiên hoặc do hậu quả chiến tranh (03 ý kiến); quy định cụ thể về tình trạng khẩn cấp và phân biệt với các tình huống thảm họa, sự cố khác (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị rà soát với các luật khác cho thống nhất về cách hiểu và thực hiện về khái niệm sự cố, thảm họa trong PTDS (01 ý kiến); cho rằng, khái niệm “Thảm họa”, “Sự cố” không rõ nội hàm và cần làm rõ hơn cụm từ “tình huống”, “biến động” (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị sắp xếp lại là “sự cố, thảm họa” cho phù hợp với khoản 2 Điều 2, vì sự cố có quy mô, tính chất nhỏ hơn thảm họa và bổ sung giải thích “cấp độ PTDS” (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị giải thích rõ hơn thuật ngữ “Sự cố” hoặc gộp khoản 2 với khoản 3, vì “Sự cố” chỉ là hiện tượng bất thường xảy ra, là nguyên nhân dẫn đến tai nạn và có phạm vi ảnh hưởng không lớn (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị bổ sung từ “gây hại” vào sau từ “Sự cố”, vì sự cố chỉ xảy ra ngoài ý muốn nhưng không phải mọi trường hợp đều gây hại (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “vượt quá khả năng ứng phó và khắc phục hậu quả của chính quyền và Nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện trở lên” vào cuối khoản 3 (01 ý kiến).

- Khoản 4:

+ Có ý kiến cho rằng, khái niệm này đã có tại Luật Phòng, chống thiên tai và đề nghị giải thích cụm từ “đối tượng thuộc diện trợ cấp xã hội” (01 ý kiến); giải thích rõ đối tượng dễ bị tổn thương là tổn thương về tâm lý, sức khỏe... tránh hiểu môi trường, tài sản cũng là đối tượng dễ bị tổn thương (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị rà soát để quy định thống nhất với khoản 4 Điều 3 Luật Phòng, chống thiên tai (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị chỉnh lý đối với phụ nữ đang mang thai hoặc đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi cho phù hợp với quy định trong các luật khác (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị bổ sung nội dung “các đối tượng có đặc điểm về tuổi, giới và sức khỏe hoặc hoàn cảnh kinh tế - xã hội dễ bị tác động bởi sự cố hay thảm họa này” (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, còn nhiều giải thích từ ngữ tại các điều luật khác nên đưa về Điều 2 cho thống nhất (01 ý kiến); rà soát các cụm từ được sử dụng nhiều lần trong Luật để giải thích, vì có nhiều từ chuyên ngành (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung giải thích khái niệm “Tình trạng khẩn cấp” (01 ý kiến); “Phòng, chống và khắc phục hậu quả chiến tranh” (01 ý kiến); “Lực lượng tham gia PTDS”; “Địa bàn khu vực phòng thủ” (01 ý kiến); “Giãn cách xã hội” (02 ý kiến) và bổ sung khái niệm “Lực lượng chuyên trách” để có các biện pháp đầu tư, trang bị phù hợp (01 ý kiến); “Công trình lưỡng dụng” (01 ý kiến)<sup>2</sup>; “cháy lớn” (01 ý kiến)<sup>3</sup>; làm rõ việc sử dụng các cụm từ “Thiên nhiên” và “Thiên tai” cho phù hợp tại dự thảo Luật (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung giải thích các cụm từ: “Khu vực tập kết” và “Khu vực sơ tán” (01 ý kiến); cụm từ “Tình trạng khẩn cấp trong hoạt động PTDS” để đảm bảo thống nhất trong hệ thống pháp luật và có tính khả thi, làm rõ sự khác nhau giữa tình trạng khẩn cấp trong PTDS và Pháp lệnh Tình trạng khẩn cấp (02 ý kiến); làm rõ cụm từ “Hàng hóa thiết yếu” tại khoản 3 Điều 25 và cụm từ “Nhu cầu thiết yếu” tại điểm d khoản 1 Điều 35 (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tiếp tục hoàn thiện khái niệm “Thảm họa”, “Sự cố” để bổ sung cho khái niệm “PTDS” chặt chẽ và đầy đủ hơn (01 ý kiến).

### **3. Về nguyên tắc hoạt động phòng thủ dân sự (Điều 3)**

- Có ý kiến đề nghị làm rõ nguyên tắc hoạt động PTDS hay nguyên tắc PTDS để bố cục nội hàm của các nguyên tắc cho phù hợp (01 ý kiến).

- Khoản 2:

---

<sup>2</sup> Tỉnh Bình Dương

<sup>3</sup> Tỉnh Tây Ninh

+ Có ý kiến đề nghị sửa thành: “Hoạt động PTDS là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn dân” để tăng cường nhận thức, trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị và người dân trong thực hiện các hoạt động PTDS (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “sự tham gia” vào trước từ “toàn dân” cho đầy đủ (01 ý kiến); bổ sung quy định bảo vệ tài sản của cơ quan, tổ chức và của nền kinh tế quốc dân (01 ý kiến).

- Khoản 3: Có ý kiến đề nghị bổ sung trách nhiệm của cấp ủy Đảng các cấp trong PTDS, tương ứng với vai trò Đảng lãnh đạo tại khoản 2 (01 ý kiến).

- Khoản 4: Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “phát huy tối đa phương châm bốn tại chỗ và ba sẵn sàng” và làm rõ hơn quy định này (01 ý kiến).

- Khoản 5: Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “nhà nước” vào sau cụm từ “bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản Nhân dân” (01 ý kiến); bản khoản vì tính khả thi của việc vừa thực hiện PTDS, vừa đảm bảo quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản của Nhân dân; theo đó đề nghị nên tách riêng thành 2 nguyên tắc (01 ý kiến).

- Khoản 7: Có ý kiến đề nghị sửa thành "Việc áp dụng các biện pháp huy động nguồn lực trong hoạt động PTDS phải đảm bảo tính hợp lý, khả thi, hiệu quả, phù hợp với đối tượng, tính chất, mức độ và cấp độ của PTDS" cho bao quát, chặt chẽ hơn (01 ý kiến).

- Khoản 8: Có ý kiến đề nghị rà soát kỹ khoản này cho phù hợp với quy định của pháp luật (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung nguyên tắc bình đẳng giới (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung nguyên tắc các cơ quan Nhà nước, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền được quyết định và tổ chức thực hiện các biện pháp chưa được luật định hoặc khác với quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để đáp ứng yêu cầu cấp bách của hoạt động PTDS, nhằm bảo vệ tính mạng, sức khỏe của Nhân dân, bảo vệ các cơ quan, tổ chức và nền kinh tế quốc dân, nhất là đối với việc xây dựng các công trình PTDS, mua sắm cơ sở vật chất, trang thiết bị trong các tình huống cấp bách... (01 ý kiến).

#### **4. Về chính sách của Nhà nước trong phòng thủ dân sự (Điều 4)**

- Có ý kiến cho rằng, dự thảo Luật chưa bao quát, chưa phù hợp với từng loại PTDS, nên đề nghị bổ sung chính sách ưu đãi về thuế, hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng các công trình lưỡng dụng để khi có thảm họa sự cố dịch bệnh xảy ra sẽ kịp thời chuyển đổi công năng, sử dụng hiệu quả các công trình đó và cần được cụ thể hóa tại Điều 40; bổ sung cơ chế, chính sách PTDS trong các khu công nghiệp, khu kinh tế, cụm công nghiệp, các vùng trọng yếu, quốc phòng, an ninh, các vùng kinh tế - xã hội trọng điểm theo đúng nghị quyết của Đảng (01 ý kiến); bổ sung quy định ưu tiên đầu tư xây dựng các công trình, dự án lưỡng dụng nhằm tăng cường phát triển cơ sở hạ tầng để vừa bảo đảm nhiệm vụ quốc phòng, vừa phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung chính sách ưu tiên tập trung nguồn lực khắc phục hậu quả sự cố (01 ý kiến); chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng công trình, trang thiết bị lưỡng dụng về PTDS (01 ý kiến).

- Khoản 3: Có ý kiến đề nghị chỉnh lý lại như sau: “Ưu tiên đầu tư và khuyến khích tăng cường nghiên cứu khoa học công nghệ ứng dụng trong phòng, chống sự cố, thảm họa” (01 ý kiến).

- Khoản 4:

+ Có ý kiến đề nghị làm rõ khái niệm “Lực lượng chuyên trách”; xác định xây dựng lực lượng này về tổ chức và trang bị hiện đại, chuyên nghiệp cho phù hợp, tránh lãng phí; có ý kiến đề nghị làm rõ lực lượng chuyên trách có phải là lực lượng mới so với Điều 13 Luật Quốc phòng? (01 ý kiến); quy định cụ thể việc trang bị các phương tiện lưỡng dụng cho lực lượng vũ trang (03 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị sửa lại nội dung “tăng cường trang bị phương tiện lưỡng dụng cho lực lượng vũ trang” thành “tăng cường trang bị, đặc biệt là phương tiện lưỡng dụng cho lực lượng vũ trang”, vì theo khoản 1 Điều 13 dự thảo Luật thì “trang bị PTDS bao gồm các loại phương tiện, thiết bị, vật tư đảm bảo cho hoạt động phòng, chống, khắc phục thảm họa, sự cố” (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung một khoản giao Chính phủ quy định chi tiết Điều này (01 ý kiến); quy định cụ thể từng loại chính sách (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị Nhà nước cần có khung chính sách, chế độ đặc thù cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ PTDS theo từng cấp độ, từng lĩnh vực phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của mỗi loại thảm họa sự cố, đồng thời cần được mua bảo hiểm rủi ro, được trang bị các công cụ, phương tiện đảm bảo tiêu chuẩn tốt nhất và cần cụ thể hóa hơn chính sách này tại Chương V; cần có cơ chế bảo mật trong đầu tư xây dựng các công trình PTDS, mua sắm trang thiết bị PTDS đảm bảo cho chiến tranh; quy định rõ thành phần tham gia thẩm định, cho ý kiến và phê duyệt, cũng như quy trình, thủ tục thực hiện và giao Chính phủ quy định chi tiết để dễ thực hiện. (01 ý kiến).

## **5. Về các dạng thảm họa, sự cố (Điều 5)**

- Có ý kiến cho rằng, Điều này quy định 3 dạng thảm họa, sự cố nhưng khó phân biệt được thảm họa, sự cố do thiên nhiên hay do con người gây ra và thảm họa, sự cố khác theo quy định pháp luật, đồng thời luật cũng không quy định riêng cho các dạng thảm họa, sự cố này (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định cụ thể hơn các dạng thảm họa, sự cố nếu liệt kê thì phải đầy đủ, như: Thảm họa do dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm gây ra (01 ý kiến).

- Một số ý kiến cho rằng, cần phân loại thảm họa theo hướng thảm họa do chiến tranh, thiên tai và dịch bệnh gây ra (04 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, việc phân chia chưa thống nhất với nội hàm của sự cố, thảm họa theo Điều 2 và đề nghị chỉnh sửa lại cho tương ứng với các biện



pháp PTDS (01 ý kiến); thảm họa do chiến tranh cũng là do con người gây ra; làm rõ các dạng thảm họa, sự cố do thiên nhiên, con người gây ra (02 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị rà soát, bổ sung đầy đủ các dạng thảm họa, sự cố (05 ý kiến), như: Về an ninh phi truyền thống (01 ý kiến); thảm họa kép (01 ý kiến), thảm họa công nghệ, thảm họa về môi trường hoặc dự kiến thảm họa do thiên thạch, sao băng gây ra; tách thảm họa hạt nhân khỏi thảm họa chiến tranh (01 ý kiến); bổ sung “hậu quả chiến tranh” là một dạng thảm họa (01 ý kiến); bổ sung sự cố thảm họa, sự cố dịch bệnh cho thống nhất với mục đích của ban hành luật, phù hợp và logic với các nội dung khác của Điều này (03 ý kiến); bổ sung thảm họa, sự cố do dịch bệnh (01 ý kiến<sup>4</sup>); “sự cố rò rỉ hóa chất ra môi trường” (01 ý kiến<sup>5</sup>).

- Có ý kiến đề nghị quy định tiêu chí cụ thể để xác định các thảm họa, sự cố cho thống nhất (02 ý kiến); tiêu chí phân loại thảm họa để có biện pháp ứng phó tương ứng, chia giai đoạn của thảm họa thiên nhiên do con người gây ra như kinh nghiệm trong công tác chống dịch bệnh để có phương án ứng phó cụ thể (01 ý kiến).

## **6. Về đánh giá mức độ rủi ro của thảm họa, sự cố (Điều 6)**

- Khoản 1: Có ý kiến đề nghị quy định rõ thủ tục, nội dung đánh giá mức độ rủi ro về thảm họa, sự cố hoặc giao Chính phủ quy định chi tiết (01 ý kiến).

- Khoản 2:

+ Có ý kiến nhất trí với dự thảo Luật (01 ý kiến); đề nghị bổ sung cụm từ “đặc điểm dân cư” vào điểm b (02 ý kiến).

+ Điểm d: Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “các Bộ, ngành”, vì việc ứng phó với thảm họa, sự cố không chỉ do chính quyền địa phương thực hiện (01 ý kiến).

- Khoản 3: Có ý kiến đề nghị bỏ cụm từ “cấp độ 1, cấp độ 2, cấp độ 3” mà chỉ quy định chung là cấp độ PTDS (01 ý kiến); ý kiến khác đề nghị bổ sung cấp độ 4 cho phù hợp với cấp độ PTDS tại Điều 21 (01 ý kiến<sup>6</sup>).

- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu, kế thừa cách phân loại, đánh giá mức độ ảnh hưởng rủi ro cho thống nhất với các luật chuyên ngành; Luật PTDS là luật chung, còn các luật chuyên ngành đã quy định thì áp dụng luật chuyên ngành để không chồng chéo trong hệ thống pháp luật và dễ thực hiện (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung tiêu chí đánh giá là “khả năng dễ bị tổn thương của các nhóm đối tượng” (01 ý kiến).

## **7. Khoa học và công nghệ trong phòng thủ dân sự (Điều 7)**

- Khoản 1:

+ Một số ý kiến đề nghị bổ sung nội dung: khuyến khích ứng dụng công nghệ cao cho công tác dự báo, cảnh báo thiên tai (03 ý kiến), vì công nghệ này rất đắt tiền để có thể sử dụng cả công nghệ hàng không vũ trụ cũng như những công

---

<sup>4</sup> Tỉnh Hòa Bình

<sup>5</sup> Tỉnh Bình Dương

<sup>6</sup> Tỉnh Hòa Bình

nghệ tiên tiến nhất của thế giới (01 ý kiến); việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong PTDS không chỉ trong đầu tư, xây dựng công trình PTDS, dân sinh mà còn cả trong các hoạt động và trang thiết bị PTDS (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị sửa lại là “Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến để đầu tư, xây dựng các công trình PTDS và công trình dân sinh, trang bị các phương tiện, thiết bị, vật tư PTDS đáp ứng yêu cầu phòng ngừa, ứng phó thảm họa, sự cố (01 ý kiến<sup>7</sup>).

- Khoản 2: Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “Ứng dụng khoa học, công nghệ để” trước cụm từ “xác định mức độ nguy hiểm” (01 ý kiến); bổ sung nội dung nghiên cứu khoa học, chuyển giao về hợp tác công nghệ đối với các công trình PTDS, các công trình dân sinh, đặc biệt là các công trình mang tính lưỡng dụng (01 ý kiến); bổ sung ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác điều hành (01 ý kiến); cho đầu tư trang thiết bị và thực hiện các nhiệm vụ PTDS (02 ý kiến); ý kiến khác đề nghị bỏ khoản 2, vì không liên quan đến khoa học, công nghệ (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định theo hướng chi tiết hơn, ứng dụng khoa học, công nghệ (02 ý kiến); trong đó có chính sách ứng dụng công nghệ dữ liệu lớn trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục thảm họa, sự cố (01 ý kiến).

- Khoản 3: Có ý kiến đề nghị sửa lại là “Ứng dụng công nghệ dữ liệu trong quản lý, khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu phục vụ phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố”.

## **8. Về hợp tác quốc tế trong phòng thủ dân sự (Điều 8)**

- Khoản 1:

+ Điểm a: Có ý kiến đề nghị chỉnh sửa thành: “Đảm bảo cao nhất quyền lợi quốc gia, dân tộc, tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, thể chế chính trị, tuân thủ điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên” (01 ý kiến).

+ Điểm b: Có ý kiến đề nghị sửa thành “Tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài và tổ chức quốc tế **hỗ trợ**, hợp tác trong PTDS; chia sẻ kinh nghiệm **dự báo, ứng phó, khắc phục thảm họa, sự cố** và tìm kiếm, cứu nạn” (01 ý kiến<sup>8</sup>).

- Khoản 2:

+ Có ý kiến đề nghị bổ sung nội dung “phối hợp ngăn ngừa nguy cơ xảy ra thảm họa, sự cố” (01 ý kiến).

+ Điểm b: Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định “hợp tác trong khắc phục hậu quả thảm họa” (01 ý kiến); sửa lại điểm b thành “tìm kiếm, cứu nạn, hỗ trợ khắc phục hậu quả thảm họa” cho đầy đủ, rõ ràng (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định cụ thể hơn về trách nhiệm của các cơ quan, trong đó có lực lượng quân đội, công an, y tế, nhất là khi khắc phục thảm họa, sự

---

<sup>7</sup> Tỉnh Đồng Nai

<sup>8</sup> Tỉnh Đồng Nai

có liên quan đến nước ngoài và cần có nguyên tắc phối hợp (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định hoạt động hợp tác đa phương trong tổ chức quốc tế, nhằm góp phần ngăn chặn, giảm bớt nguy cơ sự cố, thảm họa do con người, thiên nhiên gây ra, không chỉ ở một quốc gia mà cả toàn cầu (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể để thúc đẩy, nâng cao hơn nữa sự hợp tác quốc tế giữa các nước trong khối ASEAN, các nước trong khu vực Châu Á và quốc tế để khi có sự cố kỹ thuật, dịch bệnh, thảm họa thiên nhiên hay xung đột vũ trang xảy ra thì có biện pháp ứng phó hiệu quả (01 ý kiến).

## 8. Về các hành vi bị nghiêm cấm (Điều 9)

- Khoản 1:

+ Có ý kiến đề nghị cân nhắc hành vi từ chối tham gia tìm kiếm, cứu nạn trong điều kiện thực tế cho phép, vì là chất bắt buộc, cưỡng bức, liên quan đến quyền con người, quyền công dân trong Hiến pháp (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị cân nhắc khoản này, vì quy định “trong trường hợp điều kiện thực tế cho phép” là chưa rõ, vì có trường hợp từ chối có lý do chính đáng hoặc trường hợp chỉ động viên tham gia, hoặc khi tham gia có thể ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “chuyên dùng” vào khoản 2 và khoản 3 cho đầy đủ, chính xác hơn, tránh hiểu là cấm sử dụng các trang thiết bị, công trình có tính lưỡng dụng trong PTDS thì sẽ rất lãng phí; theo đó sửa lại khoản này là “sử dụng trang thiết bị chuyên dùng cho PTDS không đúng mục đích hoạt động của PTDS” và sửa lại khoản 7 là “khai thác sử dụng không đúng công năng của công trình chuyên dùng cho PTDS” (01 ý kiến).

- Khoản 2: Có ý kiến đề nghị sửa lại là “**Mua sắm trang bị**, sử dụng **phương tiện**, thiết bị, **vật tư** PTDS không đúng mục đích hoạt động PTDS” (01 ý kiến<sup>9</sup>).

- Khoản 3: Có ý kiến cho rằng, nội dung này đã được quy định tại Bộ luật Hình sự nên đề nghị cân nhắc (01 ý kiến).

- Khoản 5: Có ý kiến đề nghị thay từ “trộm cắp” bằng từ “chiếm đoạt” để bảo đảm tính bao quát (02 ý kiến) và đầy đủ hơn, vì ngoài hành vi trộm cắp còn có các hành vi khác như chiếm đoạt trang thiết bị, công trình PTDS (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung hành vi “thiếu tinh thần trách nhiệm trong quản lý, sử dụng trang thiết bị công trình PTDS” (01 ý kiến); hành vi “cản trở hoặc không giao lực lượng, phương tiện khi địa phương huy động thực hiện nhiệm vụ PTDS” (01 ý kiến) và hành vi “thiếu tinh thần trách nhiệm chỉ đạo, chỉ huy cơ quan, người có thẩm quyền và trách nhiệm trong PTDS (02 ý kiến); hành vi cấm “đưa thông tin, báo cáo sai sự thật về PTDS, các sự cố xảy ra trên địa bàn” (01 ý kiến); không chấp hành các quy định, biện pháp yêu cầu hoặc sự chỉ đạo, chỉ huy trong hoạt động PTDS của cơ quan hoặc người có thẩm quyền trong nội dung này

---

<sup>9</sup> Tỉnh Đồng Nai

(01 ý kiến) và thiếu trách nhiệm trong quản lý, sử dụng trang thiết bị, công trình PTDS (01 ý kiến).

### **10. Xây dựng Chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự (Điều 10)**

- Có ý kiến nhất trí với khoản 1 (01 ý kiến); đề nghị bổ sung từ “sự cố” vào cuối khoản này cho đầy đủ (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cân nhắc để quy định tránh trùng lặp với nội dung kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, chiến lược quốc gia hằng năm (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung vào khoản 2 nội dung “các điều ước quốc tế và Việt Nam đã ký kết tham gia, kinh nghiệm PTDS của một số nước” (01 ý kiến); bổ sung nội dung “tham khảo kinh nghiệm quốc tế” (02 ý kiến); bổ sung căn cứ vào “đặc điểm dân sinh, kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, môi trường quốc gia” để xây dựng chiến lược được toàn diện (01 ý kiến<sup>10</sup>).

- Có ý kiến đề nghị quy định khi xây dựng Chiến lược quốc gia PTDS phải phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương để bảo đảm đồng bộ với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (01 ý kiến); cân rà soát với chiến lược an ninh quốc gia, chiến lược quốc phòng và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội (02 ý kiến).

### **11. Về xây dựng Kế hoạch phòng thủ dân sự (Điều 11)**

- Khoản 1:

+ Có ý kiến cho rằng, việc xây dựng kế hoạch hằng năm và 5 năm rất khó, vì tính chất của PTDS thường đột xuất; quy định lồng ghép vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội rất khó đặc biệt là dự báo nguồn lực cho cả giai đoạn cần phải có quy định hướng dẫn cụ thể để dễ thực hiện (01 ý kiến); bỏ cụm từ “khi cần thiết”, vì mâu thuẫn với quy định “hằng năm phải báo cáo” (02 ý kiến)

+ Có ý kiến đề nghị; bỏ cụm từ “trên quy mô toàn quốc” tại điểm a, vì ở cấp nào cũng phải thực hiện nội dung này (01 ý kiến); thay cụm từ “các cấp” bằng cụm từ “ngành, địa phương” (01 ý kiến); bổ sung “dự báo về các đối tượng dễ bị tổn thương” (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, khoản 1 và điểm a khoản 2 có sự mâu thuẫn nên đề nghị sửa lại cho phù hợp về mức độ cần thiết cũng như thống nhất nội dung của 2 khoản này (01 ý kiến).

- Khoản 2:

+ Điểm a: Có ý kiến cho rằng, quy định nội dung kế hoạch PTDS chung cho việc xây dựng kế hoạch phòng thủ của các cấp là chưa phù hợp và đề nghị sửa lại như sau: “Đánh giá, cập nhật hằng năm về đặc điểm dân sinh, kinh tế xã hội, quốc phòng, an ninh, môi trường, tình hình phát triển của các ngành kinh tế và cơ sở hạ tầng trên quy mô toàn quốc” hoặc trong phạm vi cấp xây dựng kế hoạch phòng thủ (02 ý kiến).

---

<sup>10</sup> Tỉnh Đồng Nai

+ Điểm d: Có ý kiến đề nghị sửa lại như sau: "Xác định nội dung PTDS cần lồng ghép vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả nước và của địa phương" cho chặt chẽ hơn (02 ý kiến).

- Khoản 3: Điểm a: Có ý kiến đề nghị thay cụm từ "Ban chỉ đạo quốc gia PTDS" bằng cụm từ "Cơ quan chỉ đạo quốc gia về PTDS" và rà soát cho thống nhất trong dự thảo Luật (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị xác định rõ kế hoạch PTDS có thay thế các kế hoạch khác như kế hoạch phòng, chống thiên tai hay kế hoạch phòng, chống dịch bệnh đang thực hiện theo quy định của các bộ luật khác hay không (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về diễn tập và tăng cường diễn tập PTDS (01 ý kiến).

## **12. Về xây dựng hệ thống công trình PTDS (Điều 12)**

- Có ý kiến đề nghị cần có tiêu chí phân loại các công trình PTDS cho cụ thể, tránh chồng chéo với các luật khác có liên quan về xây khu vực phòng thủ (01 ý kiến); bổ sung quy định để quản lý chặt chẽ việc xây dựng các công trình này, nhất là yêu cầu về đầu tư xây dựng, chất lượng công trình và đảm bảo an ninh, quốc phòng cho chặt chẽ (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định công trình PTDS phải bảo đảm tính lưỡng dụng, kiên cố, bền, sử dụng lâu dài (01 ý kiến); việc thẩm định, phê duyệt xây dựng phải đúng quy định, không phát sinh thủ tục hành chính gây khó khăn cho chủ đầu tư (02 ý kiến); quy định rõ việc sử dụng công trình PTDS trong thời bình (01 ý kiến); về tiêu chuẩn kỹ thuật khi xây dựng các công trình PTDS nhằm bảo đảm an toàn cho công trình khi có thảm họa, sự cố xảy ra (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị rà soát nên tách thành 2 loại gồm công trình phòng thủ chuyên dụng và công trình phòng thủ lưỡng dụng; quy định các tiêu chí để phân biệt, nguyên tắc xác định cũng như thẩm quyền phê duyệt (02 ý kiến).

- Khoản 2:

+ Một số ý kiến cho rằng, dự thảo chỉ liệt kê các công trình PTDS nên đề nghị bổ sung và quy định cụ thể việc sử dụng công trình lưỡng dụng (03 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị quy định khái quát chung nhất các dạng công trình PTDS theo lĩnh vực hoặc theo thảm họa, sự cố về thiên nhiên hoặc do con người gây ra. (01 ý kiến); ý kiến khác đề nghị cần phân định rõ hai loại công trình là công trình để phòng, chống chiến tranh và công trình đối với các dạng thảm họa, sự cố khác để có cơ chế, quy trình đầu tư xây dựng cho phù hợp vì kinh phí địa phương thường khó khăn và giao Chính phủ quy định chi tiết Điều này (01 ý kiến<sup>11</sup>).

+ Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ "và kho dự trữ của các địa phương" vào sau cụm từ "kho dự trữ quốc gia" (01 ý kiến); bổ sung "hệ thống quan trắc và cảnh báo phóng xạ môi trường quốc gia" để có thể cung cấp được những số liệu quan

---

<sup>11</sup> Tỉnh Hòa Bình, tỉnh Long An.

trắc tin cậy, khoa học để làm cơ sở cho các dự đoán, dự báo đúng các tình huống phức tạp có thể xảy ra (01 ý kiến).

+ Có ý kiến cho rằng, việc liệt kê là chưa đầy đủ, đề nghị bổ sung vào cuối khoản này nội dung “các công trình khác theo quy định của pháp luật” (01 ý kiến); đề nghị bổ sung bệnh viện dã chiến (03 ý kiến); bổ sung cụm từ “công trình chiến đấu” vào sau cụm từ “hệ thống cảnh báo, thông báo, báo động” (01 ý kiến).

- Khoản 3:

+ Điểm a: Có ý kiến cho rằng, quy định tại điểm này là không rõ các công trình như hệ thống cảnh báo, thông báo động, công trình đề điều, khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão nêu tại khoản 2 sẽ xử lý như thế nào sau khi Luật PTDS được ban hành (01 ý kiến).

+ Điểm c: Có ý kiến đề nghị bổ sung từ "nhất" vào sau từ "mức thấp" (01 ý kiến).

+ Điểm d: Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “hỗ trợ” vào sau từ “chính sách” và từ “nổi” vào trước từ “ngâm” (01 ý kiến).

### **13. Về trang bị phòng thủ dân sự (Điều 13)**

- Khoản 1: Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về sự kết nối liên thông, đồng bộ về dữ liệu từ các hệ thống quan trắc và cảnh báo phóng xạ môi trường quốc gia của Bộ Khoa học và Công nghệ cũng như của quân đội, bao gồm cả trên không, trên biển và trên đất liền để kết nối đồng bộ vào hệ thống giám sát quốc gia của cơ quan chỉ huy PTDS quốc gia (01 ý kiến); bổ sung quy định cụ thể trang bị trong các trường hợp PTDS tạo thuận lợi cho xác định danh mục mua sắm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng ngành (01 ý kiến<sup>12</sup>).

- Có ý kiến cho rằng, quy định tại khoản 2 chưa đầy đủ cần bổ sung vai trò, trách nhiệm của địa phương (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quan tâm đến các trang thiết bị cho các lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm (01 ý kiến).

### **14. Theo dõi, giám sát nguy cơ, thông tin về thảm họa, sự cố (Điều 14)**

- Có ý kiến đề nghị quy định cụ thể cơ quan có trách nhiệm thực hiện việc theo dõi, giám sát (01 ý kiến<sup>13</sup>).

- Có ý kiến đề nghị chỉ nên quy định là được sử dụng số điện thoại mà không quy định một số cụ thể, vì trong trường hợp nếu xảy ra nghẽn mạng thì việc chỉ đạo và nhận thông tin rất khó khăn (01 ý kiến).

- Khoản 2:

+ Có ý kiến đề nghị nghiên cứu quy định rõ về hình thức thông tin, tần suất thông tin về thảm họa, sự cố đến với nhân dân để đảm bảo thông tin về thảm họa, sự cố được cập nhật một cách kịp thời, chính xác và thường xuyên (01 ý kiến).

---

<sup>12</sup> Tỉnh Bình Dương

<sup>13</sup> Tỉnh Đồng Nai

+ Điểm a: Có ý kiến cho rằng, thông tin liên quan đến thảm họa, sự cố ngoài việc báo cáo cho cơ quan có thẩm quyền cũng cần phải để người dân biết và thông báo đến cơ quan, tổ chức khác (01 ý kiến).

## **15. Về đào tạo, huấn luyện, diễn tập phòng thủ dân sự (Điều 16)**

- Khoản 1:

+ Điểm b: Có ý kiến đề nghị thay cụm từ “Bộ trưởng của bộ có lực lượng chuyên trách về PTDS” bằng cụm từ “Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và Bộ trưởng Bộ Công an” (01 ý kiến<sup>14</sup>).

+ Điểm c: Có ý kiến đề nghị thay cụm từ "quy định nội dung, thời gian đào tạo, huấn luyện PTDS cho các lực lượng kiêm nhiệm" bằng cụm từ "tổ chức chỉ đạo, đào tạo, huấn luyện cho các đối tượng theo quy định sát với tình hình thực tế của địa phương" (01 ý kiến); ý kiến khác đề nghị bỏ điểm c, vì điểm d khoản 1 Điều 49 đã quy định trách nhiệm của Bộ Quốc phòng (01 ý kiến); cần nhắc giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định nội dung, thời gian huấn luyện cho lực lượng kiêm nhiệm vì rất khó thực hiện (01 ý kiến).

- Khoản 2:

+ Điểm a: Có ý kiến đề nghị sửa lại như sau: “Cơ quan quân sự các cấp chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan cùng cấp tham mưu cho Ủy ban Nhân dân cùng cấp có nội dung PTDS” (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị thay cụm từ "tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ có nội dung PTDS" bằng cụm từ "tổ chức diễn tập PTDS theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên" (01 ý kiến); nghiên cứu tách diễn tập PTDS riêng, gắn với địa phương, địa bàn có nguy cơ cao xảy ra các dạng thảm họa, sự cố và giao cho cơ quan thường trực tại địa phương xây dựng kế hoạch, phê duyệt theo phân cấp để tổ chức diễn tập PTDS hằng năm (01 ý kiến).

+ Điểm b: Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về thời gian tổ chức diễn tập PTDS; về thời gian diễn tập chia theo cấp độ thảm họa, sự cố và quy định số lượng các cuộc diễn tập PTDS (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định sau diễn tập có tổng kết, đánh giá kết quả để kịp thời báo cáo, kiến nghị các khó khăn, vướng mắc (01 ý kiến<sup>15</sup>).

- Có ý kiến đề nghị cần bảo đảm kinh phí cho quá trình diễn tập PTDS từ nguồn ngân sách trung ương, địa phương và các tổ chức (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định các Bộ, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội khác trong nhiệm kỳ phải tiến hành diễn tập PTDS một lần như Nghị quyết số 28 về diễn tập tác chiến phòng thủ (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định cụ thể nội dung, chương trình đào tạo PTDS tại nhà trường, học viện và nội dung, chương trình huấn luyện PTDS cho lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm, rộng rãi cho thống nhất, dễ áp dụng (01 ý kiến);

---

<sup>14</sup> Tỉnh Bình Dương

<sup>15</sup> Tỉnh Đồng Nai

quy định trong một nhiệm kỳ cấp tỉnh tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ một lần, có nội dung diễn tập PTDS để phù hợp với Nghị quyết số 28 của Bộ Chính trị (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị giao Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định nội dung đào tạo, huấn luyện, diễn tập chung để các cơ quan, các Bộ, ngành có liên quan, Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh áp dụng thống nhất, phù hợp (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tách riêng diễn tập PTDS và quy định thời gian diễn tập ở từng cấp cho phù hợp để bảo đảm sự chỉ đạo sát với thực tiễn (01 ý kiến).

#### **16. Về thông tin khi có nguy cơ thảm họa, sự cố (Điều 17)**

- Có ý kiến đề nghị làm rõ chủ thể có trách nhiệm hướng dẫn sử dụng số điện thoại phục vụ thông tin thảm họa, sự cố, xây dựng cơ sở dữ liệu đầy đủ, có thể chia sẻ được, cập nhật thường xuyên các thông tin về thảm họa, sự cố và cơ quan phát hành bản tin cảnh báo thảm họa, sự cố (01 ý kiến); quy định cụ thể cơ quan có trách nhiệm thông tin về thảm họa, sự cố theo các cấp độ PTDS (01 ý kiến<sup>16</sup>).

- Có ý kiến đề nghị thiết kế lại để bảo đảm thông tin rộng rãi, phù hợp với từng vùng, miền, địa bàn nhất là vùng sâu, vùng xa, giúp cho người dân kịp thời ứng phó với thảm họa, sự cố, nâng cao ý thức tự giác của người dân (01 ý kiến).

- Khoản 1: Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “đối tượng vùng sâu, vùng xa” vào sau cụm từ “phù hợp với đối tượng dễ bị tổn thương” cho đầy đủ (01 ý kiến<sup>17</sup>).

- Khoản 3:

+ Có ý kiến đề nghị bổ sung từ “thời gian” sau từ “ảnh hưởng” tại khoản này nhằm đảm bảo thông tin đầy đủ về không gian, thời gian để có biện pháp chủ động phòng, chống (01 ý kiến); bổ sung thông báo về “thời gian, cường độ, cấp độ thảm họa” (01 ý kiến) và chủ thể có trách nhiệm công bố thông tin (01 ý kiến).

+ Điểm b: Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ "do thiên tai" vào sau cụm từ "thảm họa, sự cố" để phù hợp với chức năng, nhiệm vụ quản lý Nhà nước của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn và cụ thể hóa vai trò của cơ quan thường trực trong lĩnh vực được giao (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cần quan tâm hơn đến hệ thống thông tin như kinh nghiệm của các quốc gia ở trên thế giới nhằm kịp thời thông báo, đánh giá và giảm thiểu thiệt hại do thảm họa, sự cố gây ra (01 ý kiến).

#### **17. Về các biện pháp được áp dụng khi có nguy cơ xảy ra thảm họa, sự cố (Điều 18)**

- Có ý kiến cho rằng, dự thảo Luật liệt kê một số biện pháp mà Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các cấp được áp dụng nhưng chưa đầy đủ và đề nghị bổ sung biện

---

<sup>16</sup> Tỉnh Hòa Bình, tỉnh Long An

<sup>17</sup> Tỉnh Đồng Nai



pháp huy động lực lượng, phương tiện ứng phó để bảo đảm cho việc thực hiện có hiệu quả các biện pháp khác (01 ý kiến).

- Khoản 1: Có ý kiến cho rằng, việc áp dụng biện pháp “phân tán tài sản của nhà nước và Nhân dân đến khu vực an toàn” là chưa phù hợp và không nên dùng cụm từ “phân tán” (01 ý kiến).

- Khoản 2: Có ý kiến đề nghị bổ sung yêu cầu người dân ở những nơi an toàn không di chuyển trên biển, trên sông, trên đường vào những khu vực có nguy cơ xảy ra thảm họa, sự cố nhằm đảm bảo an toàn cho người dân (01 ý kiến); đề nghị thay từ “ngăn” bằng từ “nghiêm cấm” (01 ý kiến).

- Khoản 3: Có ý kiến cho rằng, khoản này liệt kê một số biện pháp nhưng chưa đầy đủ, đề nghị bổ sung biện pháp nào huy động lực lượng, phương tiện ứng phó thảm họa để bảo đảm cho việc thực hiện có hiệu quả các biện pháp như sơ tán người dân được phân tán tài sản, tuần tra, canh gác, không cho người dân vào khu vực có nguy cơ thảm họa, sự cố (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, việc áp dụng các biện pháp khi có nguy cơ xảy ra thảm họa, sự cố gấp rút và ngay tức khắc nên cần huy động nhiều phương tiện, lực lượng, vật tư, trang thiết bị và đề nghị bổ sung quy định về biện pháp mà cơ quan Nhà nước có quyền huy động, trưng dụng, trưng mua một số loại tài sản, phương tiện, thực phẩm nhằm đáp ứng nhu cầu phòng thủ khi có sự cố, thảm họa xảy ra và phù hợp với tình hình thực tiễn (01 ý kiến).

## **18. Về chuẩn bị lực lượng, phương tiện (Điều 19)**

- Khoản 1: Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “và sơ tán người dân” vào sau cụm từ “ứng phó thảm họa, sự cố” (01 ý kiến).

- Khoản 4: Có ý kiến đề nghị quy định cụ thể lực lượng trực là bao nhiêu % quân số (01 ý kiến).

- Khoản 5: Có ý kiến đề nghị thay cụm từ “tăng cường lực lượng trực” bằng cụm từ “tăng cường nhân lực trực” (01 ý kiến<sup>18</sup>).

## **19. Về hoạt động chỉ đạo, điều hành (Điều 20)**

- Có ý kiến cho rằng, Điều này mới chỉ quy định việc chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp, cơ quan PTDS địa phương là chưa đầy đủ, cần bổ sung quy định rõ cơ chế chỉ đạo, chỉ huy trong PTDS cấp độ 3, cấp độ 4 (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị các quy định rõ ràng nhiệm vụ, rõ trách nhiệm của các chủ thể trong hoạt động chỉ đạo, điều hành PTDS (01 ý kiến).

- Khoản 2: Có ý kiến đề nghị sửa lại nội dung “phân công cán bộ kiểm tra địa bàn có nguy cơ xảy ra thảm họa, sự cố” tại đoạn cuối thành “phân công cán bộ thường xuyên kiểm tra hoặc trực chốt tại địa bàn có nguy cơ xảy ra thảm họa, sự cố” để bảo đảm rõ trách nhiệm của cán bộ được phân công (01 ý kiến<sup>19</sup>).

---

<sup>18</sup> Tỉnh Bình Dương

<sup>19</sup> Tỉnh Đồng Nai

- Khoản 3: Có ý kiến đề nghị bổ sung từ “kịp thời” vào trước từ “thông báo”, vì các thảm họa, sự cố cũng đòi hỏi phải có tính kịp thời mới có biện pháp phòng, chống và giảm thiểu thiệt hại (01 ý kiến).

## **20. Về cấp độ PTDS (Điều 21)**

- Khoản 2:

+ Có ý kiến nhất trí về phân chia các cấp độ PTDS (02 ý kiến); ý kiến khác bản khoản về phân loại 4 cấp độ PTDS, vì cho rằng các cấp chính quyền đều phải thực hiện (01 ý kiến).

+Nhiều ý kiến đề nghị việc xác định cấp độ PTDS cần căn cứ vào tính chất, quy mô, mức độ nghiêm trọng xảy ra cho đầy đủ (20 ý kiến), với các biện pháp ứng phó, khắc phục tương ứng với từng cấp độ PTDS (01 ý kiến).

+ Có ý kiến cho rằng, chưa phù hợp với các luật chuyên ngành, như Luật Phòng, chống thiên tai, chưa phù hợp với mức độ sự cố về an ninh mạng, sự cố về năng lượng nguyên tử... vì cấp độ rủi ro thiên tai được xác định theo ba tiêu chí, cường độ hoặc mức độ nguy hiểm của thiên tai, phạm vi ảnh hưởng, khả năng gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản, công trình hạ tầng và môi trường (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định tiêu chí có tính định lượng để đánh giá chính xác mức độ rủi ro (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, sự cố, thảm họa là hai vấn đề khác nhau nhưng lại cùng phân loại cấp độ, đề nghị nghiên cứu làm rõ từng cấp độ sự cố, thảm họa (01 ý kiến); cần phân biệt, cần có những cấp độ khác nhau đối với từng loại sự cố, thảm họa để có các biện pháp PTDS tương ứng (01 ý kiến); cấp độ 1, cấp độ 2, cấp độ 3 trong PTDS quy định khá cụ thể, dễ thực hiện; đề nghị quy định rõ hơn đối với cấp độ 4 trong PTDS (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị phân chia cấp độ căn cứ vào đặc điểm điều kiện tự nhiên, chính trị, quy mô và tính chất của vùng và nên phân ra cấp độ PTDS tỉnh, khu vực phòng thủ quân khu; phòng, chống chiến tranh theo địa bàn (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung vào Điều 21, Điều 22 cấp độ PTDS để ứng phó, khắc phục hậu quả của thảm họa, như: Sự cố trong tình trạng chiến tranh và thảm quyền ban bố công bố, bãi bỏ cấp độ PTDS đối với từng cấp độ để ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố trong tình trạng chiến tranh nếu có; đồng thời xác định rõ trách nhiệm và tăng tính khả của quy phạm pháp luật (01 ý kiến).

- Điểm a: Có ý kiến đề nghị cân nhắc quy định cấp huyện tương đương với đơn vị hành chính kinh tế đặc biệt cho phù hợp với pháp luật hiện hành (01 ý kiến); bổ sung cấp xã cho phù hợp với trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân cấp này tại khoản 1 Điều 24 và Điều 25 (02 ý kiến) và giao Chính phủ quy định cho phù hợp với trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân (01 ý kiến); nên đề nghị bổ sung cụm từ “nghiêm trọng, nguy hiểm” vào sau cụm từ “thảm họa, sự cố” tại điểm a và nghiên cứu, điều chỉnh điểm b và điểm c khoản này (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định rõ nhiệm vụ của cấp chính quyền tương ứng với mỗi cấp độ PTDS để tránh bỏ sót nhiệm vụ và trách nhiệm (01 ý kiến).

## **21. Về thẩm quyền ban bố, công bố, bãi bỏ cấp độ PTDS (Điều 22)**

- Một số ý kiến đề nghị làm rõ tên Điều luật có từ “công bố” nhưng nội hàm không có nội dung này (04 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, luật chuyên ngành đã quy định cụ thể thẩm quyền của chủ thể quản lý Nhà nước trong từng lĩnh vực, từng cấp độ nên đề nghị rà soát các luật có liên quan để tránh chồng chéo về thẩm quyền và khó thực hiện (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị rà soát, đối chiếu thẩm quyền của Ủy ban Nhân dân cấp huyện, cấp tỉnh tại dự thảo với các luật khác để đảm bảo tính khả thi (01 ý kiến); rà soát thẩm quyền ban bố, công bố, bãi bỏ cấp độ PTDS cấp độ 1, cấp độ 2, cấp độ 3 cho phù hợp với các luật chuyên ngành (01 ý kiến).

- Một số ý kiến cho rằng, theo khoản 1 Điều 20 thì Chủ tịch Ủy ban Nhân dân cấp xã xác định cấp độ PTDS để có các biện pháp ứng phó, nhưng khoản 1 Điều 22 quy định Chủ tịch Ủy ban Nhân dân cấp huyện mới có thẩm quyền công bố PTDS cấp độ 1 là chưa thống nhất (03 ý kiến).

- Khoản 3: Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “hoặc cơ quan chỉ đạo quốc gia PTDS” cho phù hợp với quy định tại khoản 5 Điều 24 (01 ý kiến<sup>20</sup>).

- Khoản 4:

+ Một số ý kiến đề nghị bổ sung thẩm quyền ban bố, công bố, bãi bỏ PTDS cấp độ 4 cho thống nhất với quy định tại các khoản khác trong Điều (01 ý kiến); bổ sung cụm từ “ban bố, bãi bỏ” vào trước cụm từ “tình trạng khẩn cấp” cho phù hợp với tên Điều (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về thẩm quyền bãi bỏ khi chấm dứt tình trạng khẩn cấp cho phù hợp với tên Điều này (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định cụ thể về cơ quan có thẩm quyền đánh giá mức độ rủi ro về thảm họa, sự cố làm cơ sở để cấp có thẩm quyền quyết định ban bố, bãi bỏ cấp độ PTDS 1, 2, 3 vì các luật chuyên ngành quy định thẩm quyền công bố cảnh báo thiên tai, cấp độ rủi ro, thảm họa, sự cố, mức độ nguy hại của dịch bệnh... khác nhau để bảo đảm tính khả thi (01 ý kiến).

## **22. Về thẩm quyền điều động, huy động lực lượng, phương tiện (Điều 23)**

- Có ý kiến đề nghị thay từ "người dân" bằng cụm từ "tổ chức và cá nhân" để đảm bảo đầy đủ và chặt chẽ hơn (01 ý kiến); nghiên cứu quy định trường hợp người hoặc chủ tài sản được huy động có quyền từ chối hoặc không được từ chối việc điều động, huy động của cấp có thẩm quyền (02 ý kiến<sup>21</sup>).

- Khoản 1 và khoản 2: Có ý kiến đề nghị bổ sung từ “tham gia” vào sau cụm từ “theo quy định của pháp luật” (01 ý kiến); có ý kiến cho rằng, nội dung “theo quy định của pháp luật” tại khoản 1 và khoản 2 là chưa rõ và đề nghị quy định cụ thể hơn về thẩm quyền huy động; nghiên cứu chỉnh lý theo hướng Bộ trưởng Bộ Quốc phòng điều động, huy động lực lượng Dân quân tự vệ, lực lượng Dự bị động

---

<sup>20</sup> Tỉnh Bình Dương

<sup>21</sup> Tỉnh Hòa Bình, tỉnh Tây Ninh

viên nếu cần bổ sung phương tiện ở cấp độ cao như cấp độ 3 và cấp độ 4, còn cấp độ thấp hơn giao Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các cấp thực hiện để bảo đảm tính kịp thời, chủ động, phát huy được hiệu quả nguồn lực tại chỗ, phù hợp, thống nhất với thẩm quyền ban bố, công bố, bãi bỏ cấp độ PTDS (01 ý kiến).

- Khoản 2:

+ Có ý kiến đề nghị quy định cụ thể về trường hợp, mức độ mà Chủ tịch Ủy ban Nhân dân được huy động người, tài sản (01 ý kiến); thay từ “người dân” bằng cụm từ “tổ chức và cá nhân” cho đầy đủ (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị làm rõ việc huy động bắt buộc và chế tài đối với người dân nếu không chấp hành hoặc thực hiện không đầy đủ quyết định huy động (01 ý kiến).

- Khoản 3: Có ý kiến đề nghị sửa lại như sau: “Trường hợp vượt quá khả năng ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các cấp báo cáo Chủ tịch Ủy ban Nhân dân cấp trên và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh, Bộ trưởng báo cáo với người đứng đầu cơ quan chỉ đạo quốc gia PTDS, Thủ tướng Chính phủ và đề nghị các cơ quan liên quan hỗ trợ” (01 ý kiến).

- Khoản 4:

+ Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định phân loại các trường hợp huy động con người, vật tư, phương tiện theo các mức độ không bắt buộc và bắt buộc. Đối với trường hợp huy động bắt buộc, nếu từ chối tham gia thì bổ sung quy định về chế tài; quy định trường hợp chủ tài sản được huy động từ chối tham gia có lý do chính đáng thì được sự đồng ý của người huy động; quy định trường hợp gian dối hoặc che giấu thông tin khi đưa ra lý do từ chối tham gia (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “Ủy ban Nhân dân các cấp” và sau cụm từ “trường hợp khẩn cấp” để xác định chủ thể được huy động (01 ý kiến); quy định cụ thể “trường hợp khẩn cấp” để áp dụng thống nhất (01 ý kiến).

- Khoản 5:

+ Có ý kiến cho rằng, theo khoản này thì Chủ tịch Ủy ban cấp xã có thể yêu cầu tổ chức, cá nhân nước ngoài hỗ trợ, giúp đỡ để ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố cần cần nhắc (01 ý kiến); đề nghị làm rõ cụm từ “tổ chức, cá nhân nước ngoài” là trong nước hay ở nước ngoài (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị làm rõ về trường hợp khẩn cấp và gắn với thẩm quyền huy động cụ thể của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân từng cấp để phù hợp trong hệ thống pháp luật và các điều ước có liên quan (01 ý kiến).

### **23. Về phân công, phân cấp trách nhiệm phòng thủ dân sự (Điều 24)**

- Một số ý kiến đề nghị thu hẹp phạm vi thẩm quyền đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp để bảo đảm tính khả thi và cần quy định chi tiết việc thực hiện thẩm quyền này (03 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, Điều 23 chưa thống nhất với Điều 24, vì khoản 1 Điều 23 quy định thẩm quyền điều động của Bộ trưởng nhưng Điều 24 chỉ đề cập tới trách

nhiệm của Bộ Quốc phòng, không quy định trách nhiệm của các Bộ, ngành (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định “Các cơ quan chuyên ngành cấp tỉnh hỗ trợ nhân lực, trang thiết bị khi xảy ra thảm họa, sự cố tại cấp huyện, cấp xã” để bảo đảm khả năng thực hiện, nhất là những nhiệm vụ phức tạp, nguy hiểm (01 ý kiến<sup>22</sup>).

- Có ý kiến đề nghị nêu rõ trường hợp được từ chối, trường hợp bắt buộc khi được huy động để thực hiện nhiệm vụ PTDS; bổ sung nội dung “các cấp có thẩm quyền triển khai thực hiện các biện pháp PTDS theo 4 cấp độ được phân loại trong Luật này” (02 ý kiến) và cần có chế tài xử lý đối với trường hợp bắt buộc nhưng không thực hiện (01 ý kiến).

- Khoản 1: Có ý kiến đề nghị nên giao thẩm quyền điều động, huy động lực lượng để ứng phó với PTDS cấp độ 1 (01 ý kiến).

- Khoản 4: Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “chi huy” vào sau cụm từ “các Bộ, ngành liên quan chỉ đạo” và cụm từ “thuộc chủ quyền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” vào sau từ “vùng biển” (01 ý kiến).

- Khoản 5: Có ý kiến đề nghị bổ sung từ “phối hợp” vào sau cụm từ “các Bộ, ngành, địa phương” (01 ý kiến); bổ sung quy định “Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện các biện pháp PTDS cấp độ 3, cấp độ 4” cho phù hợp với 4 cấp độ PTDS (02 ý kiến).

- Khoản 6:

#### **24. Về các biện pháp được áp dụng trong phòng thủ dân sự cấp độ 1 (Điều 25)**

- Có ý kiến đề nghị bổ sung nội dung “bảo vệ tài sản nhà nước và Nhân dân, khắc phục hậu quả môi trường, ổn định đời sống Nhân dân” và sử dụng từ dễ hiểu hơn từ “tiêu tủy” (01 ý kiến).

- Khoản 1: Có ý kiến đề nghị bỏ từ “tiếp tục” (01 ý kiến).

- Khoản 5: Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “giữ vững ổn định tình hình” vào trước cụm từ “an ninh, trật tự” và bổ sung cụm từ “khu vực xảy ra thảm họa, sự cố” vào sau cụm từ “an ninh, trật tự” (01 ý kiến).

- Khoản 6: Có ý kiến đề nghị bổ sung từ “phối hợp” vào trước từ “tổ chức” (01 ý kiến).

#### **25. Về các biện pháp được áp dụng trong phòng thủ dân sự cấp độ 2 (Điều 26)**

- Có ý kiến đề nghị bổ sung vào đầu khổ dẫn điều “Ngoài các biện pháp quy định tại Điều 25 của Luật này” cho đầy đủ (01 ý kiến<sup>23</sup>).

- Có ý kiến đề nghị bỏ từ “khuyến nghị” tại khoản 1 và khoản 2, vì khi xảy ra thảm họa, sự cố cần thiết phải áp dụng các biện pháp PTDS và thống nhất với

---

<sup>22</sup> Tỉnh Hòa Bình

<sup>23</sup> Tỉnh Đồng Nai

Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm và các văn bản có liên quan (01 ý kiến).

- Khoản 3: Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “hoặc tạm dừng” vào sau từ “hạn chế” cho phù hợp với thực tế (01 ý kiến) .

## **26. Về các biện pháp được áp dụng trong phòng thủ dân sự cấp độ 3 (Điều 27)**

- Có ý kiến đề nghị bổ sung vào đầu khổ dẫn điều “Ngoài các biện pháp quy định tại Điều 25, Điều 26 của Luật này” cho đầy đủ (01 ý kiến<sup>24</sup>).

- Khoản 4: Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “xuất nhập khẩu” vào sau từ “quá cảnh” và rà soát bổ sung tại các điều khoản khác (01 ý kiến); bổ sung cụm từ “giữ vững ổn định tình hình” vào trước cụm từ “an ninh quốc gia” (01 ý kiến).

## **27. Về hoạt động PTSD trong tình trạng khẩn cấp (Mục 4 Chương II)**

- Có ý kiến đề nghị cân nhắc quy định tại Mục 4 Chương II, vì dễ hiểu nhầm là tách ra khỏi cấp độ 4 được quy định tại Mục 3 Chương II; quy định rõ hơn về thẩm quyền đối với cấp độ 4 (01 ý kiến); giải thích khái niệm “PTSD trong tình trạng khẩn cấp” (02 ý kiến); cân nhắc việc quy định các biện pháp PTSD cấp độ 4 cũng là tình trạng khẩn cấp, vì đã được pháp luật về tình trạng khẩn cấp điều chỉnh hay chỉ cần dẫn chiếu (01 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị cân nhắc Mục này, vì tình trạng khẩn cấp đã quy định tại Pháp lệnh Tình trạng khẩn cấp và một số luật chuyên ngành khác (03 ý kiến) và theo chương trình sẽ xây dựng Luật Tình trạng khẩn cấp (01 ý kiến).

- Một số ý kiến cho rằng, tên Mục 4 “hoạt động PTSD trong tình trạng khẩn cấp” là chưa thống nhất với tên Điều 28, Điều 29 xác định là trong PTSD cấp độ 4 cần cân nhắc (03 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, tên Điều 28 và Điều 29 chưa thống nhất với nội hàm của điều (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị bổ sung quy định “phối hợp với công an hay quốc phòng để xác định đúng nguyên nhân tử vong” và thống nhất hình thức xử lý thi thể tại điểm c khoản 1 Điều 28 (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung các biện pháp được áp dụng trong PTSD cấp độ 4 cho đầy đủ và thống nhất trong hệ thống pháp luật (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung vào Mục này những biện pháp đã được áp dụng tại Điều 6, Điều 7 và Điều 8 Pháp lệnh Tình trạng khẩn cấp (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị đối với Mục 3 và Mục 4 nên thiết kế một điều riêng để quy định 4 cấp độ, sau đó phân loại thành 2 nhóm hoặc là 4 nhóm thì tùy theo nội dung của thiết kế điều luật (01 ý kiến).

## **28. Về các biện pháp phòng thủ dân sự được áp dụng trong tình trạng chiến tranh (Điều 30)**

- Có ý kiến đề nghị bổ sung nội dung “Tiếp tục duy trì, phát triển nền kinh tế xã hội trong tình trạng chiến tranh” (01 ý kiến).

---

<sup>24</sup> Tỉnh Đồng Nai

- Khoản 6: Có ý kiến đề nghị thay cụm từ “các cơ quan, đơn vị quân đội và dân quân tự vệ” để khắc phục sự cố như chất độc hóa học bằng cụm từ “lực lượng vũ trang” (01 ý kiến).

- Khoản 7: Có ý kiến đề nghị bổ sung nội dung khoản này vào các điều 25, 26, 27 và 28 (01 ý kiến).

### **29. Về các biện pháp khắc phục hậu quả thảm họa do chiến tranh gây ra (Điều 31)**

Có ý kiến đề nghị bổ sung vào khoản 1 nội dung tổ chức lực lượng cứu sập, chữa cháy, khắc phục ngập lụt, cứu thương, vận chuyển, điều trị người bị thương, xử lý thi thể nhiễm độc, nhiễm xạ, tiêu tủy, tiêu độc, dự trữ nước sạch; các biện pháp nhằm hạn chế cách ly và chống các tác nhân sinh học trong khu vực biển bị nhiễm độc nhiễm xạ (01 ý kiến).

### **30. Về hoạt động khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố (Điều 32)**

Có ý kiến đề nghị bổ sung một điều luật quy định nguyên tắc về trình tự, thủ tục để triển khai hoạt động nêu ở Điều 32 làm cơ sở để Chính phủ quy định chi tiết, tránh áp dụng thiếu thống nhất (01 ý kiến).

### **31. Về tổ chức thống kê, đánh giá thiệt hại (Điều 33)**

Có ý kiến cho rằng, để có thể đánh giá chính xác, tránh khai man thì cần phải có thống kê, cập nhật thường xuyên tình hình biến động của tài sản, thiết bị, phương tiện trước khi thảm họa, sự cố xảy ra (01 ý kiến).

### **32. Về huy động, quyên góp và phân bổ nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ (Điều 35)**

- Có ý kiến đề nghị quy định cụ thể hơn để đáp ứng được yêu cầu về việc huy động, quyên góp và phân bổ các nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ trên thực tiễn (01 ý kiến); bổ sung nguyên tắc huy động, quyên góp và phân bổ nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ phải bảo đảm tính kịp thời (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị có quy định Nhà nước khuyến khích tổ chức, cá nhân quyên góp, hỗ trợ để phục vụ để khắc phục hậu quả do thảm họa sự cố (02 ý kiến); để huy động được nhiều các nguồn lực đóng góp của tổ chức, cá nhân trong hoạt động PTDS (01 ý kiến).

- Khoản 1, điểm b: Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “đúng đối tượng” trước cụm từ “công bằng, công khai và tránh trùng lặp” (01 ý kiến<sup>25</sup>).

- Khoản 2:

+ Điểm b: Có ý kiến đề nghị bỏ từ “Trung ương” trước từ “Mặt trận”(01 ý kiến); bổ sung từ “tiếp nhận” (01 ý kiến).

+ Điểm c: Có ý kiến đề nghị quy định phối hợp với cơ quan chỉ huy PTDS các cấp trong huy động, quyên góp, đảm bảo tính kịp thời và trong tình huống cấp bách (01 ý kiến).

### **33. Về các chính sách, biện pháp hỗ trợ trong phòng thủ dân sự cấp độ**

---

<sup>25</sup> Tỉnh Đồng Nai

#### **4 (Điều 36)**

Có ý kiến cho rằng, quy định về các chính sách, biện pháp hỗ trợ trong PTDS cấp độ 4 chưa rõ ràng, theo đó đề nghị cần quy định cụ thể thẩm quyền của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ để giải quyết, khắc phục các hậu quả do sự cố, thảm họa gây ra (01 ý kiến).

#### **34. Về cơ quan chỉ đạo, chỉ huy phòng thủ dân sự (Điều 37)**

- Một số ý kiến nhất trí như dự thảo Luật (05 ý kiến).
- Một số ý kiến băn khoăn về quy định hợp nhất 3 ban chỉ đạo (04 ý kiến); đề nghị đánh giá rõ về việc tổ chức, hoạt động của các cơ quan này (03 ý kiến) đề xuất phương thức, cách thức hoạt động của mô hình Ban Chỉ đạo, chỉ huy PTDS cho phù hợp (01 ý kiến).
- Có ý kiến đề nghị thay cụm từ "cơ quan chỉ đạo, chỉ huy PTDS" bằng cụm từ "Ban Chỉ đạo, Ban Chỉ huy và cơ quan Ban Chỉ đạo, Ban Chỉ huy PTDS" (01 ý kiến).
- Có ý kiến đề nghị khi hợp nhất Ban Chỉ đạo của cấp huyện, cấp xã cần quy định rõ về cơ quan chủ trì, cơ quan thường trực và về lực lượng tham gia Ban chỉ huy (02 ý kiến); quy định cụ thể cơ quan chỉ đạo, chỉ huy PTDS (02 ý kiến).
- Có ý kiến cho rằng, dự thảo Luật chưa thể hiện nội dung của việc đổi mới tổ chức của Ban chỉ đạo PTDS quốc gia nên cần bám sát các chính sách tại Tờ trình của Chính phủ hoặc cần có giải trình rõ hơn (01 ý kiến).
- Có ý kiến đề nghị quy định rõ cơ quan thường trực về PTDS, lực lượng nòng cốt; cơ quan thường trực là Bộ Quốc phòng, vì chủ yếu Dân quân tự vệ là lực lượng nòng cốt phối hợp với Công an xã, lực lượng dân sự khác (01 ý kiến); ý kiến khác đề nghị cần quy định cơ quan thường trực Ban chỉ đạo quốc gia PTDS phù hợp với chức năng của quân đội theo tinh thần Nghị quyết số 22-NQ/TW (01 ý kiến).
- Có ý kiến cho rằng, hiện nay có nhiều Ban chỉ đạo quốc gia nên đề nghị quy định theo hướng khi xảy ra thảm họa, sự cố cấp độ 4 thì cơ quan chỉ đạo quốc gia PTDS được thành lập trên cơ sở hợp nhất các Ban chỉ đạo quốc gia, các Bộ, ngành và giao Bộ Quốc phòng là cơ quan thường trực (01 ý kiến).
- Có ý kiến đề nghị bổ sung các Ban Chỉ huy PTDS các vùng trọng điểm, Ban Chỉ huy PTDS theo từng lĩnh vực và có cơ chế chỉ đạo, phối hợp rõ ràng, nhằm thể chế hóa Nghị quyết của Đảng (01 ý kiến); bổ sung quy định tên gọi cụ thể của cơ quan chỉ đạo quốc gia PTDS và cơ quan chỉ huy PTDS địa phương (01 ý kiến).
- Có ý kiến đề nghị xác định rõ cấp huyện, cấp xã có ban chỉ đạo không và giao Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ban chỉ đạo, cơ quan thường trực chuyên trách để tránh chồng chéo về trách nhiệm (01 ý kiến).
- Có ý kiến đề nghị gộp khoản 1 với khoản 2 (01 ý kiến).



- Khoản 1: Có ý kiến đề nghị thay cụm từ "cơ quan, Ban chỉ đạo, chỉ huy PTDS" bằng cụm từ "Ban chỉ đạo, Ban chỉ huy PTDS" (01 ý kiến).

- Khoản 2: Có ý kiến đề nghị thay cụm từ "cơ quan chỉ đạo quốc gia" bằng cụm từ "Ban chỉ đạo quốc gia" (01 ý kiến).

- Khoản 3, khoản 4: Có ý kiến đề nghị thay cụm từ "cơ quan chỉ huy PTDS" bằng cụm từ "Ban chỉ huy PTDS" (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị chỉ xác định nguyên tắc chung, về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo để Chính phủ có căn cứ quy định chi tiết (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị việc phân công, phân cấp các cơ quan chỉ đạo, chỉ huy từ trung ương tới địa phương phải rõ ràng, tránh chồng chéo, phù hợp với Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị luật hóa quy định Ban chỉ đạo PTDS Quân khu tại Nghị định số 02/2019/NĐ-CP cho phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định rõ thành phần Ban Chỉ đạo quốc gia về PTDS do Thủ tướng Chính phủ làm Trưởng Ban và người đứng đầu các bộ, ngành, đoàn thể ở trung ương là thành viên; cơ quan thường trực là Bộ Quốc phòng; đối với từng vùng, từng lĩnh vực phân công một Phó Thủ tướng Chính phủ phụ trách, có quy chế hoạt động và bổ sung các cơ quan chức năng, địa phương trọng yếu cùng làm cơ quan thường trực để tham mưu thực hiện nhằm phát huy được sức mạnh tổng hợp của các cấp, các ngành và của toàn dân (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu pháp luật một số nước về quy định trách nhiệm quản lý nhà nước nên giao cho bộ, ngành dân sự (như Bộ Nội vụ), còn Bộ Quốc phòng chỉ là cơ quan phối hợp khi đất nước bị tấn công vũ trang hoặc thảm họa thiên nhiên, dịch bệnh hoặc sự cố kỹ thuật (01 ý kiến).

### **35. Về lực lượng phòng thủ dân sự (Điều 38)**

- Một số ý kiến đề nghị làm rõ khái niệm "Lực lượng chuyên trách" (03 ý kiến), vì lực lượng này trong PTDS phải thực hiện nhiều nhiệm vụ theo từng dạng thảm họa, sự cố cụ thể do thực tiễn yêu cầu, khác với lực lượng chuyên trách chuyên ngành được quy định chỉ tập trung chuyên sâu một nhiệm vụ; đồng thời xác định rõ lực lượng chuyên trách được tổ chức ở cấp nào, thẩm quyền điều động, chỉ huy và trang bị đối với lực lượng này (01 ý kiến); lực lượng kiêm nhiệm, cấp chuyên trách, cấp kiêm nhiệm cho phù hợp với Điều 16 (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu xây dựng lực lượng PTDS gồm lực lượng tại chỗ, lực lượng cơ động, lực lượng rộng rãi theo hướng lực lượng tại chỗ gồm lực lượng Dân quân tự vệ, Dân phòng, Công an xã, phường, thị trấn, Lực lượng cơ động gồm lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm của quân đội, công an và các lực lượng thuộc bộ, ngành trung ương, địa phương, lực lượng rộng rãi do toàn dân tham gia (02 ý kiến); xác định rõ thành phần, nhiệm vụ của từng lực lượng này để

thuận lợi hơn trong việc huy động, chỉ huy, tổ chức thực hiện có hiệu quả, kịp thời trong khắc phục thảm họa, sự cố (02 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, Điều này quy định lực lượng PTDS chưa rõ, chưa thấy lực lượng của các bộ, ngành, địa phương, lực lượng rộng rãi do toàn dân tham gia được tổ chức thế nào (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định khi cần thiết Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh theo thẩm quyền có thể huy động lực lượng dự bị động viên tham gia thực hiện nhiệm vụ PTDS (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị làm rõ dự thảo Luật bổ sung lực lượng dân phòng, nhưng lại bỏ lực lượng chuyên trách hoặc kiêm nhiệm của các ngành trung ương so với Điều 13 Luật Quốc phòng; đồng thời đề nghị bổ sung lực lượng dự bị động viên, vì có số lượng đông, được huấn luyện cơ bản và giao Chính phủ quy định thẩm quyền huy động lực lượng này để bảo đảm xử lý kịp thời ngay tại chỗ các tình huống phát sinh (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị có quy định huy động được sự tham gia của nhiều chuyên gia, tình nguyện viên, nhiều lực lượng khác trong xã hội, trong đó lực lượng chuyên gia đóng vai trò chủ lực, hướng dẫn các lực lượng khác có hiệu quả trong công tác PTDS và cần có sự phân công nhiệm vụ cụ thể (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cần quy định rõ lực lượng chuyên trách,; quy định lực lượng chuyên trách của ngành nào thì ngành đó phải đảm bảo, nhất là Bộ Quốc phòng, lực lượng nòng cốt, lực lượng rộng rãi cần giao địa phương đảm bảo (01 ý kiến); chỉnh lý theo hướng lực lượng chuyên trách, nòng cốt gồm các lực lượng tại chỗ, như: Dân quân tự vệ, dân phòng, bảo vệ dân phố, Công an xã, phường, thị trấn, bộ đội địa phương, lực lượng khác tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và các lực lượng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và Bộ, ngành địa phương khi có vụ việc về PTDS xảy ra (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung khoản 1 như sau: "... các Bộ, ngành, địa phương" (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định rõ cơ chế lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm tham gia công tác PTDS tại các Bộ, ngành hoặc ủy quyền cho Chính phủ quy định chi tiết nội dung này (02 ý kiến); đề nghị quy định về lực lượng tại chỗ của Bộ, ngành tại nơi xảy ra thảm họa, sự cố (01 ý kiến); quy định việc xây dựng đội ngũ tham gia PTDS có tính chuyên nghiệp (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị sửa lại Điều này theo hướng xác định là lực lượng tại chỗ, lực lượng cơ động và lực lượng rộng rãi (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, quy định về lực lượng chuyên trách chưa phù hợp với Luật Quốc phòng nên đề nghị bổ sung lực lượng dự bị động viên (02 ý kiến); bổ sung lực lượng thanh niên, vì Luật Thanh niên đã quy định rõ vai trò của thanh niên (01 ý kiến); nghiên cứu, rà soát đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ giữa Luật này với Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (chuẩn bị trình Quốc hội) để tránh trùng lặp, thiếu thống nhất (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, lực lượng nòng cốt là Dân quân và công an xã sẽ khó huy động ngay mà trước hết phải là lực lượng quân đội, công an ở cơ sở cùng với dân quân và công an xã huy động được (01 ý kiến).

### **36. Về quyền và nghĩa vụ của các cá nhân (Điều 39)**

- Khoản 1:

+ Điểm a: Có ý kiến đề nghị quy định cụ thể hơn điểm này để tránh bị lợi dụng (01 ý kiến).

+ Điểm c: Có ý kiến đề nghị rà soát quyền của cá nhân tham gia hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố khi được huy động nếu bị thương, bị chết tại điểm c khoản 1 cho phù hợp với chế độ, chính sách quy định tại khoản 2 Điều 46 (01 ý kiến) và bổ sung chủ thể “cơ quan Nhà nước” (01 ý kiến).

- Khoản 2:

+ Điểm e: Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “theo quy định của pháp luật” vào cuối Điểm này (01 ý kiến); quy định rõ trường hợp bắt buộc hoặc không bắt buộc phải thực hiện sự huy động, cũng như chế tài xử lý (01 ý kiến<sup>26</sup>).

+ Điểm h: Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động PTDS” cho đầy đủ (01 ý kiến<sup>27</sup>).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung nội dung “cá nhân được quyền tham gia đào tạo, huấn luyện, tập huấn do các ngành, các cấp có thẩm quyền tổ chức” cho phù hợp với Điều 16 (01 ý kiến).

### **37. Về quyền và nghĩa vụ của tổ chức kinh tế (Điều 40)**

- Có ý kiến đề nghị làm rõ việc dự thảo Luật chỉ quy định “tổ chức kinh tế” mà không có các tổ chức khác (01 ý kiến).

- Khoản 1, điểm a: Có ý kiến đề nghị bổ sung từ “mất” trước từ “hư hỏng” cho đầy đủ (01 ý kiến); theo đó, bổ sung từ này vào điểm b khoản 1 Điều 41 (01 ý kiến)<sup>28</sup>.

- Khoản 2:

+ Có ý kiến đề nghị bổ sung nghĩa vụ của tổ chức kinh tế “chủ động khắc phục và bồi thường chi trả chi phí nếu để xảy ra thảm họa, sự cố trong quá trình hoạt động sản xuất” và nghiên cứu xử lý đối với các tổ chức kinh tế cố tình che giấu thảm họa, sự cố do chính các tổ chức kinh tế này gây ra (01 ý kiến).

+ Điểm đ: Có ý kiến đề nghị quy định rõ trường hợp bắt buộc hoặc không bắt buộc phải thực hiện sự huy động, cũng như chế tài xử lý (01 ý kiến<sup>29</sup>).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung các cơ quan, tổ chức xã hội, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp có quyền được tham gia các hoạt

---

<sup>26</sup> Tỉnh Đồng Nai

<sup>27</sup> Tỉnh Đồng Nai

<sup>28</sup> Tỉnh Đồng Nai

<sup>29</sup> Tỉnh Đồng Nai

động huấn luyện, diễn tập PTDS, tham gia các hoạt động ứng phó, khắc phục thảm họa, sự cố khi được huy động (01 ý kiến); bổ sung quyền được tự nguyện và tổ chức hoạt động quyên góp vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để phục vụ hoạt động PTDS (01 ý kiến)<sup>30</sup>.

### **38. Về tài chính, lực lượng, phương tiện, dữ trữ cho phòng thủ dân sự (Điều 43)**

- Có ý kiến đề nghị làm rõ quy định tổ chức kinh tế đảm bảo kinh phí thực hiện nhiệm vụ PTDS theo quy định của pháp luật. Tài sản phục vụ PTDS là tài sản công, trong đó có trung dụng, trung mua tài sản công là chưa hợp lý (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về bố trí nguồn lực, vì hiện nay để thực hiện được lồng ghép các công trình PTDS cần phải có quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất liên quan đến quy hoạch tỉnh, quy hoạch vùng tỉnh và liên thôn, cần có quy định cụ thể về lồng ghép các công trình PTDS để đảm bảo việc huy động nguồn lực (01 ý kiến).

- Khoản 4, điểm b: Có ý kiến đề nghị quy định cụ thể về trường hợp huy động, trường hợp trung mua, trung dụng tài sản; làm rõ sự khác nhau giữa huy động phương tiện và trung mua, trung dụng tài sản; trường hợp người hoặc chủ tài sản được huy động có quyền từ chối hoặc không được từ chối (01 ý kiến).

### **39. Về Quỹ phòng thủ dân sự (Điều 44)**

- Một số ý kiến tán thành với dự thảo để bảo đảm chủ động trong nguồn lực ứng phó (07 ý kiến), nhưng đề nghị bổ sung quy trình thành lập và cơ quan quản lý quỹ (01 ý kiến); không nên hình thành quỹ bằng cách điều tiết từ các quỹ khác sang, nên có nguồn từ ngân sách Nhà nước và huy động từ các nguồn cá nhân, tổ chức viện trợ, tài trợ (01 ý kiến); nghiên cứu quy định về nguyên tắc, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức và quản lý quỹ cho thống nhất và phù hợp (01 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị cân nhắc không quy định Quỹ PTDS hay hợp nhất các quỹ, vì dễ trùng lặp nguồn thu, khó vận động đóng góp, chồng chéo với các quỹ đã có trong luật chuyên ngành, bảo đảm từ ngân sách Nhà nước cho các hoạt động phòng chống thiên tai, dịch bệnh... (09 ý kiến); đề nghị Luật này chỉ quy định việc thành lập quỹ, còn các nội dung khác giao cấp có thẩm quyền quy định chi tiết (01 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị nên ghép Quỹ Phòng, chống thiên tai và Quỹ PTDS theo đúng Nghị quyết số 792 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để đảm bảo hiệu quả hoạt động của quỹ (03 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, việc xây dựng nguồn Quỹ PTDS chưa rõ ràng, cụ thể, cần có quy định rõ về nguồn quỹ này được quy về một mối để tránh chồng chéo, trùng lặp, gây khó khăn cho người dân và đề nghị giao Chính phủ quy định chi tiết về việc xây dựng quỹ, quản lý các nội dung chi sẽ phù hợp hơn (01 ý kiến).

---

<sup>30</sup> Tỉnh Đồng Nai

- Có ý kiến cho rằng, cần quy định rõ hơn về các chế độ, các cơ chế huy động Quỹ PTDS, cơ chế sử dụng quỹ để vừa góp phần bảo đảm an sinh xã hội, vừa tăng cường hiệu quả, ý nghĩa thiết thực của nguồn tài chính này trong điều kiện ngân sách Nhà nước còn hạn chế, khó khăn (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị báo cáo rõ hơn về sự cần thiết của quỹ, để điều tiết giữa các quỹ này rất khó, như vậy có cần thành lập quỹ này không hay chỉ sử dụng các quỹ khác, trong điều kiện nào thì các quỹ đó sẽ vận hành phù hợp hơn (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cần quy định công khai, minh bạch và biện pháp bảo vệ những người có ảnh hưởng tham gia quyền góp tiền cho Quỹ PTDS để tránh bị gây dư luận trái chiều về quản lý, sử dụng (01 ý kiến); quy định rõ hơn về tiếp nhận, hỗ trợ, cứu trợ nhân đạo của các tổ chức quốc tế, các nước trong trường hợp đặc biệt, có thảm họa hoặc là sự cố đặc biệt, các cấp độ cho phù hợp (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, quy định Quỹ PTDS hình thành trên cơ sở điều tiết từ các quỹ khác, cần xác định rõ, chi hỗ trợ theo đúng nội dung chi của từng quỹ, không chi hỗ trợ từ Quỹ Phòng, chống thiên tai cho các thảm họa, sự cố ngoài thiên tai. (01 ý kiến)

- Một số ý kiến đề nghị cần nhắc quy định Quỹ PTDS được thành lập để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ không trùng với các nội dung ngân sách Nhà nước chi, không trùng với các quỹ khác và phải có quy định về tổ chức, quản lý quỹ cụ thể, giao Chính phủ quy định (06 ý kiến); nếu cần thiết thì phải có cơ chế điều tiết rõ ràng cho Quỹ PTDS để bảo đảm cho các quỹ khác hoạt động bình thường khi có yêu cầu, tình huống (03 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định giao Chính phủ quy định chi tiết đối với Quỹ PTDS và Quỹ Phòng, chống thiên tai; quy định rõ nguồn thu, thời gian thu, mức độ đóng góp từng đối tượng, điều kiện, phạm vi, đối tượng chi để đảm bảo tính chặt chẽ, thống nhất trong quá trình quản lý, sử dụng 2 loại quỹ này (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị làm rõ khi xảy ra các tình huống PTDS thì các tổ chức, cá nhân mang tính thiện nguyện huy động đóng góp có được xem là một phần kinh phí trong PTDS để tránh tình trạng lợi dụng để vụ lợi, đánh bóng tên tuổi, nghề nghiệp (01 ý kiến).

- Khoản 1: Một số ý kiến đề nghị làm rõ các quỹ ngoài ngân sách có liên quan đến hoạt động PTDS điều tiết cho Quỹ PTDS trong khi các quỹ này đều có mục đích chi khác nhau (03 ý kiến); có ý kiến cho rằng, liên quan đến PTDS là vấn đề lớn, cốt yếu thì phải do ngân sách Nhà nước bảo đảm (01 ý kiến).

- Khoản 2: Có ý kiến đề nghị rà soát để tránh trùng chi với các quỹ khác hoặc từ ngân sách Nhà nước (01 ý kiến); quy định mở rộng việc sử dụng quỹ, theo đó bổ sung việc sử dụng quỹ để xây dựng các công trình lưỡng dụng để mang tính chất phòng bị, khi có nguy cơ xảy ra thì có thể sử dụng các công trình này (01 ý kiến).

+ Điểm b: Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “củng cố, sửa chữa đường giao thông, cầu, cống đê điều” sau cụm từ “trường học” (01 ý kiến)

+ Điểm d: Có ý kiến đề nghị bổ sung nội dung “hỗ trợ việc làm, đường giao thông, hỗ trợ tu sửa nhà ở, làm nhà ở, cơ sở y tế, trường học, đường giao thông, cầu cống và đê điều” (01 ý kiến).

- Khoản 4, điểm c: Có ý kiến cho rằng, quy định Quỹ PTDS hỗ trợ cho các hoạt động PTDS là chưa đủ; đề nghị nghiên cứu thêm Nghị định 93 về công tác cứu trợ để bổ sung cho đầy đủ các hoạt động của quỹ cho phù hợp (01 ý kiến).

#### **40. Về chế độ, chính sách đối với lực lượng phòng thủ dân sự (Điều 45)**

- Có ý kiến cho rằng, chế độ, chính sách đối với lực lượng PTDS đã được quy định tại nhiều luật, trong khi Điều 45 lại phân loại chế độ, chính sách đối với người làm nhiệm vụ trực thường xuyên (khoản 1) và chế độ, chính sách đối với người được điều động, huy động, huấn luyện, diễn tập và làm nhiệm vụ PTDS (khoản 2), đồng thời giao Chính phủ quy định chi tiết Điều 45, 46 cần được cân nhắc; cần làm rõ hơn về chế độ, chính sách đối với các đối tượng quy định tại khoản 1 của hai Điều này (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định cụ thể hơn, tương thích với chế độ của các Ban chỉ đạo, các lực lượng tham gia các nhiệm vụ khác, căn cứ thực hiện các chính sách này (01 ý kiến).

- Khoản 1: Có ý kiến cho rằng, chế độ, chính sách của lực lượng chính làm nhiệm vụ PTDS chưa rõ, nhưng chế độ, chính sách của lực lượng được điều động, huy động lại quy định rõ, đề nghị nghiên cứu lại nội dung Điều này cho phù hợp (01 ý kiến).

- Điều 45, Điều 46: Có ý kiến đề nghị nghiên cứu xây dựng thành 02 điều quy định về cá nhân hoặc tập thể cơ quan, tổ chức và phân ra lực lượng chính, lực lượng tham gia phối hợp PTDS để quy định rõ hơn về chế độ, chính sách (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu quy định cụ thể, rõ hơn về trường hợp được hưởng chế độ, chính sách đối với lực lượng chuyên trách, lực lượng rộng rãi, tránh thiệt thòi khi họ bị thiệt hại trong quá trình tham gia PTDS (01 ý kiến).

#### **41. Về chế độ, chính sách đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia, phối hợp, cộng tác, hỗ trợ lực lượng phòng thủ dân sự (Điều 46)**

Khoản 1: Có ý kiến đề nghị thay từ “công dân” bằng từ “cá nhân” cho phù hợp tên điều (02 ý kiến); đề nghị bỏ đoạn “bị tổn hại về danh dự, nhân phẩm thì không được khôi phục” (01 ý kiến).

#### **42. Về bảo hiểm rủi ro do thảm họa, sự cố (Điều 47)**

- Có ý kiến nhất trí với dự thảo Luật (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, ít có bảo hiểm rủi ro trong trường hợp hậu quả chiến tranh; đề nghị cân nhắc loại hình bảo hiểm rủi ro với thảm họa chiến tranh, nên quy định nguồn lực từ Nhà nước bảo đảm sẽ phù hợp hơn (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bỏ Điều này, vì rủi ro do thảm họa, sự cố thường xảy ra trên diện rộng, vượt quá khả năng chi trả của các doanh nghiệp bảo hiểm. Thực tế, các loại bảo hiểm hiện hành các trường hợp này đều nằm trong điều khoản loại

trừ bảo hiểm, việc khắc phục các rủi ro thường mang tính xã hội, cần có trợ cấp của Nhà nước hoặc hỗ trợ của quốc tế, nên bảo hiểm rủi ro do thảm họa, sự cố khó có tính khả thi (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định cụ thể trong trường hợp nào thì được hỗ trợ bảo hiểm rủi ro do thảm họa, sự cố, ví dụ như cấp 4 hay cấp 3 trở lên; quy định phí bảo hiểm chung cho tất cả các đối tượng sẽ không đủ nguồn lực để thực hiện; đề nghị nên quy định hỗ trợ bảo hiểm cho các đối tượng khu vực thường xuyên xảy ra thảm họa, sự cố từ cấp 3 trở lên nhằm đảm bảo chính sách an sinh xã hội theo quy định (01 ý kiến).

- Khoản 1: Có ý kiến đề nghị làm rõ bảo hiểm rủi ro thảm họa, sự cố thuộc loại hình bảo hiểm nào trong các loại hình bảo hiểm đã được quy định tại khoản 1 Điều 15 Luật Kinh doanh bảo hiểm (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bỏ Điều này, vì không phù hợp với pháp luật quốc tế và không khả thi trong khi đã có một số luật quy định về bảo hiểm (02 ý kiến); cân nhắc nội dung này vì khó khả thi, nếu quy định cần có báo cáo thuyết minh cụ thể (02 ý kiến).

#### **43. Về nội dung, trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự (Chương VI)**

- Có ý kiến nhất trí với các điều từ 48 đến 67 (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị giao Chính phủ quy định trách nhiệm của các Bộ, ngành cho phù hợp về thẩm quyền (01 ý kiến); ý kiến khác đề nghị rà soát chỉ quy định trách nhiệm liên quan trực tiếp tới PTDS (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bỏ từ Điều 50 đến Điều 64, vì đã có tại các luật chuyên ngành, đồng thời khoản 2 Điều 48 đã quy định trách nhiệm quản lý nhà nước PTDS của các chủ thể này (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, trách nhiệm của các Bộ, ngành cần phải là trách nhiệm của cá nhân trước vì đều là thành viên của cơ quan chỉ đạo PTDS (01 ý kiến); đề nghị làm rõ trách nhiệm quản lý nhà nước trong PTDS của Bộ Quốc phòng với các Bộ, ngành khác (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị làm rõ mối quan hệ và sự khác nhau giữa trách nhiệm thực hiện quản lý Nhà nước về PTDS của Bộ Quốc phòng với thực hiện quản lý Nhà nước về PTDS của các Bộ, ngành khác; bố cục lại Chương VI và giao Chính phủ quy định cơ quan thường trực cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ quản lý Nhà nước của các Bộ, ngành (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tách Điều 48 thành 2 điều: Một điều quy định về nội dung quản lý nhà nước về PTDS, một điều quy định về trách nhiệm của Chính phủ; bổ sung quy định về trách nhiệm cơ quan quân sự các cấp để đảm bảo phù hợp với điểm a khoản 2 Điều 16 (01 ý kiến); nghiên cứu bổ sung trách nhiệm giám sát về PTDS (01 ý kiến<sup>31</sup>).

---

<sup>31</sup> Tỉnh Đồng Nai.

- Có ý kiến đề nghị làm rõ khoản 2 Điều 48, vì Bộ Quốc phòng chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý Nhà nước về PTDS nhưng không được công bố, bãi bỏ PTDS cấp độ 3, cấp độ 4 (01 ý kiến); phân công trách nhiệm quản lý Nhà nước, cần nhất quán bám sát các nội dung quản lý Nhà nước theo quy định tại Điều 48 dự thảo Luật, tránh bỏ sót trách nhiệm của các bộ, ngành (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị chỉnh lý theo hướng chỉ quy định trách nhiệm cụ thể của các bộ, ngành có liên quan trực tiếp đến PTDS và giao Chính phủ quy định cho phù hợp với thẩm quyền của Chính phủ và bảo đảm chủ động, linh hoạt trong điều hành (02 ý kiến).

#### **44. Về trách nhiệm của Bộ Quốc phòng (Điều 49)**

- Điểm d khoản 1:

+ Có ý kiến đề nghị bổ sung đối tượng là "viên chức và người lao động" vào sau cụm từ "công chức" (01 ý kiến).

+ Có ý kiến cho rằng, một số quy định còn chồng chéo, như điểm d khoản 1 giao Bộ Quốc phòng xây dựng các công trình PTDS, trong khi theo Điều 12 thì nhiều công trình mang tính kỹ thuật chuyên ngành như hệ thống cảnh báo, công trình đê điều, khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão là công trình xây dựng chuyên ngành lại thuộc thẩm quyền quản lý của các bộ theo Luật Xây dựng; do đó, đề nghị rà soát lại quy định phân công trách nhiệm quản lý để tránh xáo trộn trong tổ chức bộ máy thực thi pháp luật và tương thích với luật pháp quốc tế (01 ý kiến); bổ sung cụm từ "viên chức, người lao động" vào sau từ "công chức" tại điểm d (01 ý kiến); đề nghị sửa lại điểm đ như sau: "Chủ trì, tổ chức hoạt động xây dựng các công trình PTDS ứng phó với thảm họa sự cố, chiến tranh", đồng thời tại khoản 3 bỏ cụm từ "phối hợp" và sửa thành "Chủ trì, hướng dẫn các bộ, ngành trung ương liên quan lập, thẩm định kế hoạch PTDS" (02 ý kiến)<sup>32</sup>.

- Khoản 5: Có ý kiến đề nghị bỏ cụm từ "Thực hiện nhiệm vụ" tại đầu khoản và thay từ "trình" bằng từ "tham mưu" cho ngắn gọn, dễ hiểu (01 ý kiến)<sup>33</sup>.

- Khoản 6: Có ý kiến đề nghị bổ sung từ "phối hợp" vào trước từ "tổ chức" (01 ý kiến). Có ý kiến đề nghị cân nhắc quy định Bộ Quốc phòng chủ trì thực hiện tất cả các nội dung, vì cho rằng không khả thi, trong khi theo pháp luật hiện hành thì mỗi Bộ chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về từng lĩnh vực (01 ý kiến).

#### **45. Về trách nhiệm của Bộ Công an (Điều 50)**

- Khoản 3:

+ Có ý kiến đề nghị bỏ nội dung "quản lý và sử dụng lực lượng công an chuyên trách làm nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo quy định", vì Luật Phòng cháy và chữa cháy đã quy định, đồng thời ngoài lực lượng

---

<sup>32</sup> Tỉnh Bình Dương, tỉnh Long An

<sup>33</sup> Tỉnh Tây Ninh



công an chuyên trách còn có lực lượng dân phòng và lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị bổ sung đối tượng đảm bảo bao quát, không có chồng lấn; sửa cụm từ sự cố cháy lớn thành thảm họa cháy lớn; bỏ cụm từ quản lý, sử dụng lực lượng công an chuyên trách làm nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo quy định (01 ý kiến).

- Khoản 4: Có ý kiến đề nghị thay cụm từ “các lực lượng vũ trang” bằng cụm từ “lực lượng quân sự” cho chính xác hơn, vì Công an cũng là lực lượng vũ trang (01 ý kiến<sup>34</sup>); bổ sung từ “các cấp” vào sau từ “công an”; khoản 5, đề nghị bổ sung từ “ngành” vào trước từ “địa phương” (01 ý kiến).

#### **46. Về trách nhiệm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Điều 55)**

- Có ý kiến cho rằng, Điều này chưa cụ thể và chưa gắn với phạm vi điều chỉnh của Luật PTDS nên đề nghị sửa như sau: "Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng hướng dẫn các bộ, cơ quan trung ương và địa phương lập, thẩm định kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm đối với các dự án đầu tư phục vụ PTDS" (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung đầy đủ trách nhiệm của Bộ, như: trong lập quy hoạch, cân đối nguồn lực, trong đầu tư ngân sách Nhà nước... (01 ý kiến).

#### **47. Về trách nhiệm của Bộ Y tế (Điều 56)**

Khoản 4: Có ý kiến đề nghị bổ sung nội dung: phối hợp với công an để xử lý tử thi, có khám nghiệm tử thi hay không những trường hợp tử vong không rõ ràng (01 ý kiến).

#### **48. Về trách nhiệm của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Điều 57)**

Khoản 1: Có ý kiến đề nghị bỏ các cụm từ “trong lĩnh vực”, “về”, bổ sung cụm từ “đề kịp thời” trước cụm từ “khắc phục hậu quả” (01 ý kiến).

#### **49. Về trách nhiệm của Hội đồng nhân dân các cấp (Điều 65)**

Có ý kiến bổ sung một khoản quy định: “Quyết định, chủ trương, biện pháp nhằm phòng ngừa, ứng phó với sự cố, thảm họa và cứu hộ, cứu nạn, hỗ trợ thiệt hại xảy ra trên địa bàn” tạo cơ sở pháp lý cho việc triển khai thực hiện ở cấp chính quyền địa phương (01 ý kiến).

#### **50. Về trách nhiệm của Ủy ban Nhân dân các cấp (Điều 66)**

Khoản 1:

- Điểm c: Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “xây dựng công trình phòng thủ” vào sau cụm từ “hoạt động PTDS” để địa phương có cơ sở để chi cho cấp của tỉnh, huyện xây dựng công trình phòng thủ (01 ý kiến).

---

<sup>34</sup> Tỉnh Tây Ninh

+ Điểm d: Có ý kiến đề nghị chỉnh lý lại cho chặt chẽ hơn, nhất là quy định "triển khai thực hiện các kế hoạch" để thể hiện rõ là thực hiện 2 kế hoạch trên hay các kế hoạch có liên quan khác (01 ý kiến).

+ Điểm đ: Có ý kiến đề nghị bổ sung nội dung "phối hợp với các bộ, ngành xây dựng kế hoạch cấp quốc gia ứng phó các thảm họa, sự cố tại địa phương" vào cuối điểm này (01 ý kiến).

+ Điểm e: Có ý kiến đề nghị rà soát kỹ thuật văn bản, đồng thời cần đối chiếu với các luật có liên quan để bảo đảm chặt chẽ hơn, tránh chồng chéo trong quá trình thực hiện (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung đối tượng báo cáo là cơ quan chỉ đạo PTDS cấp trên cho thống nhất trong hệ thống chỉ đạo, chỉ huy PTDS (01 ý kiến).

### **51. Về trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận (Điều 67)**

- Có ý kiến đề nghị bổ sung nhiệm vụ xây dựng lực lượng nòng cốt là Nhân dân nhằm huy động và phát huy sức mạnh của Nhân dân tham gia PTDS, vì qua các thảm họa, sự cố thức tiễn cho thấy lực lượng tình nguyện viên của các đoàn thể chính trị, xã hội đã phát huy rất tốt vai trò, nhiệm vụ của mình (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc vận động quyên góp, phân bổ nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ khẩn cấp theo quy định của pháp luật (01 ý kiến<sup>35</sup>)

### **52. Về xử lý vi phạm pháp luật về phòng thủ dân sự (Điều 69)**

- Có ý kiến cho rằng, quy định về xử lý hình sự vi phạm pháp luật của tổ chức tại khoản 2 không bảo đảm tính khả thi, đề nghị nghiên cứu quy định cho phù hợp (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cần nghiên cứu quy định về xử lý vi phạm về PTDS để bảo đảm tính răn đe (01 ý kiến).

### **53. Về điều khoản thi hành (Điều 70)**

- Một số ý kiến đề nghị tại Điều 70 cần bổ sung quy định bỏ Điều 13 Luật Quốc phòng (05 ý kiến), vì nội hàm của khái niệm PTDS đã quy định tại Luật này (01 ý kiến); rà soát, bổ sung quy định về sửa đổi, bổ sung các luật chuyên ngành về đánh giá mức độ rủi ro của thảm họa, sự cố (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cần nhắc quy định về Quỹ Bảo vệ môi trường phải hỗ trợ điều tiết cho Quỹ PTDS và quy định cho phép Quỹ bảo vệ môi trường cho vay ưu đãi (01 ý kiến).

### **54. Về các vấn đề khác**

- Có ý kiến cho rằng, một số chính sách theo Tờ trình của Chính phủ chưa được cụ thể hóa rõ ràng, như: Chính sách về các biện pháp bảo vệ người dân, việc ứng dụng công nghệ dữ liệu lớn trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả

---

<sup>35</sup> Tỉnh Đồng Nai

thảm họa, sự cố; đề nghị rà soát quy định rõ hơn hai nhóm chính sách này để đảm bảo cụ thể hóa được đầy đủ theo quan điểm của Đảng (01 ý kiến); có hai chính sách đã được Chính phủ thông qua khi lập đề nghị xây dựng Luật nhưng chưa cụ thể hóa là các biện pháp bảo vệ người dân trước thảm họa, sự cố và hỗ trợ người dân bị thiệt hại, thành lập quỹ phòng ngừa, ứng phó, khắc phục thảm họa, sự cố trên cơ sở hợp nhất các quỹ phòng, chống thiên tai, dịch bệnh thành (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, Luật PTDS như là văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Điều 13 Luật Quốc phòng nên đề nghị nghiên cứu để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, hợp lý của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, dự thảo Luật có 11 điều, khoản giao Chính phủ, Bộ, ngành quy định chi tiết, cần nghiên cứu quy định cụ thể hơn, nhất là đối với các nội dung đã thực hiện ổn định để tăng tính công khai, minh bạch (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị sử dụng thống nhất cụm từ “công nghệ cao, công nghệ tiên tiến” tại khoản 3 Điều 4 và khoản 1 Điều 7 (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị rà soát khoản 2 Điều 2 và Điều 5 dự thảo Luật để quy định thống nhất và tránh hiểu nhầm (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bỏ từ “hoạt động” trong tên Chương I để nội dung bao quát rộng hơn (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, cần nghiên cứu xây dựng một cơ quan tương tự Bộ Tình trạng khẩn cấp và xây dựng lực lượng chính quy, chuyên nghiệp để đáp ứng yêu cầu PTDS (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung, xây dựng cơ sở dữ liệu về PTDS có thể là cấp quốc gia, cấp tỉnh, theo địa phương, Bộ, ngành; bổ sung công tác quy hoạch các lĩnh vực về công trình PTDS để phù hợp quy hoạch chung về phát triển kinh tế - xã hội theo nguyên tắc đã đề ra trong dự thảo Luật (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị thay từ “công dân” bằng từ “Nhân dân” tại khoản 1 Điều 15 (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị rà soát lại việc sử dụng cụm từ “tài sản của Nhân dân” và “tài sản của Nhà nước” để tương thích với mục đích PTDS; đảo cụm từ “sự cố” lên trước “thảm họa”; xác định rõ trường hợp sử dụng cụm từ “nguy cơ xảy ra thảm họa, sự cố” và “nguy cơ thảm họa, sự cố” (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cần khảo sát thêm thực tiễn về việc thực hiện các biện pháp PTDS các cấp độ để có cơ sở thiết kế điều luật cho phù hợp (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị rà soát các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân, hóa học, sinh học để tích hợp vào dự thảo Luật, nhất là trong Chương II về hoạt động PTDS, trong trường hợp bình thường khi có nguy cơ xảy ra sự cố và khi có thảm họa, sự cố (từ Điều 10 đến Điều 27); đồng thời bổ sung trách nhiệm, phân công nhiệm vụ cho các cơ quan liên quan, như: Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Quốc phòng, Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh và những cơ quan hữu quan khác tại Chương VI (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu bổ sung nội dung hoàn thiện mạng lưới quan trắc và cảnh báo (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định chủ thể có trách nhiệm thực hiện các nội dung tại Điều 18 và Điều 19 (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, các điều 25, 26, 27 chỉ nên quy định về các biện pháp áp dụng, không có thẩm quyền công bố (01 ý kiến); nên thiết kế theo hướng cấp độ cao hơn được thực hiện các biện pháp của cấp độ thấp và các biện pháp riêng (01 ý kiến); rà soát để tránh chồng chéo với các luật chuyên ngành (01 ý kiến); đề nghị tại các điều 25, 26, 27, 28 bổ sung biện pháp “Huy động lực lượng, phương tiện ở các cấp tiến hành các biện pháp khẩn cấp, kịp thời cứu chữa và đưa người ra khỏi khu vực xảy ra thảm họa, sự cố” (01 ý kiến<sup>36</sup>).

- Có ý kiến đề nghị tại các điều 34, 45, 46, 47 cần rà soát, quy định cụ thể những vấn đề đã rõ, hạn chế giao Chính phủ quy định nhiều nội dung (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, quy định trách nhiệm của Bộ Thông tin và Truyền thông “Phối hợp với Bộ Khoa học công nghệ... thực hiện ứng dụng công nghệ trong PTDS...” tại khoản 6 Điều 58 là quá rộng, chưa khả thi nên đề nghị bỏ cụm từ “Bộ Khoa học công nghệ” (01 ý kiến<sup>37</sup>).

- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu quy định về giáo dục PTDS cho các đối tượng trong khi đã có Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh, đồng thời không phải sửa đổi, bổ sung nội dung, chương trình sách giáo khoa đã có hoặc nếu cần thì phải bổ sung đánh giá tác động và có ý kiến của cơ quan giáo dục, vì đây là chính sách mới (01 ý kiến); ý kiến khác nhất trí Điều 63, vì nội dung lồng ghép kiến thức về PTDS vào chương trình giáo dục đã có, nên không phải bổ sung vào sách giáo khoa (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, dự thảo Luật quy định trưng dụng tài sản và huy động tài sản, vật tư, phương tiện về bản chất là Nhà nước sử dụng tài sản của cá nhân, tổ chức, do đó nên sử dụng chung một cụm từ “trưng dụng tài sản” (01 ý kiến).

Trên đây là Báo cáo tổng hợp các ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội thảo luận Tổ và Hội trường về dự án Luật Phòng thủ dân sự. Thường trực Ủy ban Quốc phòng và An ninh xin trân trọng báo cáo.

*Nơi nhận:*

- Như trên;

**THƯỜNG TRỰC ỦY BAN QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH**

---

<sup>36</sup> Tỉnh Tây Ninh

<sup>37</sup> Tỉnh Bình Dương